

PHONG HÓA

SƠ MÙA XUÂN



PHONG HÓA NHAI TỤC LỄ RẠC VÔI BỘT, VẼ CUNG
TÊN ĐỀ TRÙ TÀ MA ÁM ẢNH CHƠI

GIA O 20

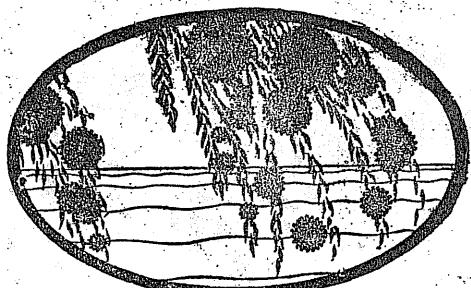
44, Phố hàng Cót

trường NGUYEN - VAN - TONG

tức là trường « LA JEUNESSE » cũ
11 Février khai-giảng đù các lớp bức sơ-dâng

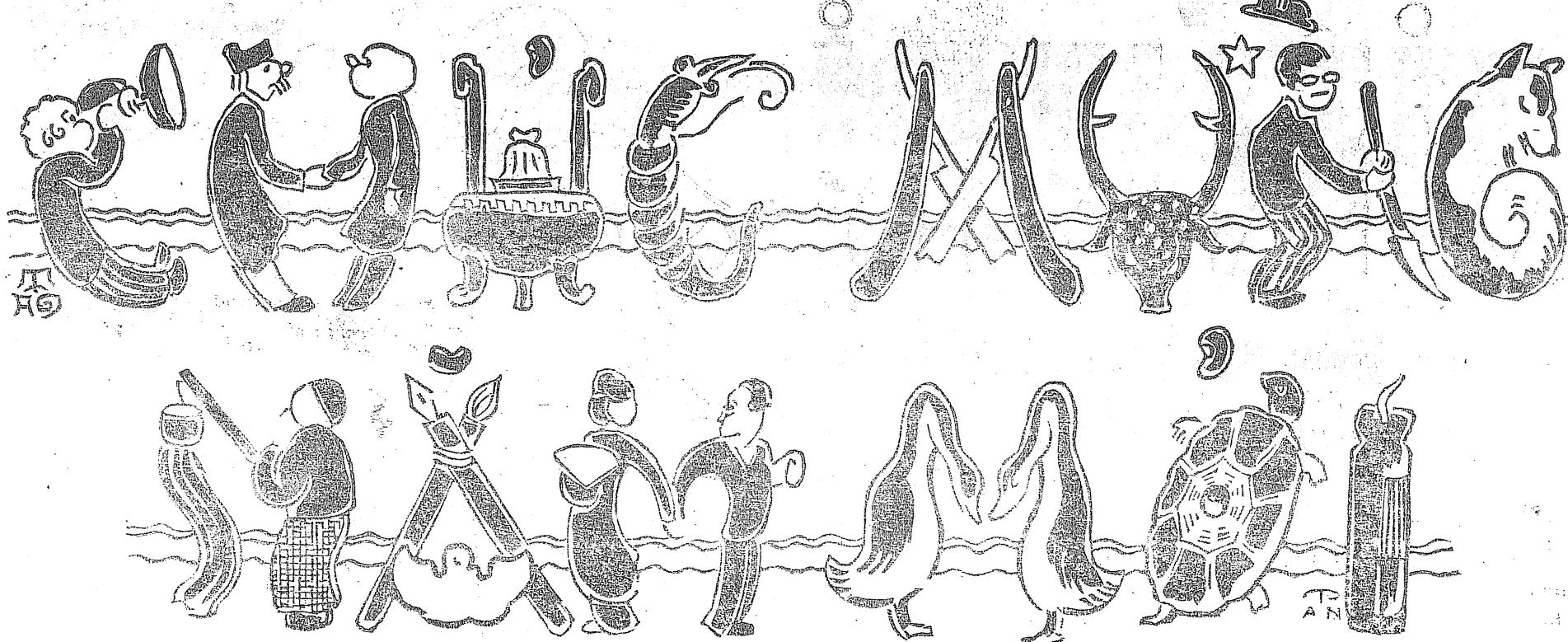


SUPÉRIEUR MOYENS ÉLÉMENTAIRE PRÉPARATOIRE ENFANTIN



*Quy-cù như các trường nhà-nước - Giáo viên lành nghề
Lớp học rộng rãi - Sân hai mặt có bóng cây mát mẻ cho
học trò chơi - Tiêu học lại hạ - Tuần-lễ nào cũng có sô
gửi cho phụ-huynh học-sinh để báo kết quả của việc học*

*Chú trọng về lớp trẻ mới học văn Quốc-Ngữ;
và hai lớp luyện cho học sinh đi thi
bằng sơ học yếu lược và sơ học pháp việt*



1935

MỘT năm. Đôi với thời gian
vô cùng, thì một năm có
tà bao! Thật không khóc chí bóng
con ngựa trắng, bóng cát ở tò qua
cửa sổ. Nhưng đôi với con phèn du,
một năm lại hóa dài như thời
gian vô cùng.

Một năm. Một năm dài, ngắn tùy
từng người. Ăn xong lại ngủ, ngủ
rồi lại ăn, thì một năm cũng như
một ngày, một ngày cũng như một
đời... đời ông trưởng giả. Hết sức
hành động, chịu nhiều nỗi thương
cảm, mừng vui, thì một năm xem ra
dài dằng-dằng.

Năm Giáp-tuất vừa qua dài với
chúng tôi rất dài. Là vì năm ấy là
một năm buồn tẻ, lo ngại.

Mấy tháng xuân qua là mấy tháng
tố cả nơi thôn quê: tố thuế, tố ăn,
tố mặc cho người nghèo khổ, tố đâm
bò đinh, tố rượu thịt cho bọn đầu
anh, tố tranh nghị-viên cho ông
chánh Ngọt, ông chánh Nắng...

Ông Vũ-văn-An tố tranh Nghị
tiưởng, ông Nguyễn-văn-Vinh tố chém
ông An; các ông Trùi-quang-Vinh,
Nguyễn-Lê tố chém men cho khéo, cho
thom rói tố bán rượu cho dân say,
dân đờ tố đèn nẹp khác. Các nhà
buôn tố vỡ nợ, còn các nhà có nợ
tố đì đòi. Nhà nước tố làm thang
bằng số chi thu... Ông Phạm-nhi-
Thư tố không được dạy dùn-em
theo chí minh, ông Phạm-Quang-h tố
rằng không có gì mà tố nřa...

Chỉ những tố là tố. Thời gian cũng
không nỗi chóng qua...

Trong cái không khí cả lo áy,
Phong-hoa hằng ngày lo làm một
người bạn giải lo cho các bạn độc
giả, cùng các bạn vui-vé đi tìm lý
tưởn mới, cách sinh hoạt mới.

Thơ mới và quần áo mới

Về phương diện văn chương và
mỹ thuật, thì trong năm vừa qua,
Phong-Hoa gây nên hai phong trào
mới: phong trào kiều áo mới và
phong trào thơ mới.

Thơ mới bắt đầu có từ bài « Tình
giá » của ông Phan-Khôi. Nhưng
vì thiếu người bênh vực có can đảm,
thiếu thi-sĩ mới có kiên chí, nên dù
ấy không ai ngó ló nó nữa. Đến
nay, thơ mới nghiêm nhiên chiếm
một địa vị quan trọng trong làng
văn: thi-sĩ làm thơ mới rất nhiều,
tương lai của thơ mới rất là rõ rẽ.
Tuy vậy, các nhà thi-sĩ lối xưa vẫn
nhắc định rằng chỉ có thơ làm theo
lối xưa là thơ, còn thơ mới không
phải là thơ, tuy nó vẫn là thơ.

Phong trào mặc áo tàn thời cũ
bỗng bột lén nhát phong trào thơ
mới. Kể công kích, người khuyễn
khích, những áo tàn thời kẽ cũng
đã làm tổn mực, giấy cho các nhà

văn. Đầu sao, có thay đổi mới có
tiến bộ. Mỹ thuật bắt họ phải ăn vận
mỗi người mỗi khác, nhưng nền
luân-lý chặt chẽ của Tống-nho lại
bắt họ phải ăn vận giống nhau: để
lệch một bên ngồi cũng đã là phạm
một tội nặng, huống hồ lại đổi cả
kiểu một cái quần! Tôi thật đáng
đè chung thân... Đến bây giờ, chính
những bà những cô lên gióng đạo
đức áy lại với vàng dì cao răng, dì
may áo mới... Ý chừng họ lấy làm
sung sướng được chung thân... chung
thân với áo quần kiểu mới.

Mong rằng sau hai thứ mới này,
còn có nhiều thứ khác cần phải
mới mà năm trước chưa phải lúc
có thể thực hiện được.

Hủ tục và quê dân

Phong-hoa trong năm ngoài bao
giờ cũng bền một chí: là vứt bỏ
những điều giàn buộc vở-lý của
Tống-nho, phá tan những hủ tục,
những thành-kiện và mưu sống một
đối hợp với lẽ phái horn xưa. Nhưng
hủ tục, ai cũng biết là hủ, mà không
mấy người chịu rời bỏ nó ra. Là vì
nó cõi, mà cái gì cõi cũng vẫn quay.
Hễ gặp dịp, là Phong-Hoa hết sức
chém riệu, chém biếm, song hủ tục và

đi-đoan tin-dồ vẫn rất nhiều và rất
trung-thành... Không thể mỗi lúc
mà làm cho chí họ thông xuốt-được.

Những tin-dồ này phần đông là
ở chốn thôn-quê trầm-tịch. Dân quê
lại là cản-bản của xã-hội, vạy muôn
cái tạo xã-hội, phải quay đầu về dã
quê. Từ trước đến nay, bọn tri-thức
cách biệt hẳn với dân quê: đã không
cùng chịu nỗ-lực mưu sự tiến-bô
chung. May sao — nếu ta có thể gọi
là may — kinh-lé, khủng-hoảng sô
dày bọn tri-thức về nơi thôn-dã.
Phong-Hoa nhân đó, hết sức khuyễn
khích họ đem những điều sở dĩ
dạy dỗ những người chung quanh,
để cùng nhau chống hưởng cái
hạnh-phúc vở song của người nře
văn-minh.

Chỉ tiếc một điều là phải cõi-hỗ
ở làng nào cũng chiếm đai da sá,
mà những người làm đai-biéu cho
phái đó đều ăn trên ngồi tróc cá.
Tuy vậy, sự thực thế nào cũng phải
thắng. Trong năm Ất-Hợi sắp đến,
Phong-Hoa mong rằng sự thắng đó
sẽ rõ-rệt.

Những kiểu nhà gianh sáng-sủa,
cao-ráo, nắng gió điều-hòa, nhiều
không-khí và có vẻ mĩ-thuật sẽ thay
những gian nhà lụp-sụp ẩm tối ở
những vùng quê. Những bờ dâu thấp
phong quang sẽ thay những lũy tre
xanh u ám. Dân quê sẽ sống một
một cách đầy đủ, tự do, tự lực và
sống một đời mới, càng ngày càng
mới hơn.

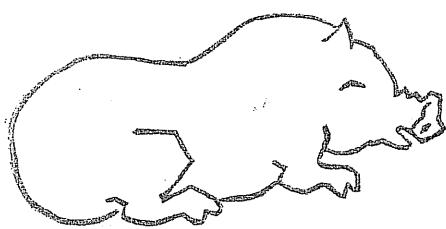
Tú LÝ

TIẾN TRÌI VỀ NAM ÁT HỢI

của Tú-Lý

Mộc sinh Hỏa
Hỏa sinh Thổ
Thủy khắc Hỏa

NĂM Giáp-tuất hết, đến năm Ất-hợi.
Con chó giữ nhà ngoe nguẩy đuôi mà đi, ta nên sửa soạn, đốt pháo xúi sô, che lọng đón rước con lợn qua đường ẩn-ẩn lại.



Chó đi, lợn về, thì nên mừng hay iên buôn? Con lợn kia nó đêm «vì thiêng» cho ta những gì? Câu hỏi quan trọng có can hệ mật thiết đến sự sinh-hoạt của thế giới và của nước ta vậy.

Tôi không quản tài hèn Quản-Lộ, trí-mọn Quí-Cốc, đêm thuật lý số theo cách khoa-học tối tân mà giải câu hỏi này, chỉ mong hải nội chư quân tử biết cho rằng nghề lý số không phải đến ngày suy đồi mà nước Nam vẫn là nước Nam vậy.

Theo phép Diễn Cầm, thì năm Ất-hợi lấy hình con lợn. Tính cách của nó sẽ là tính cách của con lợn.

Theo người thái-tây, năm con lợn là năm sấu, vì con lợn, đối với họ, thán ôi! chỉ là một con lợn.

Nhưng đối với ta, có khi con lợn là quý. Thí dụ như khi ở giữa làng, và người phương đông ta tự xưa vẫn thích an nhàn, mà con lợn ăn cám trong chuồng thì thật là tiều thần tiên.

Năm Hợi là một năm an nhàn, những người muốn làm tiều-thần tiên chắc là vui sướng lắm. Nhưng năm Ất-hợi lại cầm tinh con hươu. Con hươu linh hay chạy hay nhảy,

hì những người muốn làm tiều thần tiên chưa chắc đã khỏi phải bôn lầu. Như vậy cũng đừng nên vui sướng vội.

Theo phép ngũ hành, thì sau khi hội kiến với ông Nguyễn-văn-Vĩnh tôi tính ra rằng :

Năm Ất-hợi = Sơn đầu hỏa
Can Ất = Âm mộc
Chi Hợi = Âm thủy

Năm Ất-hợi thuộc hành Hỏa. Cho nên sang năm tất nóng nhiều lạnh ít. Nóng nhất là tháng năm, tháng sáu, vì hai tháng ấy thuộc về hành Hỏa. Một lẽ nữa, là vì hai tháng ấy thuộc về mùa hè.

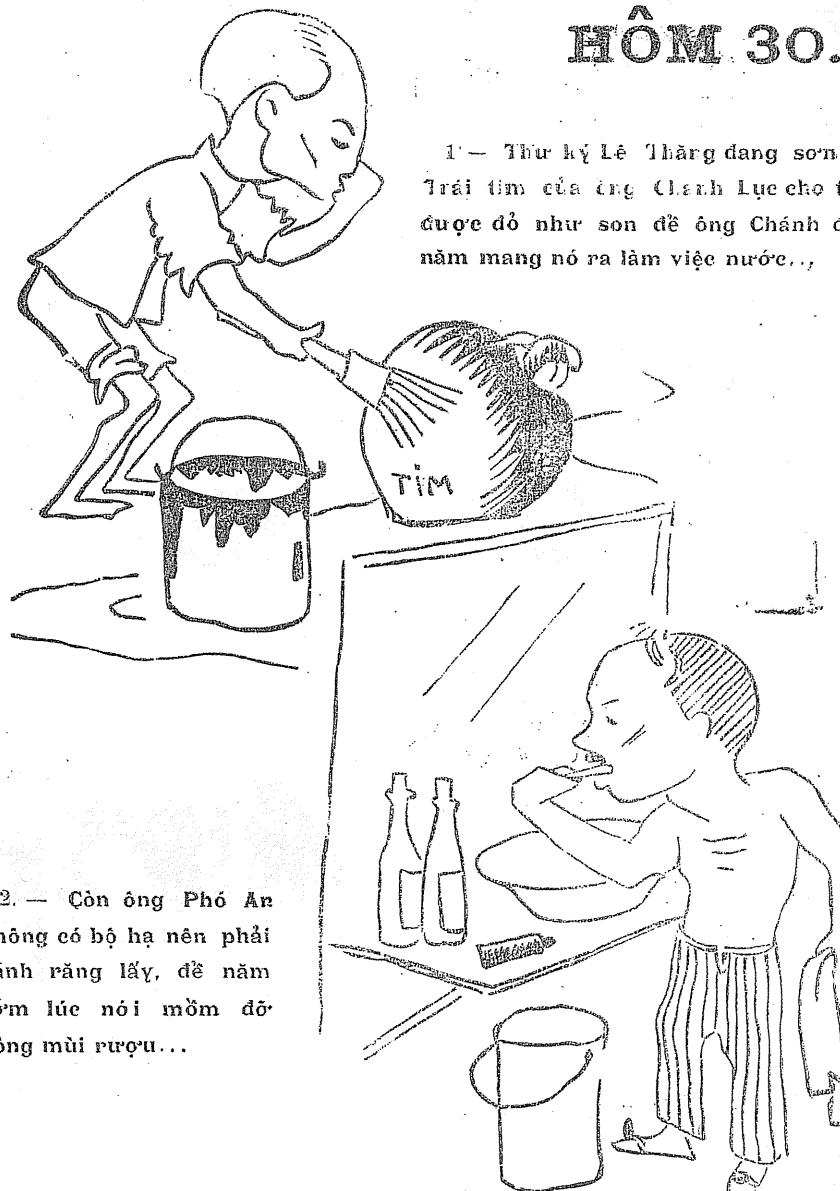
Cũng vì lẽ ấy mà sang năm trời sẽ ít mưa hơn năm nay. Lụt lội sẽ tránh được, chỉ còn lo đại hạn. Nhưng chi Hợi lại thuộc về âm thủy, như vậy nên ngày nắng, đêm lại mưa nhiều. Như vậy đại hạn có thể tránh được, chỉ còn lo lụt lội.

Ất-hợi vốn là sơn đầu hỏa, nghĩa là lửa trên ngọn núi. Vậy sang năm các hỏa diệm sơn sẽ phun lửa nhiều hơn năm nay. Về phương Nam quả địa cầu thuộc hành hỏa, sẽ có nhiều nạn động đất lớn. Giữa bể Ấn-độ-Dương, sẽ nổi những cù-lao mới, do núi lửa phun từ đáy bể lên. Thế là hỏa sinh thổ vậy.

Sẽ có nhiều trận hỏa tai dữ-dội. Nhà cửa ở chỗ cao, nhất là ở đầu núi, đều nên đề phòng cẩn thận.



Muốn tránh nạn bất kỳ, thì tết này nên mua mấy cù thủy tiên — nếu mua được ở Thủ-tiên Trang thì càng hay — đem về vừa xem hoa nở vừa lấy khước: là vì trong thủy tiên có chữ «thủy» mà thủy lại khắc hỏa.



1.— Thủ kỵ Lê Thắng đang sơn lại trái tim của ông Chánh Lực cho tim được đỏ như son để ông Chánh dầu nǎm mang nó ra làm việc nước...

HÔM 30...

2.— Còn ông Phó An không có bộ hạ nên phải đánh răng lấy, để năm sớm lúc nói mồm đỡ sông mù rượu...

Bên Pháp, họ còn cãi nhau chán về vấn đề tiền tệ. Ông cựu thượng-thứ Reynaud sẽ lại diễn thuyết xin phà giá đồng phat lăng. Các ông đại biểu tại Hội đồng kinh-tế thuộc-địa sẽ được lính mỗi người thêm một số tiền phụ cấp rất lớn. Được một điều rằng Hỏa khắc Kim. Cho nên những công cuộc của các ông ấy đều có kết quả như lúc chưa có các ông ấy.

Quay về nước ta, tôi xét ra rằng : Bắc Hà thuộc về phương Bắc, là cố nhiên!. Phương Bắc thuộc hành Thủy. Thủy khắc Hỏa.

Nam-kỳ về phía nam, thuộc hành Hỏa. Lưỡng hỏa hỏa diệt.

Xem như vậy thì năm Ất-hợi đối với hai Kỳ chỉ cho móng giò mà thôi. Kinh tế sẽ vẫn khủng hoảng như thường. Là vì kinh tế bận đến tiền, thuộc hành kim, mà hỏa lại khắc kim. Ở Nam-kỳ thì hỏa diệt, kim cũng diệt, ở Bắc-hà hỏa mất mà kim cũng mất.

THUỐC LÂU HỒNG KHÈ

Bệnh lâu mồi mắc phải, hoặc bệnh đã lâu chưa rút nọc, mỗi khi uống rượu, thức đêm, trong người nồng nỗi, lại thấy trong trước tiều cõi vẫn, uống thuốc này đều khỏi rút nọc. Thuốc đã mau khỏi, lại không công phật, nên được anh em chí-em đồng bào tin dùng mỗi ngày thêm đông, cả người Tây, người tàu cũng nhiều người uống thuốc này được rút nọc công nhận rằng không thuốc nào hay bằng thuốc lâu Hồng-Khè. Giá 0\$60 một ống. Bệnh gian-sai, bệnh hạch lén soái, nồng rét, đau xuong, rất thịt, rúc râm nỗi mồ-day, ra mồ-gà, hoa khè, phá lỗ khắp người, uống một ống thuốc là kiện hiệu, không hại sinh dục. Cũng 0\$60 một ống. Xin mời quý bộ lá hoặc viết thư về, lập tức có thuốc gửi nhà giày-thép đến tận nơi.

HỒNG-KHÈ DƯỢC-PHÒNG, 88, Route de Hué (số cửa chợ Hôm) HANOI — Téléphone 755

ĐẠI-LÝ — Haiphong, M'Drèc, 73, Belgique — Nam Định, Ích Sinh Đường, 190, phố Khách-Son-tay, Xuân Lai librairie Lạc-son — Cao-Bằng, Vinh-Hung, 58, phố Thìn-Yenbay, Đồng Tuân — Lao-Kay, Đại An — Vinh, Hué, Tourane, Bazaar Bát Tiên — Saigon, Đức Thắng, 148, Albert 1er Dakao — Phnom-pênh, Hồng-Bàng — Nha-Trang, Sơn-giang 12, Rue Marché — Vientiane, maison An Ba. Còn nhiều nơi nữa không thể kể hết, các nơi muốn mua buôn hoặc làm Đại-Lý xin viết thư về thương lượng.

...TẾT



3.— Đến ông Nguyễn-huy-Hợi cũng ngồi kỹ khu lau dầu cát kèn
nói cho kèn dở rít..

Chỉ có Trung-kỳ, ở giữa, thuộc hành thổ, là súng sương. Là vì Hỏa sinh thổ, thổ sinh kim. Cố lẽ ở Sầm-sơn, lại có người tìm thấy vàng, mà không tìm thấy vàng thì cũng đã có một thứ quý như vàng rồi: đó là ông Phain-Quỳnh vậy.

Còn làng bào? Bao chí viết trên giấy, giấy thuộc mộc. Mộc sinh hỏa. Vậy chắc sang nam các nhà báo sẽ rất thịnh vượng mà ra nhiều như vò lò ong. Hỏa vượng, thì tha hồ mà nói: hỏa nhập, ngôn xuất, có lẽ báo an-nam của ông Tản-Đà lại sẽ tái hàn. Hỏa vượng, thì tha hồ mà nói: tha hồ mà nói, nghĩa là các báo sẽ được ngôn luận tự do vậy.

Còn các ông nghị viễn? Các ông nghị viễn thi thuộc hành mộc đứt đi rồi. Không phải là các ông giống nhà báo, mà là vì các ông giống như cây khô-mộc, cằn cỗi không to lớn lên được.

Năm Ất-hợi thuộc hỏa, mà rượu cũng thuộc hỏa; như vậy sang năm số người uống rượu sẽ nhiều lắm, tuy có hội Phật học.

Năm Ất-hợi lai sẽ có nhiều đám cưới vì họi là con lợn, Ất-hợi thuộc hành hỏa. Con lợn mà gặp lửa thì hóa quay, mà lợn quay nbiều, đám cưới chắc cũng phải nhiều vậy.

C.Q.F.D.

TÚ-LÝ

TIỆC NGHINH XUÂN

Hôm mừng một tết, tại « Phong-Hoa »
xã,
Hợp việc làng đủ mặt cả nhân-dân.
Buổi đầu năm tết-chúc cuộc nghinh-xuân
Cùng nhau tỏ tình thân, thêm ý-nhị...
Hôm ấy, cảnh đinh làng « Khai-trí »,
Khéo trang hoàng kết thê lại chặng hoa,
Trước sân đình một ngọn cờ « Lô »
Trên nêu cao ngất, xùm-xòe bay phất-phối.
Trong công-quán, vàng son chơi lội.
Đèn sáng trưng, nghi-nút khói trầm
hương.
Giữa lập ban thờ đức Thành-hoàng
Đàn cung-kính đã sưa sang rực-rỡ.
Cắm lọ độc-binhh một cảnh đào đầy hoa
nở
Ra ý nhạo cười mấy củ Thủy-liên
Của bác « quan-cày » Công-Tiêu vò
duyên
Lá xanh tốt, nhung chỉ phiền hoa
chặng nây...
Nỗi hồi trống, đàn làng ai nấy,
Đều kéo nhau hết thảy tới đình trung.
Trước khi khai-mạc hội-dồng,

Pháo « Xu-xô » nổ tách dũng vang từ
phía!

Tiếng pháo rì rì, cu Bảng Hoang-tang-Bì
Là thù-chỉ lang rủ-rỉ dưng lên

Đọc bài dit-cua cung-chúc tân-niên,
Mừng làng báo, sẽ giàu bền và sống mạnh.

Lai chúc riêng ông Lê-Bổng ngay thêm
vinh-hạnh

Được rất nhiều kim-khanh, với mè-day.
Chúc ông Hán-Thú sẽ phân đẹp duyên

may Kèn được vỏ cho bô đêm ngày ao-ước.
Chúc cụ Phù-hánh, Ông công danh nhẹ

bước, Xuân thủ đậm ánh, sẽ tiến chức tháng
quân...

Cu Bảng chưa rút lời, tiếng vỗ lay ran,
Rồi lại liếp mệt tràng pháo nô!

Theo trật-lu mới người ngồi vào chỗ.
Hầu-sáng Nhật-Tân liền dọn cỗ bưng ra.

Đủ các cao-lượng thực-phẩm nước nhà
Tên các vị đặt ra coi cưng là:

Nào bì nấu « Bảng-Hoang », nào phở
bò « Tú-Mô ».

Nào tôm sáu « Tiến-Lăng », nào chả
chó « Hoàng-Huy »,

Nào vịt quay « Xuân-Học » ốc luộc « Đinh
Hi »,

Nào mắm ruối « Công-Tiêu », nào tái
đê « Cử-Trắc ».

Nào chả gấu, thịt gà « Công-Dắc »,

TÚ MÔ

KỲ SAU SẼ CÓ :

bức tranh « Trúc-Lâm
thất-hiển » đời nay của
Đông-Sơn và Tô-Tử
và

bài tường thuật cuộc
Diễn-thuyết về thơ cũ,
thơ mới ở Saigon.
của Ngộ-Không



4.— Huống hồ hai chú tiểu Nguyễn-năng-Quốc và Lê-Dư 30 tết
rồi tần tiện chi một vài đồng xu lại chẳng eạo cái đầu cho
nhẵn để tỏ ra kết lòng với đạo...

NĂM MỚI

Hồng Khê được phòng

88, Route de Hué, 88 - Hanoi

CHÚC

• VẠN BỆNH TIÊU-TRỪ •

Quà biếu Tết

Ngày Tết làm quà cho nhau không gì quý bằng sách hay.

Cậu Tám Lò

Gái quốc-sắc như con sóng lượn — Trai anh hùng như chiếc thuyền trôi. Tác-giả B. D. giày 250 trang giá . . . 0\$70

Linh-Phượng

Tập văn kiết-tác của ông Đông-Hồ. In thử giấy số 50 trang 0\$20

Chơi-Xuân năm Ất-Hợi

Có kiều áo « Chím Lòng » (séduction) kim-thời năm 1935 và có

13 bài được thường Văn-chuong rất vui, giá . . . 0\$30

Văn-Đàn Bảo-Giám Chủ-thịch

Quyển thứ hai có 7 bức hình rất cổ giày 305 trang giá 1\$10

Ba quyển đóng bìa giả chữ vàng giá 3\$50

Mua cả bốn quyển trên được trừ 10%.

Có bán khắp các hàng sách và

NAM-KÝ THU-QUÁN 17, Boulevard Francis Garnier.

NAM-KÝ THU-VIỆN 39 Rue du Lac. Tel. № 882 — Hanoi

Các mòn, lảng soi đều tấm-tắc ngọt
khen,

Ông nghị An biếu máy vo rượu « Phòng
ten »,

Các kỳ lão mềm môi say khướt.

Chè « Đầu dài », quả « Lê-ta » làm đồ
nước,

Già hơi mèn, mặt ruột, hả long.

Cuộc rượu tan, mâm bát triết xong,

Mỗi người leo sang phòng khieu-vu.

Đã thấy bạn kỵ-nữ của nhà Đỗ-phủ

Ra dòn mời các tai-tứ thanh-niên.

Ông Hội Phang-xoa liên tục lắc van kén

Chạy nhung dây em đêm, rún rẩy.

Cáp nào, cáp này, liên ống nhau hắng,

Cang quay cuồng, cảng thay đèo dai.

Nghinh xuân có một không hai...

TÚ MÔ

THÀY TƯỚNG

MINH NHƯ-KÍNH

lại mới sang

Năm ngoái thầy đã nổi danh ở Hà thành. Thầy về Tàu thăm nhà
nay mới sang. Thầy cũng đã từng đi du lịch các nơi như Xiêm
La, Ai Lao, Cao Mèn, và Trung Nam Bắc Kỳ, ai cũng biết tiếng
thầy học đạo chính tông, rất tinh tường về khoa trường số

Trong đời người cần phải biết những điều quá khứ, vì lai như
muốn tránh giặc, gặp lành tài lộc may mắn thế nào, muộn màng con
cái, cầu việc hôn nhân—gia trach âm phẫn, vậy ai muốn rõ nên mau
máu tìm đến thầy, thầy sẽ đoán cho mà nghe. Giá cả tính phải
chẳng. Hiệu thầy Minh Như-Kính ở 55 phố Hàng Đào, Hanoi.

TRƯNG CẦU Ý KIẾN

CỦA TOÀN THỂ ĐỘC GIẢ PHONG-HÓA VÀ NGÀY-NAY

Xin các bạn cất lá phiếu đăng ở trang 7, trả lời mấy câu hỏi rồi gửi ngay đến nhà báo trước ngày 28 Février 1935.

Càng có nhiều người dự bao nhiêu, càng có giá trị bấy nhiêu.

Mỗi người chịu khó bận tâm một chút để cho cuộc trưng cầu này thêm phẩn long trọng

UỐC AO RẮNG:

Không một bạn đọc báo nào mà không dự

Có 70 giải thưởng, đáng giá 100\$00.

Giải nhất 20\$00

Giải nhì 15\$00

Giải ba 10\$00

Giải tư 5\$00

6 giải một năm báo Phong-Hoa hay Ngày-Nay

10 giải sáu tháng Phong-Hoa hay Ngày-Nay.

50 giải, mỗi giải một quyền sách của nhà xuất bản Đời-Nay.

Kết quả hai cuộc thi NỬA CHÙNG XUÂN

I

Phê bình

Giải nhất — (15\$00, và một cuốn Nửa chừng xuân hạng giấy tốt):

Ông Thái văn Cơ (Magasin de la sous direction d'artillerie, Hanoi).

Giải nhì — (một cuốn N.C.X. hạng giấy tốt, một năm báo P.H.):

Ông Thái văn Tân (Kiến-an..).

Giải ba — (một cuốn N.C.X. 6 tháng P.H.):

Ông Nguyễn văn Liễn, pharmacien, (Institut Pasteur Saigon).

Giải an-ủy Ông Th. Th. (ba tháng) Cô Đào thị Tâm-Sửu.

báo P. H.) Bà Mai-Tùng.

II

Nhất hạt đậu đỗ

Giải nhất — (10\$00, một N.C.X. hạng giấy tốt):

Ông Thu-Tâm (Vinh)

Giải nhì — (một cuốn N.C.X. hạng giấy tốt, một năm báo P.H.):

Ông Thái văn Cơ.

Giải ba — (một cuốn N.C.X. hạng giấy tốt, 6 tháng P.H.):

Ông Thanh-Binh.

Ô. Đào-t Hứu(Thanh-hoa)

Giải an-ủy Ông Lục-Vân (P.Penh)

(ba tháng) Cô Tr. tuyêt-Nga(Kiến-an)

báo P.H.) Bà Mai-Tùng (Hanoi)

(Cô Thanh-Quang (Hanoi)

Một tin mừng đầu năm

Ông Nguyễn-công-Tiêu có viết giấy báo tin cho chúng tôi hay rằng Thủ tiên của ông năm nay có nở hoa. Chúng tôi vội vàng phải đặc biệt phóng viên vác máy ảnh đến Thủ tiên trang và có chụp được bức ảnh rất rõ ràng xin đăng dưới đây:



Độc giả chắc buồn dầu mà nhận ra rằng, hoa của thủy tiên ông Tiêu hơi bé, và một cù chỉ nở có mỗi một cái hoa thì cũng hơi ít ỏi. Hoa bé và ít nhưng được cái nhiều lá kéo lại. Như thế chúng ta cũng nên tư an ủi và an ủi ông Tiêu, để ông vui lòng ăn tết và ngắm thủy tiên.

Nhất, Nhị-Linh

HOA NGÀY TẾT



HOA xưa nay vốn là bạn với người — Bóng hoa, đối với người ta, là một cái biểu hiệu nhiều ý-nghĩa. Mùa hoa tươi làm cho vui mắt, hương hoa thanh cao, cánh hoa mỏng mảnh, nhắc người ta nhớ đến sự khôn bền của những vẻ đẹp, màu tươi trong vữ-trụ.

Người ta thường đem bóng hoa vi với người thiểu-nữ : cũng một vẻ đẹp, cũng một thanh hương, cũng một kiếp mong manh như thế. Nhưng, người xưa, trước cảnh mai nở trong gió đông, trước những cánh hoa trắng muốt như tuyết điểm, cái cảm-giác còn sâu xa hơn khi đứng trước một người con gái đẹp, cái cảm-giác phiền phức, ngậm ngùi, lẵn tiếc, lẵn thương. Người và hoa cùng nhau liên lạc, cùng một linh hồn, cái vẻ trong sạch, thanh cao của hoa là cái tuyệt đối thanh cao, trong sạch của người đời.

Nhà họa-sĩ nhật Outamaro có vẽ một bức tranh người và hoa tuyệt đẹp. Một ngày mùa đông, tuyết trắng phủ đầy thềm, một cô con gái tự lự, mơ màng trước giờ hoa cúc nở. Có đình, sáng sớm nay, ráng mây bóng cúc để trang điểm căn phòng ấm áp, mềm gấm với lũa than. Lòng cô nhẹ nhàng, vui vẻ. Nhưng đến khi ngắt bóng hoa nở trên tuyết, cô nhìn hoa lại sực nghĩ đến số phận mình, nghĩ đến sắc đẹp cũng mong manh như dóa hoa. Những ngày vui tươi cứ lần lượt đi không trở lại, cũng như cánh hoa kia mà tay cô để bay trước gió. Một sự buồn rầu man mác thoáng qua, khiến đôi mắt trong cô mơ màng.

Trong truyện Liêu-trai-chi-di của Tàu, hoa là những cô con gái xinh đẹp, đáng yêu, trong giờ hoa hiện ra để sống một quãng đời ái ân dăm thắm với các nhà văn sĩ giàu tình

cảm, rồi lại biến đi một đêm trăng mờ lạnh lẽo, để lại mối tiếc thương.

Các cụ ta xưa trả về già, chỉ có lấy hoa lá làm bàn. Ngày ngày chăm sóc giò lan, dời hoa lan với dời người là một : một mầm lan non mới mọc là một nguồn vui, mà cái thú tuyệt vời của các cụ là đợi chờ bông hoa lan nở, đợi con gió nhẹ dem đến mùi hương thoang thoảng mát của bông hoa.

Những bông hoa như thế, tuy cũng là những bông hoa vui, nhưng trong cái vui vẫn có lẩn chút buồn — Bóng hoa ngày Tết của ta đây mới là những bông hoa vui thật. Ta không cần những bông hoa đó để lại cho ta những cảm giác mơ màng, ta cũng không ước ao bông hoa sẽ hóa ra làm một người con gái xinh đẹp đến áu yếm yêu đương. Bóng hoa ngày Tết phải là những bông hoa rực rỡ, nhiều màu. Với ngày xuân đậm ấm, với màu bánh chưng xanh, màu xác pháo đỏ, phải có màu đỏ thắm của bông thược áu rực, màu vàng rực của bông hoa cúc, hay màu đào tươi của những cánh hoa đào. Bóng hoa là một cái trang sức vui tươi, để làm những ngày Tết thêm vẻ mặn mà. và cái vui trong lòng người ta thêm đậm thắm.

Đứng đầu trong các thứ hoa ngày Tết, là bông hoa thủy-tiên, ở những miền có tuyết xuống, hoa thủy-tiên đem theo cái màu trắng tinh và trong sạch. Hương thơm ngát, một thứ hương cao quý, làm người ta say mê.



Năm cánh hoa trắng, lúc mới nở, ôm một cái nhí vàng : bông hoa hàm liễu, như cái cười e lè của một cô thiếu nữ then thùng.

Có người vi bông hoa thủy-tiên như một cái đĩa bạc, chén ròng trong chén đựng hương thơm. Cái vi ấy tuy đúng, nhưng làm cho bông hoa nặng nề. Không, bông thủy-tiên cũng nhẹ nhàng như bông hoa mai, cũng mềm mại như cánh hoa mai.

Hay nhất, danh tiếng nhất tại :

SAIGON?

I. — Sưu-độc bá-ting-hoan, hiệu ÔNG TIỀN, là một phiong thuốc bắc truyền, gồm tri các chứng bệnh phong tinh như: tim la, cốt khí, sang độc, dương mai, đau lâu vẫn vẫn dù mới, dù cũ, nặng nhẹ thế nào dùng thuốc này cũng rút tuyết lọc, không hại sinh dục, không hành bệnh nhón. Đã được người Tây, người Tàu, người Án-dê, người Cao-miên và người mình, muốn nghìn người dùng rồi không sai một/cách như thế, chúng tôi đảm bảo cam đoan (contrat). Mỗi hộp uống 5 ngày giá 1250.

II. — Thuốc Điều-kinh-bach-dai, là một phương thuốc hay hết, có bắc lấy khí huyết làm đầu, nếu khí huyết hư thì sinh ra trăm nghìn bệnh, là tai kinh không điều, tật công hư hàn hư nhiệt, cung kỵ độc máu hư niêm vào, hay là sinh đẻ nhiều làm hư hỏng mao động tử cung, sinh ra đau trắc da dưới, đau thắt ngực lung, hư bón họng, huyết trắng ra nhiều, lục vàng, hoa đục, có khi lâm mủ, lâm máu đầm. Nên dùng thuốc này 5-10 ngày, trong người béo da thịt hồng hào, giá thát mè, mỗi gói 1250, nửa kg 1550, met kg 3500.

Hai thứ thuốc trên đây đã cứu không biết mấy nghìn người rồi, nên Chánh phủ Pháp ở Nam-ky mới phê bằng ngày 23 Janvier 1922, thì quý ngài thấy rõ hay dò thê nào. Cố bán tại: Nha trang: Móng lưỡng Quinhon; Hồ van Ba, Quảng ngai: Trần Cảnh, Quang nam: Trần Huynh Mai, Tourane: Nguyễn Hữu Vinh, Faifoo: Hoàng đắc Vinh, Hué: pharmacie Vinh Tường, Quảng tri: Thông Hoa, Vinh: Sinh Huy, 59 phố Ga, Thành hóa: Nguyễn định Văn, 11, Grand rue, Nam định: Việt Long, 23, rue Chợcaux, Hải phong: Nguyễn văn Minh, 20 Bd Bonnal, Hanoi: Nguyễn văn Đức, 11, rue des Caisses và khắp Bắc, Trung, Nam, các nơi buôn thuốc Annam ta đều có bán.

Mua buôn, lẩn dai lý do. Pharmacie ÔNG-TIỀN Annam được phong 82-84-86-88, rue P. Blanchy Prolongée Phú-nhuân - Saigon (Cochinchine)

Nhưng ngoài cái mong manh, trắng, nuốt ấy, lại có thêm cái mầu vàng rực rỡ và tươi của nhí hoa, lại thêm cái hương thơm cảng ngát như hương trẫm ngày Tết.

Những giò hoa thì muộn và thấp; lá xanh và uốn cong — tuy đó là một sự nhân tạo — như muốn che đỡ lấy các bông hoa. Toàn thể, cái gì cũng điều hòa: hoa cũng vừa, lá không nhỏ quá, rẽ trắng và đều. Hoa thủy-tiên chỉ ra cát sach và nước trong, trong sach như bông tuyết chở hoa ấy mọc.

Người ta biết dùng và thường thức hoa thủy-tiên đã lâu, đến nay, hoa ấy như biến hiệu cái vui của ngày Tết. Ngày Tết không hoa thủy-tiên thật kém vui, mà kém vui nhất là không được hưởng cái hương thơm, ngát và cao quý, của bông hoa, như nhắc ta nhớ lại những ngày vui của Tết năm ngoái, năm xưa.



Mỗi khi Tết đến, chúng ta lại ước mong và trông đợi bông thủy-tiên, đợi cái bông hoa trắng, cái lá xanh uốn cong, như ta trông đợi cái mái tóc đen, và cái nụ cười tươi thắm của người thiếu-nữ ta yêu.

Dưới ánh đèn rực rỡ, ánh những ngọn đèn lung lay, khói trầm thon làm rung động cánh hoa đào. Những bông hoa màu hồng như ẩn hiện sau lán khói, cánh trắng hoa mai trập trùng trong ánh sáng: một cái quang cảnh vừa rực rỡ, vừa vui tươi của ngày Tết, của những đêm ngày Tết trong nhà ấm cúng, khi ngoài gió bắc lạnh lùng reo trong bóng tối.

Hoa đào, với em gai hoa mai, hai thù hoa ngày Tết: chỉ hồng tươi như má hồng cô con gái lúc mới về nhà chồng em, trắng trong như bông hoa tuyêt. Hai chi em đều đầy những vẻ xuân mới đẹp, cùng cánh hoa mơn mởn, cùng nụ vang lấp lánh, cùng những giò lá non xanh xanh.

Mỗi môt nụ hoa là một nụ cười, giữ cái vẻ hồng bí mật, cái mầu hồng tươi và sáng như buổi bình minh



Ta đi xông đất nhà khác vậy.

GIÂY PHÚT TRẠNH LONG

Cảm đế truyện « Đoạn Tuyệt »

Rời chân, không nỡ quay trông lại,
Ta biết trong cây lá trước vườn

Em còn theo dõi bóng người xa.
Làn tóc mai vờn gió phất-pho,
Hờ hững diễm thêm đôi ánh nước:
Lệ em, hay chỉ giọt sương hoa?

« Anh đi đường anh, tôi đường tôi,
Tinh nghĩa đời ta có thể thôi.
Đã quyết không mong xum họp mãi,
Bạn lòng chi nữa lúc chia phôi?

« Non nước đang chờ gót lâng du,
Đâu đây vắng tiếng hát chinh phu,
Lòng tôi phơi-phối quên thương tiếc,
Đưa tiễn anh ra chốn hải-hồ.

« Anh đi, vui cảnh lâng đường xa,
Bem chí binh-sinh dài nắng mưa,
Thân đã hiến cho đời gió bụi,
Đâu còn lưu-luyến chút duyên to?

« Rồi có khi nào ngắm bóng mây
Chiều thu đưa lạnh gió heo may,
Ngừng chân trên bến sông xa vắng,
Tranh nhớ tình tôi trong phút giây;

« Xin anh cứ tưởng bạn anh tuy
Giam hâm thân trong cảnh nắng-nè,
Vẫn đê lòng theo người lận-dận,
Vẫn hằng tròng đêm bước anh đi ».

Lấy câu khảng-khai tiên đưa nhau,
Em muốn cho ta chẳng thảm-sầu.
Nhưng chính lòng em còn thồn-thức,
Buồn kia, em giấu được ta đâu?

Em đứng nương mình dưới gốc mai,
Vén cánh sương đong, lê hoa rơi;
Cười nồng tà áo đưa lên giờ
Em bảo: hoa kia khóc hộ người.

Mỉm miệng chua cay, nuốt túi hòn,
Quyết lòng, ta rút mối từ vương,

Năm, năm mê-mải thú tung-hoành,
Trại khắp thôn, sơn, khắp thi-thanh,
Mấy lúc đê hôn mơ tới bạn
Phương trời tưởng nhớ khách điêu-linh.

Ta muốn lòng ta cứ lạnh-lùng,
Gác tình duyên cũ, thẳng đường dong.
Song le hương khói yêu-đương vẫn
Phản-phát còn vương vấn cạnh-lòng.

Hôm nay tạm nghỉ bước gian-nan,
Trong lúc gần xa pháo nổ ran,
Rũ áo phong sương trên gác trọ,
Lặng nhìn thiên-hạ đón xuân sang,
Ta thấy xuân nóng thắm khắp nơi,
Bên đường rộn-rã tiếng đua cưỡi;
Động lòng nhớ bạn, xuân năm đó,
Cùng ngắm xuân về trên khóm mai...

Lòng ta tha-thiết dươm tinh yêu
Như cánh đồng xuân nhuộm nắng chiên,
Mắt lệ đầm trong miền cách biệt,
Phút giây chứng mỏi gối phiêu-lưu...

Cát bụi tung trời. Đường vất-vả
Còn dài. Nhưng hăng tạm ngừng chân.
Tưởng người trong chốn xa-xăm ấy
Chẳng biết vui buồn đơn giò xuân?

THÈ-LƯ

Cinéma Palace
LE MEILLEUR SPECTACLE DE HANOI

Tuần lễ này:

Xin kính mời các quý mua mua lại rap PALACE chung kiến một cuốn phim vi diệu tuyệt-tac chưa từng thấy có ở Đông-Dương lần nào và hay không phim nào sánh kịp:

LA BATAILLE

Những tài tử trú-danh: ANNABELLA—CHARLES BOYER—ROGER KARL—BETTY STOCKELP và INKIMNOFF sám vai chính. Toàn phim quay ở bên Nhật-bản với công-phu, có những cảnh đánh trận bằng thuyền buồm trong rất là mát. Chuyện phim rất thương-tâm đầy ra hồn bần-Nhật có chiến-tranh. Vì lòng yêu nước quá nặng, bà-tuộc danh hi-sinh mới tinh manh-lết của mình, bà-tuộc dùng vợ, người vợ chàng yêu-quý nhất đời làm kế mỹ-nhan. Nhờ được kế do Nhật được toàn thắng. Bởi với nước chàng là người rất có công, nhưng chàng còn mất mủi não nhìn vợ nữa. Trước khi tôi bèn, trong khoảng tầu, chàng tự mổ bụng (theo lời hara-kiri) tự-sát trước chấn-dung vợ. Xin nhoé: cuốn phim này chỉ còn chiếu đến thứ ba 29 Janvier 1935 là hết.

TRUNG CẤU Ý KIẾN CỦA TOÀN THỂ ĐỘC GIÁ PHONG HOA VÀ NGÀY NAY

Ba câu hỏi chính

1. Hoàn toàn theo cũ.
2. Dùng hoa mới cũ.
3. Hoàn toàn theo mới, không chút dò dò. Những câu nào không ứng thì xóa đi.

Ba câu hỏi phụ

1. Bao nhiêu người trả lời theo cũ
2. Bao nhiêu người trả lời theo dung-hoa
3. Bao nhiêu người trả lời theo mới

XIN NHỎ — Mỗi phiếu cho riêng vào một phong-bì, xin đừng gửi lẫn với giấy má khác.

Ngoài bì-de: « Trung cầu ý kiến » cho rõ ràng. Phong khi được thuởng-sách, các ban kề vào đây tên máy quyền-sách theo thứ tự ý muốn để bắn báo xem cuốn nào còn thì gửi tăng.

1.

2.

3.

Muôn vui...

Gửi em Nguyễn-văn-Liêu

Em Liêu ơi ! Khi tung-bừng, nồng sẩm
Trên cỏ xanh dừa với gió ngày xuân,
Khi phòng em, chiều đông trước tối-tăm,
Nay bỗng thấy chan hòa ánh sáng,
Em vui-về, — cái tình vui không hạn,
Rồi, ngày thơ, cùng với lũ chim non,
Em cất lời ca trong-trẻo, véo-von...
Em Liêu ơi ! Xuân này như xuân trước,
Anh muốn giống em vui mà chẳng được !
Vì đứng bên bao cảnh rõ-ràng tươi,
Anh mờ-mòng nhớ những cảnh không vui.
Giả một tiếng reo mừng trong góc phố
Cả dân trẻ chia nhau tràng pháo đỗ,
Giả một manh áo tím phát-pho bay
Của những nàng xuân-nữ má hây-hây,
Căng đủ khiến cho anh buồn nghĩ tới
Những người phải giam cầm, ngồi rũ-roí,
Khóc cái nghèo, — trong một túp lều gianh
Đá xác-xơ vì mưa gió vô tình !
Trong những lúc bao nhiêu người hồn hở
Chúc mừng xuân trong gian nhà rực-rỡ,
Rót mồi nhau mấy chén rượu thơm vàng,
Thì ngoài kia, vơ-vẫn bước trên đường,
Một lũ trẻ còn ngây-thơ, ngu-dại,
Không kẽ châm nom, không người luyến-ái,
Và lòng chưa từng biết bùa nào no !
Em Liêu ơi ! Khi chọn mấy vần thơ
Anh ca tung cảnh trời xuân lộng-lẫy,

Bỗng một cánh hải đường tươi run rẩy
Trước gió xuân rồi trên tóc anh rơi,
Anh ngậm-ngùi tự bảo : « Đến ngày mai,
Những mẫu dẹp tung-bừng kia sẽ tắt,
Hoa thắm rụng rơi bời, mà nhan sắc
Của những nàng thiếu-nữ cũng mờ phai ! »
Đôi bướm bay thấp-thoảng ở hiên ngoài
Bắt anh nghỉ đèn nỗi buồn chia rẽ
Của đôi bạn trung tình trong tuổi trẻ !
Mà những lời ân-ái em cao đưa
Cho hồn anh trong cảnh dẹp say xưa
Chỉ nhắc tới giọng âm-thầm, ngao-ngán,
Của chim kia bị xuôt đời giam hãm
Trong chiếc lồng rực-rỡ ánh vàng son !
Nếu bây giờ, em có thấy anh buồn,
Không cười nói, không cùng em ca hát,
Em Liêu ơi ! Em cũng đừng kinh ngạc.
— Ngày hôm nay như những buổi xuân tươi,
Muốn không buồn mà sao vẫn không vui !

Bach Mai 2 Janvier 1935
Nguyễn-văn-Kiện

Quên và vui...

Ai đây ? đi ngoài kia lúi-thủi.
Sao riêng buồn trong lúu mọi người vui ?
Hay thấy cảnh-tượng buồn mà tranh túi
Tiếc những ngày đầm-ím đã qua rồi ?
Hay vì chung còn mãi nhớ thương ai,
Nên giữa cảnh rộn-ràng vẫn thấy lòng
vô lạng

Trước những mẫu dặm-thắm buổi xuân
tươi
Mắt thờ-ør sao nhìn đâu xa vắng ?
Khách đáp rằng : « Tôi chẳng nhớ thương
ai
Vì tôi chưa bao giờ được nếm mùi ân-
ái
Hơn hai mươi năm, lận-dận trên đường
đời
Tôi chẳng được nghe đến một lời an-ủi.
Tôi muốn vui để đón chào xuân mới
Nhưng đời tôi nào đã có ngày vui.
Bấy nhiêu năm mang nỗi buồn tê-tái
Tự bao lâu miệng đã quên cười
Tôi muốn xa những tiếng pháo kêu
vang
Tôi sợ những mẫu hoa tươi rực-rỡ.
Vì mai đây, khi pháo tắt, hoa tàn,
Những nét ưu-tư trong lòng tôi càng
rõ !
— Hỏi khách qua đường ! bạn lòng đau
khổ,

Cứ vui đi ! dấu chỉ có một ngày,
Ta hãy biết hoa xuân đang độ nở.
Vui xuân cạn chén ta cùng say.
Thả mối ưu phiền trong đáy cốc
Ta say-sura, mê-mải để mà quên.
Tưởng lầm chí đến những ngày mai
một,
Nhớ-nhớ kia mấy đứa thủy tiên !

Vũ-đình-Liên

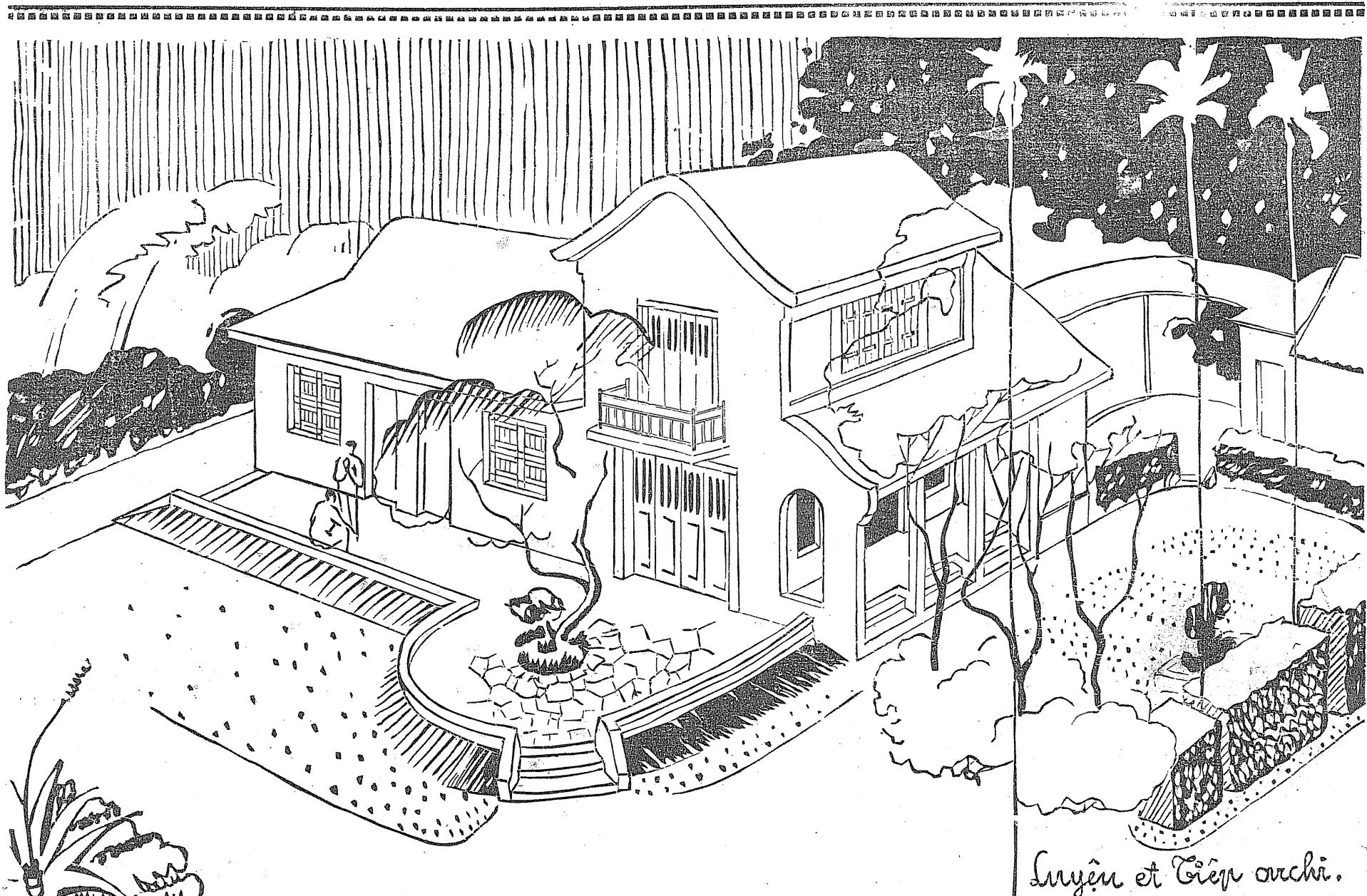
Kiến-trúc thôn-quê

Tren đây là kiểu nhà ở của một bạn
thanh niên, ông Ch. M. Ông có một
khoảnh đất khá rộng ở quê và muốn
sửa-sang đất đó thành một khu vườn
riêng thực rộng (parc) có cây cao bón
rợp, trồng các bồn hoa tía hoa gấm
khác nhau, trên những thảm cỏ xanh.

Dùa vườn, ông Ch. M. định cất một
ngôi nhà con con để khi rảnh việc ở tỉnh,
hoặc một mình, hoặc dầm ba anh em
thân về đó di-duong tâm thần. Muốn ăn
ở được cách biệt và sạch-sé để chịu như
người ta mà không kém vẻ đặc sắc thù
quê, nên ông ưng có một cái nhà tranh,
như các nhà tranh khác, thêm vài đặc-
diểm.

Kỳ sau khidang tiếp híc về binh-diện
(plan) và bě măi nhà sẽ xin nói rõ
thêm.

Luyện và Tiếp kiến-trúc sự



Sauyent et Giáp orch.

TUYỆT HẾT BỆNH LẬU, GIANG

KIÊN TINH TRIẾT NỌC

Thú thuốc Kiên tinh triết nọc số 68 của nhà thuốc BÌNH-HƯNG, ai là người chẳng biết. Như các người phải chứng Lậu, Giang, đi nọc còn lại, nước tiểu khi trong, khi vàng, hay thíc đậm, làm công việc gì nhọc mệt, hình như bệnh phục phát. Có người lại thấy đau xương, mòn mẩy mỏi mệt; mà bệnh giang thấy giật thịt, nồi mụn đỏ, có khi tóc lạt hay dụng. Thì dùng ngay thú thuốc kiên tinh triết nọc giá 1\$50 một hộp là khỏi. (nhé 4 lop, nặng 8 hộp) còn người bệnh mới phát (période aiguë) sưng, tức, buốt, đau, đi dáy giắt; dùng thú thuốc Lậu số 58 0\$50 một lop, chứng 5, 6 lop là khỏi hẳn.

Bình Hưng 67, NEYRET (phố cửa Nam) HANOI (xã chợ cửa Nam trống sang)

Có phát sách thuốc nói về các chứng bệnh, khắp mọi nơi, ai muốn xin, hoặc hỏi về bệnh gì xin đính theo timbre 0 \$ 50

MÌNH NHIỀN KHAI KHẨU

(Thập ngũ tài tử)

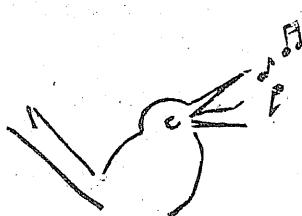
1. Bác Tân-Đà

Minh niên khai nút, nút khai chai,
Vạn sự giải thành một hóa hai.
Còn rượu, còn thơ, còn chuênh choảng,
Còn chưa đáng chán cõi trần ai.



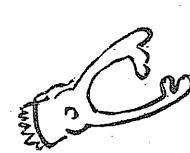
2. Chủ Hán thu

Minh niên khai bút, bút khai hoa,
Hỏi : khắp làng thơ được mấy ta ?
Pháp, Việt kiêm toàn, văn réo rất,
Hay như khướu hót, như mi ca.



3. Anh Tư Hui.

Minh niên khai mép lại khai môi,
Sung sướng ai bằng bác thợ ngồi.
Lúi hui trong Loa mà gọt sưa,
Ấm thân, đủ cả cái ăn, chơi.



4. Cụ củ Dương

Minh niên múa bút lại khua thùng,
Văn Học này mừng gấp vận thông.
Rồng lăm lại càng ròn rã lăm,
Tiếng vang ầm ỹ khắp tây-dong.



5. Chủ tiều Quốc

Minh niên khai mõ lại khai chuông,
Khua gọi hồn mê khách thập phương.
Tỉnh dậy mà tu, tu lối mới,
Có ngày theo kịp cụ Tăng-Cương.



NĂM MỚI

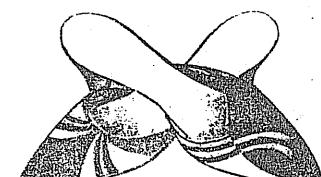
BÌNH - HƯNG

67, NEYRET, HANOI

CHÚC
ĐẦU CHÀY, GIẢ CHÓNG

Gần xa nước tiếng

Kỳ hội chợ mới rồi hiệu giầy "Kim Thời Chấn Long" được thường bằng cấp và mè day bạc như vậy dù lở ra là một hiệu đóng giầy rất khéo Tuy là mới mỏ mà đã được ân thường đến thế thực từ xưa đến nay chưa từng !hay trong nghề làm giầy bao giờ. Vậy xin mời các bà các cô chiếu cố sẽ rõ cái đặc sắc của giầy



12. Cụ Phủ ham

Minh niên khai trống lại khai kèn,
Chủ nhật, xin bà nhảy « phộc » lên.
Đè bọn con em theo nối gót,
Mở hàng, năm mới đón quan viên.



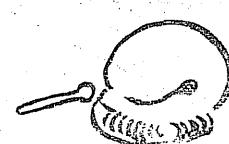
13. Ông quản ty

« Khai Tô Tôm Điểm »
Minh niên khai bát lại khai bài,
Có luyện tinh thần, trí mới khai.
Cho biết cuộc đời như nước bạc,
Chẳng tài đủ ngón, có c ăn ai.



14. Hòa-thượng Tăng-Xuong

Minh niên khai kệ lại khai kinh,
Niệm phật Di-Đá độ chúng sinh.
Độ cả Tăng-Xuong hòa thượng nữa,
Vinh hoa cho thỏa kiếp tu hành.

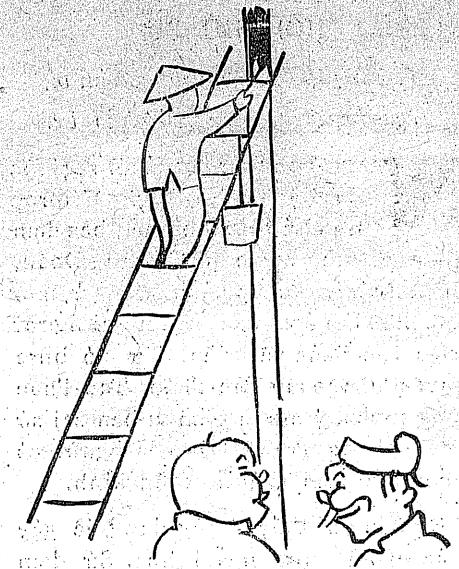


15. Nhát Dao Cạo

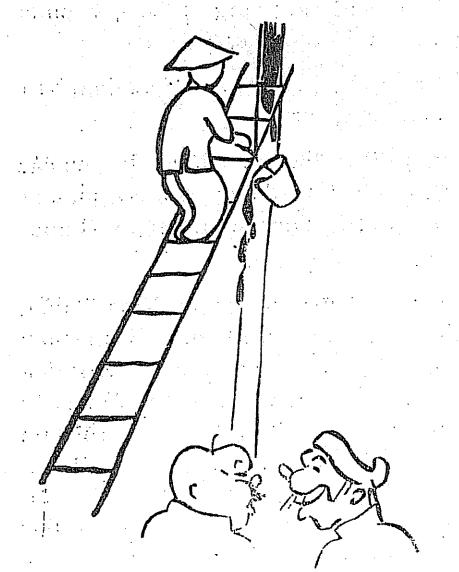
Minh niên khai đá lại khai dao,
Nắng liếc, nắng mài, lưỡi sắc sao !
Sứa bạn mày râu cho nhẵn nhụi,
Dám dâu vạc mặt khách vẫn hào.



TÚ MÔ



L. T. — Năm mới chẳng biết
chúc bác gì cả, chỉ mong bác
thêm được mó tóc...



... Thật dày...

CÂU ĐÔI TẾT

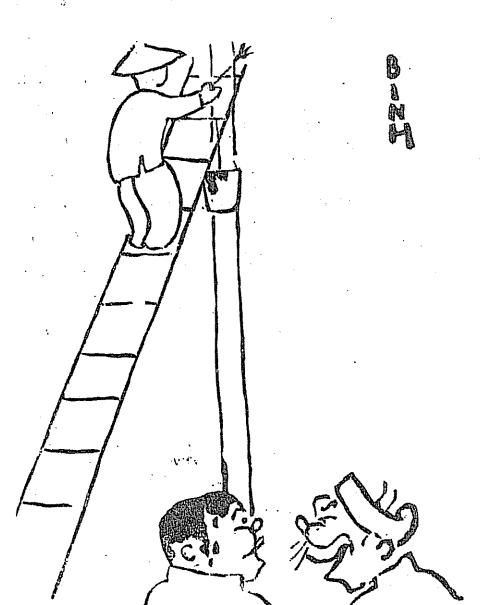
Tết tung tung lắng tiền tiêu tết,
Xuân xiếc xênh xang xăm xưa
xuân.

Nguyễn Bình

PHÓNG BÚT

Tết nhất sắp đến nơi,
Bạn rượu, bạn thơ ơi,
Mua lấy dăm ba hũ,
Mỗi hũ nốc một hơi,
Say khướt như cò bö,
Hứng bút đẽ thơ chơi.
Ngông-nghèo không thành chữ,
Qua loa viết mấy lời,
Ai muốn nghe thơ Mõ,
Mõ đọc cho một hồi,
Chẳng đâu vào đâu cả,
Dưới đất với trên trời,
Ai mà ché Mõ dốt.
Mõ sinh sự lỗi thời.
Ai ai cũng kiêng Mõ.
Thế là Mõ già rồi.

VŨ NGỌC MÕ



... Thật đèn !

Nhớ xem lời chúc
mừng năm mới của
các bạn hàng...

NĂM MỚI

chân long

38, HÀNG BỒ, HANOI

CHÚC
Ý HỢP TÁM ĐẦU

B
Ì
N
H



NĂM MỚI

Gần xa nước tiếng

Kỳ hội chợ mới rồi hiệu giầy "Kim Thời Chấn Long" được thường bằng cấp và mè day bạc như vậy dù lở ra là một hiệu đóng giầy rất khéo Tuy là mới mỏ mà đã được ân thường đến thế thực từ xưa đến nay chưa từng !hay trong nghề làm giầy bao giờ. Vậy xin mời các bà các cô chiếu cố sẽ rõ cái đặc sắc của giầy

• KIM THỜI •
CHẤN LONG
38, HÀNG BỒ, HANOI

NĂM MỚI

HỒI THÚ TƯ

Tác-mạnh-Đức mưu sự tiếm vị.

Lưu-dự chầu tam cổ thảo lư.

NÓi về bọn tì tướn của Đồng-Trác là Lý-Thôi, Quách-Dĩ được tin chủ tướn bị giết, bèn đem quân về trào, chém giết Vương-Doãn, đánh đuổi Lã-Bố, áp bách thiên-tử, làm lâm điệu tàn ác. Vua ngầm sai người triệu Tào-Tháo về triều. Từ đó binh quyền lại vào tay Tào-Tháo. Tào-Tháo lộng quyền, ý muốn tiếm vị bèn sai sứ đến hỏi ông Trạng-Trinh là người có tiếng biết xem thái ất thần kinh.

Sứ đến noi thấy Trạng đang lê gác trước ngoài vườn ngắm hoa. Sứ đem tâm sự của Thảo ra hỏi, Trạng không nói gì, Một lát có người nhà chùa đem oán đến biếu. Trạng mỉm cười, nói :

— Mày vè tao gửi lời cảm ơn nhé, và nhờ dặn sứ ông rằng khéo giữ chùa thì được ăn oán đấy.

Sứ vè nói, Thảo mới không dám bàn việc tiếm vị nữa.

Sau Tào-Tháo đem binh đi giáp các nơi, đánh Viên-Thiệu, giết Lã-Bố, phá tan Lưu-Bị, lâm le đi đánh Giang-dong.

Lưu-Bị trước sang nhờ Viên-Thiệu, sau sang nhờ Lưu-Biều ở Kinh-châu được Tù-Thú giúp sirs, lấy được Phàn-thanh đuổi được Tào-Nhàn, Tào-Tháo bèn sai người bắt mẹ Tù-Thú, rồi làm giả thư Tù-hẫu cho người đến Phàn-thanh với Tù-Thú về Hứa-dô. Từ-nghuyên-Trực là người hiếu hạnh bèn gạt nước mắt từ giã Lưu-Bị mà về Tào, nhưng trước khi chia tay, dặn với lại một câu :

— Gần vùng đây có một người kỳ sĩ, ăn ở núi Long-trung, cách thành Tương-duong có hai mươi dặm, sừng-quản hòn đồi mà cầu. Người ấy ở huyện Giang-hào, quận Long-di, họ Gia-cát tên là Lượng, chữ gọi Khồng-Minh, tự là giòng giõi Gia-cát-Phong, quan tư-lệ hiệu-úy nhà Hán thủa trước, hiện cùng em là Gia-cát Quân tư-trông cấy ở Nam-duong, thường hay ngâm bài Lương-phủ. Trong vùng đất ở có một cái đồi gọi là đồi Ngao-long, nhân tự đặt biệt hiệu là Ngao-long tiên-sinh. Sứ quân nên chịu khó tự đi cầu-lấy, nếu được người ấy phò tá, thì lo gì không định được thiêng-hạ.

Bí cả mừng. Hôm sau Huyền-Đức cùng Quản-Trương đem lễ vật đến Long-trung, xa trông thấy vài người đang cầy ở khu ruộng dưới núi, vừa cầy vừa hát :

Ánh-xuân-lướt-cỏ-xuân-tươi,
Bên-rừng-thoi-sao-một-hai-kim-dồng.

Tiếng-đưa-hiú-hắt-bên-lòng,
Buồn-oi-xa-vắng-menh-móng-là-buồn...

TAM QUỐC TÂN NHƯỢC DIỄN NGHĨA

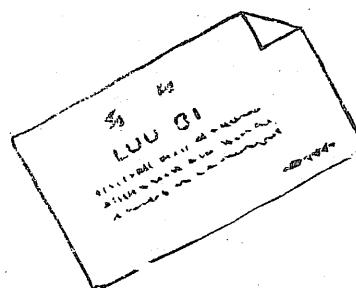
(Tiếp theo)

Huyền-Đức nghe đoạn hỏi người cầy ruộng rằng :

— Ai làm bài hát ấy ?

Người cầy ruộng đáp :

— Đó là Ngao-long tiên sinh.



Lưu huyền-Đức bảo với Vân-Trường :

— À, ra bài thơ ấy của Khồng-Minh. Trước ta vẫn thường là của Thế-Lữ.

Rồi hỏi người cầy ruộng :

— Ngao-long tiên sinh nhà ở đâu ?

Người cầy ruộng vừa trả tay vừa nói :

— Một giải núi này trô yề phía nam, cái ngọn núi cao kia là Ngao-long, một mái nhà gạch hai tầng kiểu « bánh khǎo » trước núi tức là chổ Gia-Cát tiên-sinh nằm cao đó.

Huyền-Đức cảm ơn rồi lại dứt ngựa đi.

Đi chừng vài ba dặm, xa trông thấy núi Ngao-long, như một quả núi non bộ, riêng hẳn ra một bầu thế giới.

Huyền-Đức đi đến trước nhà, thán bẩm chuông điện. Đồng-tử ra, Trương-Phi hỏi ngay rằng :

— Ô hay ! ở đây mà cũng có chuông điện kia à ?

Đồng-tử cười, nói :

— Ông rậm râu không biết! số là Ngao-long tiên sinh học được thuật riêng của nhà ông Thales sinh 700 năm trước Thiên-chúa giáng sinh, nên có đặt riêng một cái dynamo trong nhà, chạy bằng nước suối mà người thái cây họ gọi là « than đá trắng ».

Huyền-Đức phục lầm nói :

— Ta đây là quan tả tướng quân, trước nghi thành Đinh-hầu nhà Hán, lĩnh chức Dự-châu mục Hoàng-thúc Lưu-Bị, thưởng thụ nhất hạng kim khánh, nông chính bội tinh, chương mỹ bội tinh, long bội tinh, Cao-môn nôi tinh, hàn làm viễn dãi chiếu, muốn đến bái kiến Ngao-long tiên sinh.

Đồng-tử nói :

— Ông nói những cái gì mà lầm chứ như vậy, tôi không sao nhớ được. Vả lại từ ngày các bào hò hào bỏ chữ « quan » đi, thì chúng tôi chỉ gọi các ngài là ông mà thôi.

Huyền-Đức nói nhỏ với Vân-Trường :

— Không-Minh thật là một người mới, may cho ta lầm.

Rồi quay lại bảo đồng-tử :

— Thôi, cậu chỉ vào nói có Lưu-Bị đến thăm.

Đồng-tử nói :

— Nhưng mà cậu tôi đã đi chơi từ sáng sớm kia rồi.

— Đi đâu ?

— Tôi không được rõ, vì lúc thì đi vãn các cảnh chùa đem theo bánh tây, súc sích cùng rượu vang, lúc thì lên Khâm-thien đậm trống, nghe hát, lúc thì thả một con thuyền, ngâm vang cả sông.

— Chừng bao giờ thì về ?

— Cũng không nhất định. Có khi một hai ngày, có khi mươi lăm ngày.

Huyền-Đức bùi ngùi mãi không thôi. Trương-Phi nói :

— Đã không gặp, còn đứng đây làm gì nữa, về quách cho xong.

Huyền-Đức nói :

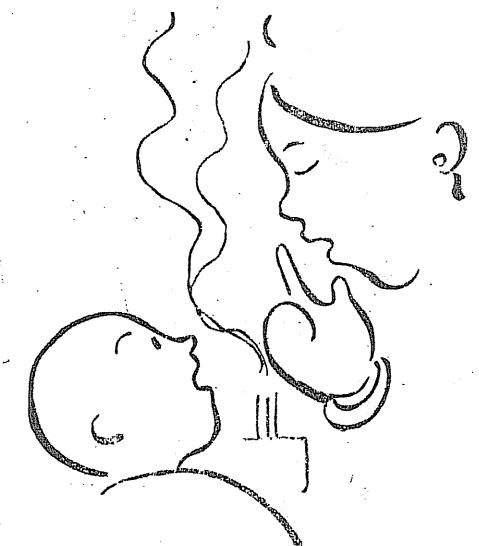
— Hãy đợi một lúc nữa.

Vân-trường nói :

— Bây giờ xin hãy về huyện, rồi sai người đó xem lúc nào Khồng-Minh có nhà, chúng ta lại đến.

Huyền-Đức nghe lời, bẻ góc cái danh thiếp đưa cho đồng-tử rồi lén ngửa ra vẻ.

Đi được một quãng quay đầu nhìn



MẸ — Hôm nay nhà cúng ông Công.
CON — Ông Công nào thế kờ me? Ông Công... Tiêu hay ông Công Đắc?

lại, thấy cảnh Ngao-long, non không cao mà đẹp, nước không sâu mà trong, nhìn mãi không biết chán.

Bỗng thấy một người mặt mũi khôi ngo, hình dong chài chuốt, đầu đội mũ « canotier », chân giặt giầy ban, vừa đi vừa cầm ba-loong vụt xuống đường nhựa, ở bên gành núi đi ra.

Huyền-Đức nói :

— Ông kia chắc là Ngao-long tiên-sinh.

Vội vàng xuống ngựa, từ từ tiến đến trước mặt mà hỏi rằng :

— Thưa tiên-sinh, dám hỏi ngài biệt-hiệu là Ngao-long phải không?

Người ấy bỏ mũ xuống, hỏi lại rằng :

— Tướng-quân là ai?

— Tôi là Lưu-Bị.

— Tôi không phải là Khồng-Minh, nhưng là bạn của Khồng-Minh, tên là Thôi-châu-Bình.

— Thế thì may lầm! lâu nay vẫn nghe tiếng lớn của tiên-sinh, nay mới được gặp. Mời tiên-sinh vào ngồi trong hàng nước này đã.

— Các ngài có sỏi bún riêu không?

— Không, rượu thôi!

Bốn người cùng vào trong tiệm. Lưu-Bị gọi lấy bốn chén rượu Văn-diễn.

— Chẳng hay tướng-công có việc gì tìm Khồng-Minh?

— Bởi vì thấy thiện-hạ đương cơn rối loạn, nên muốn yết-kiến Khồng-minh để hồi cách định nước, yên dân.

Châu-Binh cười nói :

— Ông nhiệt-thành vì dân định loạn dusk là một tấm lòng nhân, song từ cõi đến nay, hết tri đến loạn, đó là lẽ thường. Mệnh trời đã định, ông cưỡng

LIBRAIRIE NOUVELLE

PLACE NÉGRIER HANOI

Có bán đủ báo chí, sách, vở và các đồ dùng của anh em chí em học sinh. Tuần lẻ nào cũng có báo và tạp chí ở bên Pháp sang. Có giấy viết thư thượng hạng, lịch sự đủ các mẫu và các format.

HÀNG RẤT TỐT ĐẸP — GIÁ CỰC KỲ RẺ

Librairie Nouvelle

PLACE NÉGRIER HANOI

présente à son aimable clientèle ses meilleurs vœux de Bonne année et de prospérité

làm sao được ! Tôi với ông gặp nhau đây cũng là tiên định, mà tôi hứa điều thuốc lão này cũng vậy. Vậy thi can gi mà vẫn đồng hảo. Số ông có làm đến tết-tuồng, ông cír ngồi uống rượu tran với tôi đây rồi cũng hóa tết-tuồng. Can gi mà nhoc công, thà vè đất Nam-dương này mà cày với chúng tôi con hon.

Lưu-Bì ngâm-nghĩ một lúc đáp :

— Khốn nhung tôi không biết cày thi làm thế nào ?

— Lời nói của tiên-sinh rất cao-khiến, nhưng tôi tưởng ai cũng dưa vào số cả thi ai cũng ngủ, rồi đến chết doi hết.

Cách vài hôm, thám-tử vào bảo Huyền-Đức rằng :

— Không-Minh tiên-sinh đã về rồi.

Huyền-Đức bèn lên ngựa đến thăm Không-minh. Quan, Trương cũng cưỡi ngựa đi theo.

Bấy giờ đường mùa đông khí lạnh, mây kéo đặc trời, đi chưa được vài dặm đường đã thấy gió bắc thổi ào ào, tuyết bay tua tủa, hình như ngọc lồng đinh núi, bạc phủ ngọn cây.

Lúc sắp tối nơi bỗng nghe trong hàng rúou bên cạnh đường có người dương hát. Huyền-Đức dừng ngựa lại đứng nghe. Có tiếng người đàn bà hát rằng :

— Hồi anh đi đường cái quan,
Dừng chân đứng lại, em than vài nhời
Đi đâu với mấy anh oi,
Công việc dã có chị tôi ở nhà

Rồi nghe tiếng đàn ông hát :

— Áo anh sứt chỉ đường tà,
Vợ anh chưa có, mẹ già chưa khâu.
Áo anh sứt chỉ dã lâu.
Muốn mượn bên ấy đem khâu cho mà.
Lai nghe có tiếng người đàn ông khác hát :

— Trống quản, trống quit, thõng còi,
Ta chưa lấy nó, nó đòi lấy ta...



Lưu-Bì tấm-tắc khen rằng :

— Nghe câu hát hùng-tráng lắm, chắc có người hào-kiệt trong đó. Phải chăng là Nguoi-long tiên sinh !

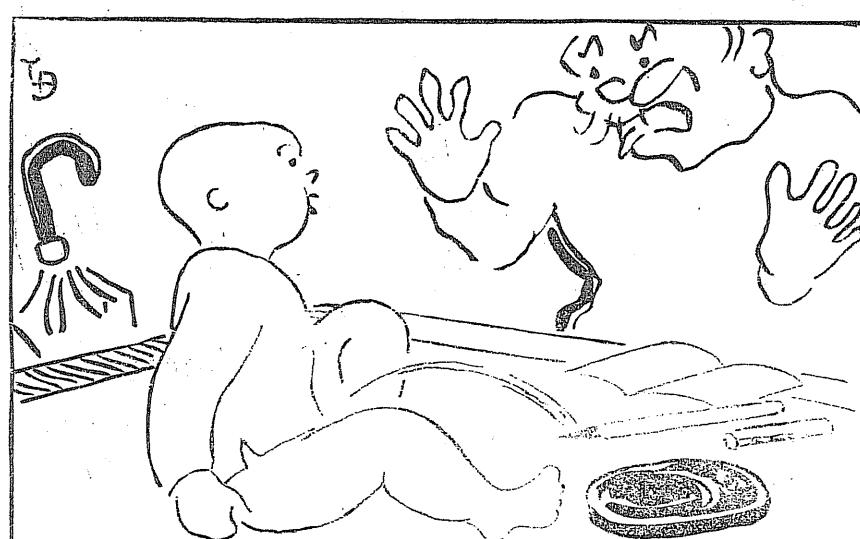
(Muốn biết sự thật thế nào, xin xem kỵ sau phần giải).

Lời bản của ông Phạm-lê-Bồng

Lưu-huyền-Đức quả là một người anh hùng. Người ta bảo Huyền-Đức chịu gian nan, khổ sở, mà trí không sòn là anh hùng. Tôi thì tôi cho không phải thế. Người ta bảo Huyền-Đức chém giặc khăn vàng, đánh Đồng-Trác, lùa Tào-Tháo, mưu bá đồ vương là anh hùng. Tôi thì tôi bảo không phải thế. Người ta lại bảo Huyền-Đức trọng hiền, kính sĩ, yêu dân như con là anh hùng. Tôi thì tôi bảo không phải thế. Huyền-Đức anh hùng là vì ông ta làm đến tá tướng quân, được thưởng nào Nông chính bội tình, nào chương mỹ bội tình, nào nhất hạng kim khánh, nào long bội tình, Cao-mén bội tình, đối với tôi chỉ có kim khánh xuông thực là một việc không ngờ. Vì vậy, tôi cho Huyền-Đức là một đứng anh hùng.

(còn nữa)

Tứ Lý



— Trời ơi ! Năm mới mình chưa kịp khai bút, bút đã khai.

NHỮNG HÀNG DO HÀNG GEO' PA'S ĐỨNG BẰY

1º Sách Tự-lực văn-doàn, báo Phong-hoa và Ngày Nay ; 2º Địa-đồ Tiều Đô-Sơn ; 3º Thuốc lá Chesterfield và White Swans ; 4º Chì Patrie, Louis d'or, Cô-Bà — Sà-phòng Cô-Bà, Palm-Sap ; 5º Phấn, sáp, nước hoa hảo-hạng ; 6º Pile Tầu bay (Avion), Con Chim (Oiseau) của hiệu Tai-Sang phố hàng Ngang Hanoi ; 7º Sơn tẩy « Sur-Tử » (Lion), Brillantine Mexico, Paris, Ador, Idéal của hiệu Đức-Thành dit Ta-dinh-Tho, 58 phố Hué Hanoi ; 8º Các mẫu lịch Geo' Pa's ; 9º Các thứ kẹo, bánh của hiệu Cụ-huong.

GEO' PA'S = COMMISSION - PRÉSENTATION =
14, Grand Bouddha, Hanoi

II^e Foire de Hanoi — Stand № 200

KHẠCH NỘ DÒI NỘ KHẠCH NỘ

NHÌN thấy bà Ba, ông kỵ Manh giật mình :

— Chết rồi !... Con mè này nó đến thi nó dạo cho chua biết đến đâu là chừng...

Bà Ba hầm hầm bước vào :

— Bác tính thế nào cho chửi ai lại đến ba mươi tết còn dễ cho tôi phải đi từ Bắc xuồng đây vì món nợ của bác.

— Thưa bà xét cho, quả thật tình cảnh quẩn bách quả, từ sáng đến giờ, me cháu lật đật ngược suối mãi mà không vay mượn ai được một đồng nào. Xin bà lượng tình cho, đến ra giềng, ngay rộng tháng giêng, cháu kiếm được sẽ dưa hầu bà chu tất.

— Gớm ! bác nói mói hay chửi !.. Tôi đòi nợ của tôi hay là tôi đến xin bác mà phải nay đi, mai về mãi.... Tiền của người ta lấy về mà nhồi mà nhiệt, mà nuôi bầy đàn thê tử, bảy giờ đã « tọng » trôi hết rồi, lại chực vô khéo phải không ?? Nay tôi bảo thật, không thu xếp cho tôi thì không ra gì bảy giờ đâu... Bác nghĩ thế nào ? ?... mau lên, tôi còn phải ra tầu.....

— Vàng, bà ngồi chờ cháu một lát, cháu đi tìm me cháu xem có vay được đồng nào không !... bà ngồi chơi..

— Phải !!!

Kỵ Manh đi ra khóa trái cửa lại, nói nhỏ :

— Ngồi đây mà đợi cho đến mồng ba tết...

Chuyến tàu Nam vừa dỗ, một bà phop pháp trên tàu bước xuống. Bà Tư !... Một bà già có ở tỉnh Nam chuyên môn vẽ nghệ cho vay lãi dâ nỗi tiếng là cay nghiệt, làm cho người nợ đến khổ sở, đau đớn bằng những lời nguyền rủa, chửi bới, rỉec móc như cắt thịt.

— Bà đã lên chơi !...

— Phải ! Thế nào, bác kỵ? bác đã thu xếp cho tôi xong chưa ?

— Thưa bà cũng gần đủ rồi ạ !

— Bác đi đâu bây giờ đây ?

— Thưa bà, cháu chạy ra dâng này... mời bà vào chơi nhà cháu trước, có me cháu ở nhà... bà về trước, cháu còn phải đi hỏi thêm món nợ mới đủ đưa hầu bà... thôi, mời bà về trước cho.

— Phải !...

Bà Tư dục xe đi, vui vẻ dặn với lại :

— Bác về ngay nhé !

— Vàng, đã có me cháu ở nhà.

Kỵ Manh hấp tấp đi...

Xe bà Tư vừa dỗ trước cửa, bà nặng nề bước xuống, thoảng nghe trong nhà có tiếng đàn bà gắt :

— Năm đòi nó, mãi không thấy về đến nơi...

AI ĐỌC "DO'I NAY"

Không biết các

SÁCH "VÌ NƯỚC" SAU ĐÂY CÓNG LÌ :

Về bộ Công nghệ có : Day làm 40 ngàn ít vốn 2\$00; 30 ngàn
đã làm 1\$50, Kim-khí và cơ-khí 0\$80, v. v. — Về bộ Thể-thao
có : Tập võ Tất (1 à 5) 1\$76, Võ Nhật 0\$50, vú ta 0\$10, võ
Tay 0\$60, Day đà ban 0\$30. — Về bộ Y-học (lần thuở) có:
Y-học tùng-thư (1 à 10) 5\$00, Sách thuốc kinh-nghiêm 0\$59,
Xem mạch 1\$00, Đàn bà 1\$00, Trẻ con 1\$00. — Về bộ Thể
Thao : Day Thôi-miên (1 à 5) 2\$00 và T. M. Nhật-bản 0\$50,
Trường sinh-thuật 0\$50. — Về bộ Mĩ-thuật có : Sách dạy
đàn Hồ và cải lương 0\$50, Sách dạy vè 1\$00. Day làm ảnh 1\$00.
— Về bộ Lịch-sử có : Định Tiên Hoàng, Lê Đ. Hành v. v. —
Về bộ Doanh-nghiệp có : Những điều nhà buôn cần biết
0\$10, Thủ thương mại kế toán chỉ nam 1\$50. Còn các thứ linh-tinh
như Nau nũ bi-nat, Giả Lẽ, Học chữ tây v. v. Ngót 100 thứ. Xa
muối thêm trước gửi mua buôn có trú huê hồng. Thủ đề:
NHẤT-NAM, 102, Hàng Gai, Hanoi

An Cết Hanoi

NHẬT mỉm cười, đọc đi đọc lại mãi hai bức thư, hai bức thư Nhật vừa nắn nót viết xong, cần thận đọc lại từng giòng, từng chữ. Trước khi gián phong bì, Nhật còn rút ra xem một lần sau cùng nữa.

Bức thư thứ nhất :

Thưa thầy,

« Tết năm nay con ở Ha-noi không về được. Kỳ thi sắp tới, con muốn nhân dịp được nghỉ mười ngày để học thêm. Con định ăn tết ở đây, và nhân tiện xin thầy gửi cho con mươi đồng. Con không dám xin tiền tiêu nhảm, chỉ vì sách vở, con phải mua nhiều, và nhất là còn vài tháng nữa, con sắp phải thi, con cần học thêm nhiều lắm. »

« Vậy thế nào thầy cũng gửi cho con, và xin thầy gửi ngay, vì sách vở con cần phải mua từ bây giờ. »

Con xin kính chúc thầy và các em con mạnh... »

Nhật

Bức thư hai :

Thưa mẹ,

« Đáng lẽ tết năm nay con về ăn tết với mẹ ở nhà quê, nhưng bạn sự học hành, nên còn muốn ở lại Ha-noi. Con đã viết giấy xin phép thầy con rồi, chắc thầy con thế nào cũng bằng lòng. »

« Thưa mẹ, con đó này cần phải mua sách nhiều, vì còn vài tháng nữa tới kỳ thi, con phải cẩn thận. Mẹ cho mươi đồng để con mua sách. Mẹ có định tết này may cho con áo sa-lanh mới, nhưng thưa mẹ, đối với một người học trò, thời sách vở còn cần hơn áo mặc, vì nếu con không có sách học thêm, thi kỳ thi này, con không thể nào đỗ được. »

« Vậy thế nào cũng xin mẹ gửi ngay cho con, vì sách vở con cần phải mua ngay từ bây giờ. »

« Con xin kính chúc mẹ và cả nhà mạnh. »

Con : Nhật

Nhật mỉm cười nói một mình :

— Không ngờ ta viết thơ khá như vậy.

Từ lúc bỏ thơ xong, Nhật pháp, phỏng hy-vọng, tính đi tính lại :

— « Thư bây giờ bỗng, mai chạy, ngày kia tới, thư trả lời ngày kia về đến Ha-noi, vậy chỉ bốn hôm nữa là có măng-đa về đây. Phải, bốn hôm nữa là cùng. »

Trời ơi ! bốn hôm nữa là ta có hai chục bạc. Hai chục bạc trong tay, mua sách mất độ sáu đồng, còn mười bốn đồng ở Ha-noi, tha hồ sài...

•

Bốn hôm sau, Nhật tiếp được hai bức thư một lúc. Nhìn chữ đề ngoài phong-bì, Nhật vui mừng hiện ra nét mặt. Nhưng Nhật không bóc vội. Nhật còn quay đi quay lại, soi lên trên mắt, đoán trước măng-đa bao nhiêu.

— Chắc hẳn mươi đồng rồi còn gì nữa !

Lên trên phòng riêng của mình, Nhật cẩn thận lấy kéo cắt hai cái phong bì một lúc. Nhưng Nhật vẫn chưa xem vội. Nhật còn chậm một điệu thuốc lá, lấy một bông hoa hồng để trước mặt, nói một mình :

— Người đời xưa xem Tày-xương-ký còn phải có lư trầm hương bên cạnh, con gái đẹp ngồi bên, nữa là đối bây giờ; ta đọc bức thư quý-há a này...

Rồi Nhật từ từ rút hai bức thư ra. Bức thư thứ nhất :

tiền Khoa-học, linh-dinh, let-det mấy ngày xuân.

Thầy đó này tung quá, vậy con nên viết giấy về xin me con ở nhà quê...

Bức thư thứ hai :

Me đó này tung quá, vậy con nên viết thư lên xin thầy con ở trên ấy...

Nguyễn văn Ninh

II. Xuân sang, kể truyện « Đào Hoa », Khái-hưng du « Hồn bướm vào cõi Mơ tiên », chợt nghĩ đến « Nửa chừng xuân » mà đã lo quang « Đời mưa gió ».

Tết đến, đọc văn « Thơ mới », Thế Lữ ngâm « Đêm giáng ở hang Văn dùi » mới tưởng tới « Lưỡi lầm sét » rồi thấy sợ con « Đường thiên lôi ».

VĂN-MINH (Hải-dương)

CÂU ĐỔI TẾT

I. Tưởng xuân tới đây, không cần chạy ngược với chạy xuôi, nhưng rồi có đủ : này đó Tú Mõ, này bánh Nhất-Linh, nàg chè Đầu-dai, này tranh vẽ Đông-sơn, phê-phōn, ung-dung vài bùa tết.

Nhớ tết năm ngoái, lợ phái soay quanh cùng soay quần, thế mà chẳng thiếu : cung kèo Nhật-lân, cung mứt Phụ-nữ, cung pháo Xứ-sở, cung thủy-

I. Tối ba mươi, ánh mực lấp bên người, quay lại tưởng như hồn chó lùi.

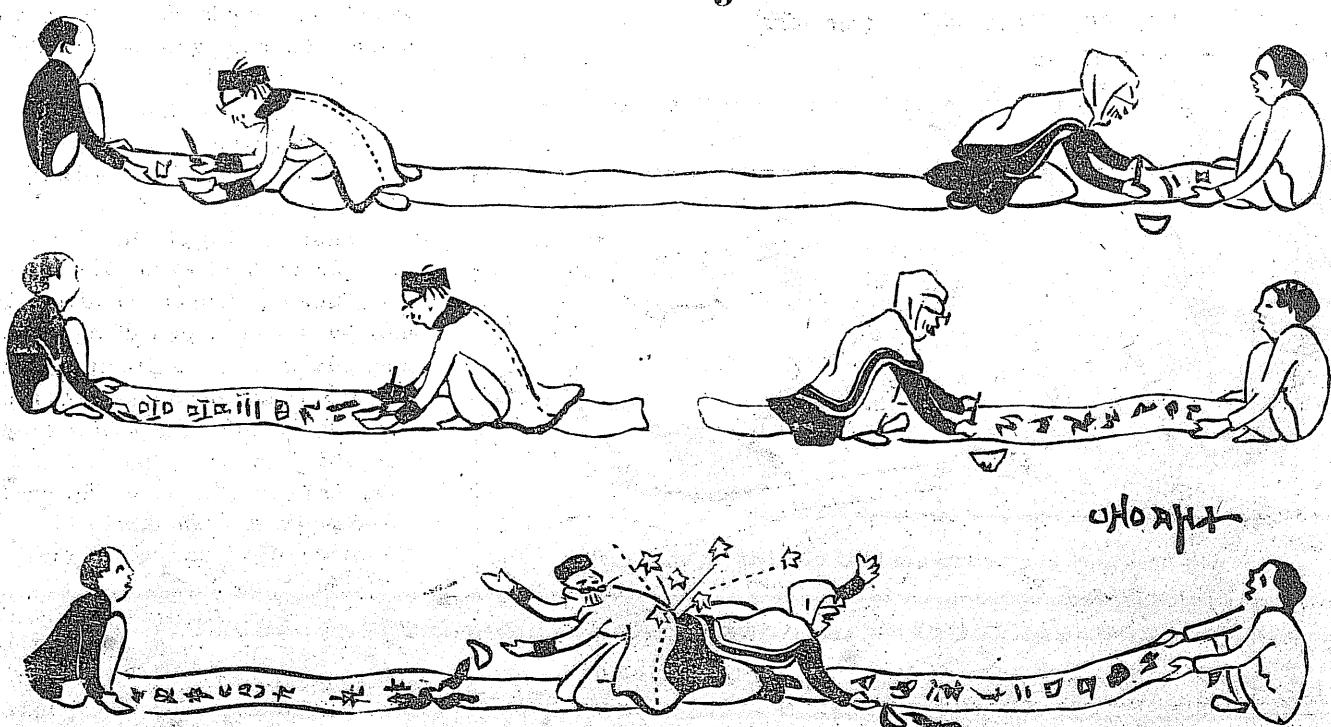
Sáng mồng một, tiếng chán dò trước cửa, trông ra ngõ thấy bóng heo về.

II. Chó nghe tiếng pháo đàm đầu chạy.

Lợn thấy tin xuân sách bụng vè (năm nay hẳn không đòi).

Bà N. V. Ngọc (Ha-noi)

Tranh không lời



Đau dạ dày, Phòng tích

Ăn chậm tiêu, đầy hơi, hay ợ, vàng da, đau bụng, đau lưng, đau ngực, trong bụng óc ách như có nước nhiều là vì người yếu phong đục quá da, ăn no ngủ ngay, hay nghĩ ngợi nhiều quá, làm cho can khí bất kết, khí huyết tích tụ, mà đau dạ dày, hổn ống đến thuốc này đều khỏi hẳn, vì nó chữa đến tận căn bệnh, cho nên đã nhiều người, cả người già, người cao, đã uống qua, đều công nhận là hay nhất không thuốc nào bằng. Giá mỗi gói 0\$40

TUYỆT NỌC LẨU, GIANG

Mỗi phải uống thuốc số 19 giá 0\$60 đã lâu kinh niên uống tuyệt nọc giá 1\$00 uống làm hai ngày, thuốc mới chế. Chữa kheo đầm, đòn 3 ngày hết đau, tuần lễ tuyệt nọc, ở xa mua thuốc uống công hiệu không kém gì. Giang mai 1\$00 một ve, 4 ve khói, Cai nha phiến 1\$00 1 ve, 3 ve chưa hẳn, khí hư bách đái giá 0\$60 5 ve khói.

KIM - HƯNG DƯỢC - PHÒNG, 81, Route de Hué (phố chợ Hôm), Ha-noi

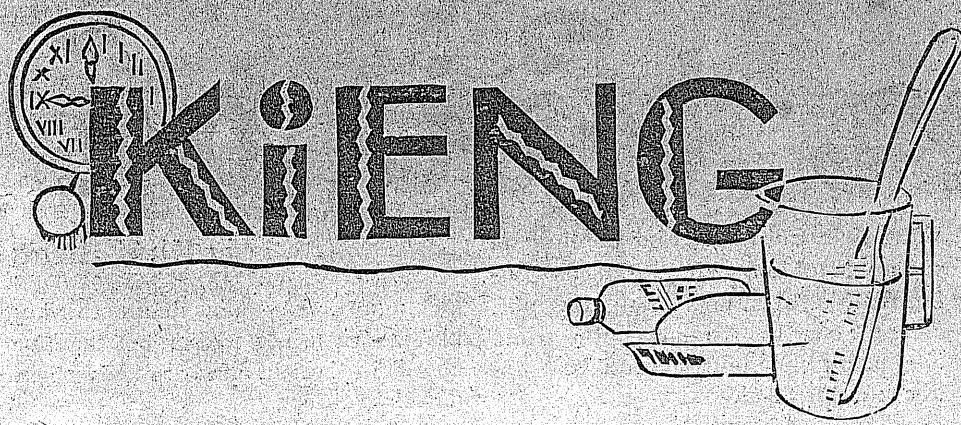
MAISON NHUÂN-ỐC

ARCHITECTURE

(Avant - Mètré et mètré définitif)

Mười bảy năm chuyên vẽ kiểu nhà theo luật vệ-sinh thành-phố Ha-noi. - Đã có bốn trăm kiểu nhà của Bản-sô vẽ, mà đã xây tại Ha-noi và các tỉnh xin tính giá hạ.

Siège : 168, Rue Lê Lợi — Ha-noi
Succursale : 63, A M^e Joffre — Thanh-Hoa



Kịch vui hai hồi

HỎI I

(Hôm ba mươi tết)

MỌ.— Năm nay cậu đã nghĩ đến nhòi ai xông nhà chưa?

CÂU (vờ dại dăng).— Chưa, nhưng có lẽ không nghĩ đến thì vẫn hơn, mợ à.

MỌ (riêng).— Cậu đã sắp rở cái khoa văn-minh của cậu ra rồi.

CÂU (hoi gắt).— Khoa gì là khoa văn-minh?

MỌ (mia).— Là cái khoa ra điệu ta mới, không thèm kiêng ấy chứ còn khoa gì?

CÂU (cười không được tự-nhiên).— Mợ nhắc đến kiêng làm tôi tức cười vờ bụng.

MỌ (vùng vằng).— Thôi, tôi xin về ngay nhà tôi để mai cậu ăn tết một mình cho được sung-sướng.

CÂU.— Ấy ai lại thế, ăn tết một mình sao chết! Kiêng đấy. Đầu năm phải có vợ, có chồng chứ lị!

MỌ (vẫnぐらぐら).— Khốn tôi ở đây, người ta cứ trêu, cứ ếm tôi như hai năm trước, tôi không chịu được. (1)

CÂU (cười sủa).— Tết năm nay tôi không dám ếm nữa, xin mợ cứ ở nhà cho tôi được nhở. Nay, nhưng mợ à, hôm qua mợ vừa khoe với tôi rằng không năm nào mợ làm ăn khá giả bằng năm nay kia mà. Cái đó biết đâu không nhở về sự ếm của tôi.

MỌ.— Thôi đi cậu, đừng vội kẽ ơnh hão. Năm nay làm ăn được may-mắn là nhở có anh Ba lại xông nhà cho đấy, nếu không thì đã liêng-siêng về cái khoa văn-minh rởm của cậu.

CÂU (ném cười).— Nhưng năm nay anh Ba vào Nam rồi, mợ tính sao?

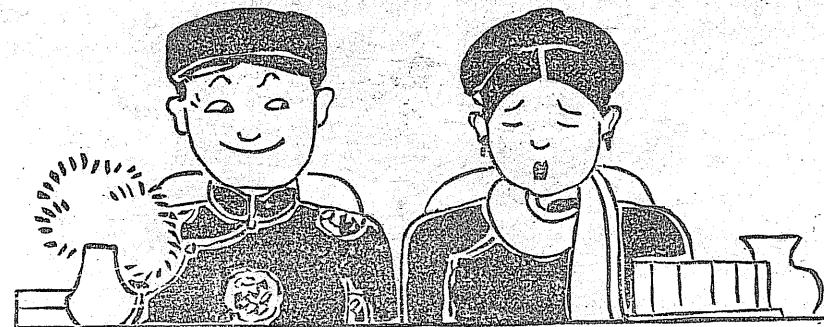
MỌ.— Ấy thế mới khó nghĩ! Cậu à, hay ta nhở anh Thông? Hình như anh ấy cần cơ lầm thì phải.

CÂU (biết mới).— Căn cơ! lầm-cầm như ma ấy thì có. Ông trưởng Thông xông nhà thì quanh năm chỉ nhỡn di ra đi vò mà hết thì giờ.

Xem Kiêng I và Kiêng II đăng hai số tết năm 1933 và 1934

MỌ.— Đi ra đi vô thế nào được quanh năm!... Hay nhờ bác Cả. Bác cả vui tính đây chứ, bác mà xông nhà chắc làm ăn dễ dãi.

CÂU.— Thôi đi! Vui tính! Thế mà bảo vui tính được! Bông phèo xuốt ngày, pha trò thì ngọt hơn nước ốc. Chỉ được mỗi một cái chưa nói đã cười mà toàn cười một mình. Muốn ông vò duyên ấy xông nhà thì quanh năm làm ăn hẳn là gấp toàn sự vò duyên.



MỌ.— Làm ăn thì sao lại gấp sự vò duyên được. (ngẫm nghĩ) Hay là nhờ bà Tèo?

CÂU.— Bà Tèo? Có phải cái bà đến chơi với mợ hôm nọ không?... Cái bà hót lèo, ngồi đâu cũng kê xấu người nọ, bới truyện nhà kia ấy chứ gì. Mợ mà nhở bà ta đến xông nhà không khéo lại lây bệnh bà ta thì khốn.

MỌ.— Thì cậu đương kê xấu, bới truyện bà Tèo đấy!

CÂU (cười).— Không! tôi có kê xấu bà ấy đâu, tôi chỉ bảo bà ấy hay kê xấu người ta thôi đấy chứ.

MỌ.— Đắng nào cũng thế.

CÂU.— Khác nhau chử lị.

MỌ.— Đừng đùa nữa cậu! hãy tìm cho tôi một người xông nhà ngày mai đã... Anh tham Tán! Cậu thử hỏi anh tham Tán xem.

CÂU.— Anh tham Tán? Đã năm mới anh ấy đem thơ său lại đọc cho mà nghe nhé! Điều đó tôi can... Chỉ có mỗi một người hoàn toàn mà mợ không nghĩ tới.

MỌ (vui mừng).— Ai vậy?

CÂU.— Anh Tư.

(Mợ khẽ ném bưng thau nước và ô).
CÂU.— Cảm ơn mợ quá. Mợ không tin xông nhà thời kia náo tôi được hai bàn tay xinh xắn kia bung nước hầu?

Nhưng hình như mợ quên sà-phòng.
(Mợ di lây sà-phòng dem đèn).

CÂU.— Còn bàn chải răng và thuốc đánh răng?

(Mợ hơi chau mày di lây các thứ dem đèn).

CÂU.— Không có một cốc nước lọc thì đánh làm sao?

MỌ (hỏi câu, làm bầm, nói mợ mình).— Bảo thì không bảo luôn một lúc.

CÂU (cười).— Xông nhà vạn-tuế! Vì không có xông nhà thì bao giờ tôi được mợ hầu hạ chu đáo như thế này.

(Cậu rửa mặt xong, hai vợ chồng yên lặng ngồi chờ. Mợ có chiều bán khoán, thấp thỏm, chúc chờ lại nhìn ra công Bồng đồng hồ đánh chuông),

CÂU (đêm tiếng chuông).— Một,... hai,... ba,... bốn,... năm,... sáu,... bảy,... tám,... chín,... Chín giờ rồi đấy, mợ à.

MỌ (ngồi im, mơ mộng).

CÂU.— Nhưng mới chín giờ sáng thôi, mợ à.

MỌ (vẫn ngồi im).

CÂU.— Còn những mươi hai giờ nữa mới đến chín giờ tối, mợ à.

MỌ (chau mày không nói).

CÂU.— Anh Tư quên chăng?

MỌ.— Chẳng lẽ có một việc ấy cũng quên được.

CÂU.— Biết đâu đấy! anh Tư đang trố lầm kia.

MỌ (hỏi gắt).— Sao đã biếng ấy dâng trí, cậu còn nhở anh ấy xông nhà.

CÂU.— Không! tôi có nhở ai đâu.

MỌ (ngó ngác).— Cậu không nhở, cậu không bảo anh Tư đến xông nhà?

CÂU.— Không! Tôi tưởng mợ bảo.

MỌ.— Thế bức thư cậu đưa cho tôi xem hôm qua?

CÂU.— Bức thư à? Tôi viết dùa đấy chứ. Tôi cứ yên trí rằng mợ nhận ra được chữ tôi đấy.

MỌ (hét lớn).— Trời ơi! làm sao mà tôi khồ sở thế này. Đầu năm nào người ta cũng trêu tức được lời, người ta mồi nghe.

CÂU (troat cười).— Ấy kiêng! Sao năm mới mợ lại kêu rống như sư tử thế?

MỌ (nghién răng).— Cậu im ngay.

CÂU (thong thả).— Nhỡ quanh năm hóa sư tử thì rầy... cho tôi lầm.

MỌ (cầm phết trên dưới cậu).— Này! sư tử này!

CÂU (vừa chạy vừa kêu).— Kiêng!

Năm sớm mà! Kiêng! kiêng!

HẠ MÂN

Khái Hưng

NĂM MỚI

KIM HUNG

DUOC PHÒNG

81, Route de Hué, 81 - Hanoi

CHÚC

• BÁCH BỆNH TIÊU-TÂN •

MÓI HẸN:

HỘT ĐEO CÒ TÂN - THỜI

BẮNG THỦY-TINH CHẮNG VÀ CÁC MÙI

RẤT ĐẸP - GIÁ HẠ:

MỘT CHUỖI TỪ
0\$30 — 0\$40 — 0\$60 — 0\$80 — 1\$00

② Bán buôn, bán lẻ ②

PHUC-LO'I

79, Avenue Paul Doumer, 79 — Haiphong

NĂM MỚI

Phuc-lo'i

79, Avenue Paul Doumer, Haiphong

CHÚC

BUÔN MAY, BÁN ĐẤT

Cinder Rùm thi sỉ

SAU khi giết vua Thuận-Tôn, sau khi giết bọn tôi trung của vua là Trần-nguyên-Hồng, và Trần-khát-Trung, Hồ-quí-Ly liền bỏ Thiếu-dế mà lên nối ngôi trời, oai quyền hống hách lẫy lừng khắp đất nước Nam. Sự bạo ngược của họ Hồ lấn át, dồn xéo-nhân dân như dồn xéo đám cỏ cho xác xơ, khô héo, khiến ai nấy đều khiếp sợ và ép mình quy phục...

Nhưng một người ngang nhiên không chịu khuất. Người ấy là thi sĩ Trần-Can.

Trần-Can, thân hình mảnh dẻ, yếu ớt, nhưng văn thi chàng viết ra, âm điệu rất hùng tráng, ý tưởng rất mãnh liệt. Trong văn giới, người ta đã đưa ra những truyện hoang đường để tán tụng tác phẩm có tính cách cái thể của chàng : Nào khi chàng cất giọng cao ngâm khúc anh hùng ca, tả những võ công, huân nghiệp phi thường của các bậc danh tướng đời xưa, thì người ta nghe có tiếng loảng xoảng gươm giáo sô sát nhau ở trong văn phòng đã như thoát nhiên biến thành một noi chiến địa. Nào trong giấc mơ màng, chàng gặp Hạng-Võ hiện hồn lên cùng chàng ngồi uống rượu, mà ngợi khen chàng và hát cho chàng nghe những bài ca chính khí và dũng cảm.

Người ta còn kể nhiều câu truyện huyền bí về thi-nghệ của chàng.

Một buổi chiều thu, Hồ-quí-Ly cưỡi ngựa dạo chơi trong kinh thành Tây đô, tản quạt rợp đường phố.

Qua một tửu quán, sang sảng ở trong hàng dừa ra mấy câu hát có khi phách hào hùng, khảng khái. Qui-Ly quay lại hỏi một viên vệ tống :

— Đứa nào dám cả tiếng hát những lời hồn xược? Vào điệu cỗ nó ra đây!

Tức thì viên vệ tống dẫn trăm quân vệ binh sấn vào tửu quán lôi ra một trang thiếu niên dồng sĩ. Hồ-quí-Ly quát hỏi :

— Bài ca phản quốc đó ai dạy mi?

Chàng niên thiếu quá say không biết người đứng trước mặt mình là Hồ-quí-Ly liền phì cười đáp lại :

— Người tất phải ngu dốt, dần độn lầm mới không nhận ra được mấy câu thơ ấy là của đại thi hào Trần-Can.

Lời nói sắc lão làm cho kẻ kia mắt đầu tím khắc.

Chém xong dồng sĩ, Hồ-quí-Ly trở

về triều, họp quần thần lại mà phán rằng :

— Ta là hoàng đế, ân huệ trùm khắp nước Đại-Ngu, cười một tiếng, cả nước vui mừng cười theo, quát một tiếng, cả nước run sợ, kinh hãi, khúm núm cuí đầu, cho kẻ nào sống, kẻ ấy được sống, bắt ai chết, người ấy phải chết. Có sao ngày nay tên văn-sĩ ngông cuồng Trần-Can lại dám cả gan làm thơ tán tụng bọn tiền quân cùng lũ túng tép nhà Trần, để giảm oai quyền của ta và làm tiêu tán khí đại binh ta. Phải hỏa tốc di bắt nó về triều hành hình ngay trước sân rồng cho ta được hả lòng tức giận.

Quan đô sát ngự sử vội vàng đặt gối

xìeng xích, trói buộc; như thế thư đà súc phạm tối lòng tự tôn, tự ái của Qui-Ly, nhất là thi sĩ lại ví bọn cung phi, cung nữ của ta với con chim trong lồng ngắm khoảng trời xanh mà hồi tiếc một đời ân-ái.

Lòng phẫn nộ sôi sùng sục, khác nào lửa cháy đồ thêm dầu, Qui-Ly tuốt thanh bảo kiếm cầm nhầm nhầm ở tay, chạy thẳng vào tây cung, tới buồng có tiếng ca ngâm ai oán.

Nhưng, kinh ngạc xiết bao! trước tấm nhan sắc lộng lẫy của mỹ nhân, lòng bạo ngược của biến mất, khác nào bị mặt trời buổi sáng chiếu

của Khái Hưng

giết người. Vậy nếu thánh thượng không mở lượng hải hà mà tha thứ cho Trần Can thì xin trước hãy chém đầu thần thiếp.

Cái nhan sắc nghiêm thành của cung phi đã bảo toàn được tính mệnh nhà thi sĩ.

Nhưng trong túp lều tranh đầy hoa và ánh sáng, Trần-Can vẫn viết những thi ca, âm điệu hùng tráng, ý tưởng mãnh liệt để ca tụng công đức các danh tướng đời Trần, và sát thương hàng bầy tôi bất trung cướp nước.

Nhưng Quý-Ly một ngày một thêm khôn khéo, nên hiểu rằng về phương diện chính trị, về cách thu phục lòng người, sự mềm dịu, ngọt ngào công hiệu hơn sự hung tàn, kịch liệt. Va nghĩ thầm : « Chém giết mãi, bao giờ cho hết kẻ phản đối! Chặt đầu này, đầu khác mọc. Mà những tên kia lại sẽ trở nên bất tử, và tác phẩm của chúng vẫn cứ lưu truyền về đời sau.... Nào có ích gì cho ta! »

Liền theo mưu kế thái sư, sai quan đem vàng, bạc, gấm, vóc đến nơi lều tranh tặng Trần-Can mà úy lạo rằng : « Bệ-hạ trọng tài hiền-sĩ nên ban thưởng, để làm gương cho văn-nhân trong nước. » Trần-Can nhất định từ chối không nhận mảy may.

Ba lần quý-Ly mua chuộc lòng Trần-Can, ba lần Trần-Can từ tạ. Trần-Can không nhận cung nữ và tước vị, cũng như chàng không nhận bạc, vàng, gấm, vóc.

Mà thi ca chàng viết ra càng nhiều, càng nhiễm ý tưởng chua chát, gay go!

Lần thứ tư, Quý-Ly sai quan đến nơi lều tranh bảo cho Trần-Can biết rằng, nếu không thôi ngâm vịnh thì sẽ bị mất đầu. Trần-Can lạnh lùng đá phạt:

— Đầu ta có thể rời mình, nhưng linh hồn ta thì gươm nào chém được.

Viên quan đem lời ấy về tâu với Quý-Ly. Quý-Ly uất ức than thầm : « Trời ơi! toàn nước Đại-Ngu ta thu vào trong bàn tay sắt đẽ như chơi, thế mà linh hồn một tên hàn-sĩ, ta há không phuát phục nổi chàng? »

... Nhưng khúc hát đầy lời trong sáng có âm điệu du dương, tả những cảnh khoáng đãng, phong quang, những tình tình tự do, phiêu lãng làm cho người nghe phải tấm tắc khen thầm tác giả.

Thì thào như hơi gió thoảng, cái miệng xinh xắn, áu yếm đọc tên :

— Trần-Can.

Tức thì Quý-Ly chau mày hét lớn :

— Ai chửi Trần-Can thì nó phải chết!

Cung phi nắm phục xuống đất kêu van :

— Muôn tâu thánh thượng, thánh hương mà ra lệnh hành hình kẻ sỹ, thì chính thần thiếp đây can phạm tội

Quý-Ly vào tây cung vui vẻ bảo cung phi :

OMNIUM Indochinois

5, Boulevard BOILLOT, 5
HANOI

Nhà chuyên-môn đóng
xe-tay đã kinh
nghiệm trong 25 năm.
Các ngài nên coi chừng
những xe rẻ tiền!!!

HIỆU THUỐC TÂY HÀNG GAI

PHARMACIE de HANOI - 13, Rue du Chanvre, 13

HOÀNG-MỘNG-GIÁC VÀ NGUYỄN-HẠC-HÀI

BẢO-CHE HẠNG NHẤT TRƯỜNG ĐẠI-HỌC PARIS

Chính chủ-nhân tiếp khách và trông nom chế các đơn thuốc cần thận
CÓ BẢN: Rượu bò Vin Tonique Alexandra 1\$05

— Ai-khanh hát hay lắm. Nhưng kẻ làm ra bài hát không còn nữa.

Cung-phi ngày người đời mắt dưng nhìn, chưa đắm hiếu. Quý-Ly tiếp luồn:

— Nó chết rồi... Vừa... hành hình xong.

Cung-phi bỗng ngất người nằm vật xuống đất, mõm ú ớ nói mê: « Trời ơi ! anh Trần-Can ! »

Quý-Ly sung sướng vì đã đoán được tâm lý cung-phi, lanh dam, mỉm cười đứng nhìn tấm thân yêu dưới nǎm dưới chân mình như cái xác không hồn :

— Được rồi ! Được rồi !

Ngay buổi trưa hôm ấy, viên đao phủ diệu dẽ sân rồng một người bé nhỏ : đó là thi-sĩ Trần-Can. Ngồi chót vót trên ngai cao, Quý-Ly cười hỏi :

— Mì không sợ ngục thất. Vậy mì có sợ luối gươm sắc kia không ?

Trần-Can chỉ cười mát mà không trả lời.

Quý-Ly nói tiếp :

— Nhìng mì dùng tướng ta giết mì một cách giản dị như thế đâu. Vả ta không muốn để mì chết uổng mang mà không cho mì được đạt lời nguyện vọng cuối cùng. Vậy mì có ao ước điều gì, ta cho phép mì tâu.

Trần-Can vẫn giữ nét mặt tui tảo đáp lại :

— Tôi chỉ ao ước có một điều này : là sau tôi, không ai bị giết oan nữa.

Quý-Ly cười khanh khách :

— Nhưng trước mì thì được chứ ?

Liền cho diệu cung-phi ra. Trần-Can nhá trống thấy, mặt bỗng tái xanh, chân tay run lẩy bẩy. Viên đao phủ vừa gioi đao toan chém, thi-sĩ đã vội kêu :

— Chém tôi thì cứ chém, sao nỡ hành hình cung phi vô tội, đã vô tình ngâm những tác phẩm của tôi.

Quý-Ly xuống lệnh cởi trói cho hai người, rồi ôn tồn bảo Trần-Can :

— Ta sẵn lòng ân xá cho cung-phi và cả cho nhà ngươi nữa, nhưng ngươi phải theo một điều khoản này : là từ nay ngươi thôi không được làm một bài thơ nào hết. Vậy ngươi có ưng như thế chăng ?

Trần-Can đành phải tuân lời, làm tờ cam đoan.

Chàng không muốn để vì chàng mà kẻ khác bị chết oan, nhất là kẻ ấy lại đã đem tấm ái-tinh trong sạch, mờ mộng, chán thành mà kính thờ chàng trong đáy tâm can, cho dẫu ngày nay đã trở nên một vị hoàng-phi sủng ái.

Giữ lời cam đoan, hai năm giờ, Trần-Can không viết. Cày bút cẩm trong

ống xứ ngon thổ đã se. Tập hoa tiên xếp trong thi đồng màu, hồng, đàm, mài, cây đàn nguyệt treo trên tường, giấy to đã dứt từ lâu, nhện trang mang dẫy trên các phím...

... Bỗng hôm nay, mồng một tết nguyên dân, ngồi trước khóm cúc, cành đào, phảng phất mùi hương trầm gọi nguồn thi tú, Trần-Can cảm thấy những tình tinh xưa bồng bột trong lòng, nào yêu, nào ghét, nào căm tức, oán hờn.

Chàng liền đem rượu ra uống thực say, và lấy giấy to mới lụa vận đan xưa, rồi tay gảy, miệng hát một bài ca trường thiên để tả nỗi lòng bấy lâu đau đớn.

Bao ý tưởng nung nấu trong trí nghĩ, hôm nay phát ra lời thơ, càng thêm sắc sảo, mạnh mẽ, dù ở đoạn tả tâm tình vị hồn quân hay ở đoạn tả những sự lầm than của trẫm họ.

Về đoạn cuối lời văn càng lâm ly, thống thiết. Thi-sĩ nói thẳng với bạo quân, đại ý :



“ Hồi Hồ-quý-Lý ! ta đã để cho ngươi cắt đứt lòng trung với vua của ta, ta đã để cho ngươi chiếm đoạt trái tim vàng của ta. Nhưng còn linh hồn ta, ta cam đoan rằng, muôn nghìn năm không ai ức chế nổi, tấm linh hồn tự do của nhà thi-sĩ tự do ».

Hát xong, Trần-Can lấy bút mực chép lại bài ca vào giấy hoa tiên, rồi uống thuốc độc tự tử.

Chung quanh tiếng pháo nổ ran, như để tiễn mừng linh hồn Trần-Can đã thoát ly ra ngoài vòng kiềm tỏa.

Khái Hưng

SÚC SẮC TÂN THỜI

Tôi không rõ các tỉnh khác có lối chúc tết này hay không, song ở Hanoi thì ai cũng biết, cứ đêm ba mươi là thấy người ta bỏ vải đồng trinh vào trong một cái ống giang đi các nhà chúc tết, nguyên văn bài ấy như sau này :

Súc sắc súc sẻ
Còn đèn còn lửa
Mở cửa tôi vào
Bước lên giường cao
Thấy con rồng ấp
Bước xuống giường thấp
Thấy con rồng chầu
Bước ra đầu sau
Thấy nhà ngồi lợp
Ngựa ông còn huoc
Voi ông còn nắm
Ông sống một trăm
Thêm năm tuổi lẻ
Vợ ông sinh đẻ
Những con tốt lành
Những con như tranh
Những con như đổi... vân, vân.

Nay tôi phỏng theo bài này cho hợp thời, nên gọi là súc sắc tân-thời.

Súc sắc tân-thời

Súc sắc súc sẻ
Còn đèn còn lửa
Mở cửa tôi vào
Bước lên giường cao
Thấy đầu sư-lử
Cửa cổ Phụ-Nữ
Bỏ lóc, bỏ lẩn
Bước sang buồng ăn
Thấy ông nghị Lục
Tim sôi sùng sục
Máu nóng vì dân
Bước ra ngoài sân
Thấy ông Nguyễn Tô
Mặt mày nhăn nhó
Nhìn trước nhìn sau
Tay vỗ lên đầu
Như tim búa lò !
Bước ra ngoài ngõ
Thấy chó chạy xe
Bước lên đầu hè
Thấy chàng say rượu
Nhìn ra ông Hết
Mặt mũi đỏ gay
Đang ngủ nghèo say
Trong trời ngầm đất
Máy bồ đầy sách,

Móng lớn, móng con,
Quyên dỏ như sợi,
Quyên vàng như nghề,
Mùi chua như mè,
Đèo ế lâu năm
Bước né vào sân :
Thấy thằng tướng Vĩnh,
Gương dài mục kính
Xem sổ tử-vi.
Canh cu Đinh... Hi
Đun nồi nước ốp.
Béo tròn béo tròn,
Ông Học phơi Loa.
Bước vội vào nhà,
Thấy vò Lý Luận
Gắn si cần thận,
Hơi vân xông lên.
Bước ra ngoài hiên,
Thấy ông bảnh Bí
Đang ngồi suy nghĩ
Đến dạo đúc suông.
Bước lại cửa buồng,
Thấy ông Đỗ-Tận,
Ông còn đang bán
Đại chagy đăng-xinh,
Búi tóc đậm định,
Như làm trò xiếc.
Bước vào trong bếp
Thấy « nồi súp de »,
Bước lại nhà xe,
Thấy con rùa hộp,
Lấy riêm toan đốt,
Nó vội rụt đầu.
Bước ra đầu sau,
Thấy nhà ngồi lợp,
Gà ông còn huoc,
Gấu ông còn nắm,
Thêm năm tuổi lẻ,
Vợ ông sinh đẻ
Những con đốc-lò.
Những con như dưa,
Những con như bi,
Những con tiến-sĩ,
Những con như ve.
Năm mới năm me,
Xin ông bà tràng pháo... xú-só !

Trần-trung-Phương

MUỐN BIẾT NGÀY NAY

NÊN ĐỌC

NGÀY NAY

PHÚ HÌ HÌ - YẾN GUỐC TÂN THỜI

Nhà chế tạo: PHÚC-LONG, 43, rue des Graines
(HÀNG ĐẬU). HANOI — Téléphone 251

PHỤ-NỮ NUỐC TA VỚI SỰ: MỞ MANG THƯƠNG-NHIỆP

Muốn cho tiện việc tiếp khách hàng ở Cảng, bản hiệu có mở thêm một chi điểm TÀI XUYÊN ở hảng buôn Thái Bình Dương, số 159, phố Paul Doumer Haiphong. Vậy quý bà, quý cô ở Haiphong có cần may hay áo đặt hàng thuê, xin cứ đến chi điểm Tài Xuyên. Công việc do cắt do Mme Ánh Tuyêt, quản lý Hàng Thái Bình Dương, trông nom cùng được cần thận như bản hiệu nữ chủ nhân Mme Lê Vũ Thanh tại số 16, Hàng Da, Hanoi.

COMPTOIR DE PETITES INDUSTRIES

TÀI XUYÊN

Chuyên mòn may áo tân thời Lemur và các lối hợp thời trang khác
16, Hàng Da, HANOI — Số 159 Paul Doumer, HAIPHONG



LỊCH SỬ — Ông Rong và ông Huỵ bị bắt về việc giấy bạc giả; ông Thuỷ kiểm bạc thật của ông giáo Lâm.

CHỈ VẼ

NĂM ẤY TÔI LÊN TÁM HAY CHÍNH TUỔI, KHÔNG NHỎ ĐIỂM XÁC.

Gần tết, U tôi sắm cho tôi kẽ cũng tiêm tiệm đủ, nhưng chỉ còn một đồi nịt thi hế tôi đồi mua là lần nào cũng như lần nào, tai tôi chỉ được nghe càu trả lời gọn gòn lỏn của u tôi:

— Trẻ con cần gì phải nịt! chỉ vẽ!

Tôi không hiểu người lớn với trẻ con trong sự dùng nịt khác nhau ở chỗ nào... Song, nài mãi vô hiệu tôi phải thôi...

**

Sáng hôm mồng mồng tết, sau khi rửa mặt bằng nước mùi, và ngang dù mắt ra để cho u tôi mặc quần áo chúc báu còn sot sạt, tôi mới biết đồi bít tất của tôi không phải là bít tất mới.

Sao đồi bít tất này của tôi nó rộng, nó giải thể, kéo lên cho hết thì vừa tới ben!

Thì ra u tôi nhường nó cho tôi.

Dễ tính như tôi cũng phải phát cái áo nhung, cái quần linh đã dẹp dễ, sang trọng, lại không dài không ngắn,

— Tất này là tất đàn bà. Đิ cái này người ta cười chết.

Nào tôi có được tự do muốn có, muốn không cái gì đâu! U tôi vuốt ve cho tôi xong, cố lấy bộ nghiêm trang khen:

— Bảnh lắm rồi! Áo the, quần trắng bốp, lại giầy, bít tất... mấy người đã có. Trời rét bày đứng có đỡ hơi, cười gì? Chỉ vẽ!

Thế là bên trên thì cái cổ áo trắng cứng nhắc những bột như cưa da tội, bên dưới thì đồi bít tất nau chụt xuống đến mắt cá chân cứ ra công đuổi đồi giày da lộn nó chạy trước.

Phiên quá!

Tôi đã tưởng tết chỉ có thế. Bỗng cái Bảo với bà mẹ ở bên cạnh sang nhà tôi xông đất... Thấy tôi, nó ôm bụng cười... Cười chán, chừng ái ngại cho tôi, nó lại gần, toan giúp tôi, nhưng vô ích!

Không có nịt, dành chịu thả hai chiếc đèn xếp ở cổ chân ra, chứ biết làm thế nào? Trông cái Bảo mà thèm:

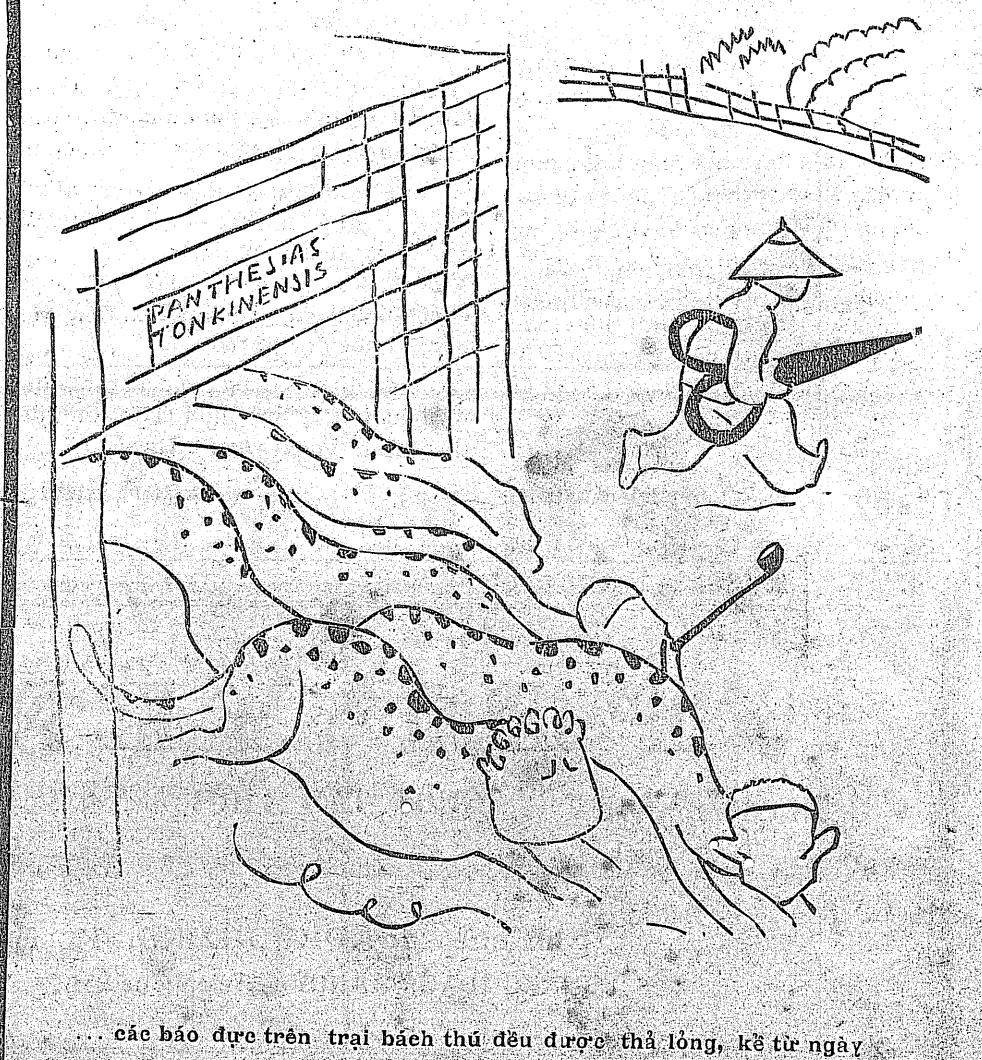
QUYỀN SỔ TAY NĂM 1934

PHỤ NỮ GIẢI PHÓNG

— Sau một cuộc biểu tình rất lớn ở Khâm-thiên... hàng mấy trăm cô đầu hiệp lực đuổi mò vặt ra khỏi Khâm-thiên to giới.

BÁO GIỚI GIẢI PHÓNG

Báo cái Phụ-nữ sổ lồng, nhất định đòi tự do lấy chồng... vì thế cho nên...



dôi giày cuộm với dôi bít tất sao mà
ăn nhau thè, vừa ván, cảm cửa.

— Sao bít tất mà không rắn thế?

— Rắn sao được!

Nó cười như nắc nẻ ra ý khinh rẻ
tôi, rồi nháu quần cho tôi xem dôi niết
đầm mùi hoa đào. Tôi đang mải ngắm
nghĩa thì chợt nó nghĩ được điều gì,
vỗ vai tôi, vui vẻ bảo tôi đợi rồi chạy
về nhà.

Một chốc, tôi đã ngờ nó để mặc tôi
phải làm dày tó cho giày và cho bít
tất. Nhưng không, nó lại sang, tay
cầm hai sợi giày, đèn, giài... Nó giảng
nghĩa cho tôi biết đó là giày chun cao-
su, lấy ở niết cũ, dùng còn tốt chắn.

Tôi xin, nó cho ngay, tôi sun-
sướng quá, già nó lấy ngay hai hào,
tôi cũng bằng lòng...

Nó ngồi xuống, kéo bít tất lên cho
tôi, săn sóc hơn chị với em. Tôi quí
mến nó vô cùng. Song tôi vẫn làm sao
ấy, vì trước mặt một người khác
giống (giống đực và giống cái) mà đề
hở cả chân tôi quá đầu gối, thì ai là
không đỏ mặt! Tôi đỏ một cách sung
sướng...

Cái Bảo buộc hai đầu giày lại với
nhau, sô vào chân rồi kéo lên. Tôi thấy
cao-xu cọ vào thịt và lông chân gợn
gợn, buồn buồn. Càng lên cao càng
chặt, khi gần đến chỗ thịt mầu
trắng xanh của bắp chân tôi, thì cái
Bảo ngắm nghĩa, gật đầu ra dáng đắc
chí lắm. Khác xa với lúc u tôi thẳng
bộ cho tôi, tôi đứng phuồn ngực cũng
gật đầu ra dáng đắc chí bằng hai!

Hình như nó cho là bít tất căng
chưa được thẳng lắm, nó lại lôi sợi
giày cao-xu chỉ còn nhỏ sùi lên cao tí
nữa. Niết chặt lắn vào da, tôi thấy
tung túc và đau đớn. Nhưng túc và
đau có cần gì? Miễn là bít tất không
lụt nữa.

Tôi không thấy cái Bảo nói gì từ lúc
nó trang điểm cho tôi. Nhưng có một
diều tôi chắc chắn lắm là nó sung
sướng là đã làm cho tôi vui thích, vì
tôi thấy nó rúc rích cười một mình.
Tôi vẫn đứng oai vệ giữ ống quần.

Cái Bảo vẫn ngồi sõm, ngắm nghĩa...
tìm cách deo niết cho tôi... vẫn cười.

Đoán nó ưng dụng lấy một ngón tay
kéo thắt giài sợi giày chun ra... rồi —
như người thợ mộc này mực trên tám
gỗ — nó buông giày mạnh đánh tách
một cái.

Tôi đau nảy người, chỉ kịp kêu ái
một tiếng.

Cái Bảo chạy biến mất.

SANGIGAN

VINH PHÁO

Thăng-thiên Xứ-Xở

(Theo bài thơ pháo của Cổng-Chỉnh)

Lén cao thôi cũng ở tay người,

Phảm giá coi bằng cái khánh

thôi.

Bồng lắm lại càng sơ sác lắm,

Thé nào rồi cũng xuống mà thôi.

X.X.X.

« Quan » Cây tự vịn

(Theo bài của ông Tú-Xương)

Hán tự chẳng biết Hán,

Tây tự chẳng biết Tây,

Khoa học giỏi đặc biệt,

Thôi giờ về đi cây.

Nuôi rươi và trồng vối,

Cây chiêm lại cây mùa.

Ăn chẳng hết thì bán,

Bán có Phong-hoa mùa.

Được tiền lại mua vối,

Uống vối rồi cưỡi « quý ».

Cưỡi « quý » thé mà vứng,

Có ngã chẳng can chi.

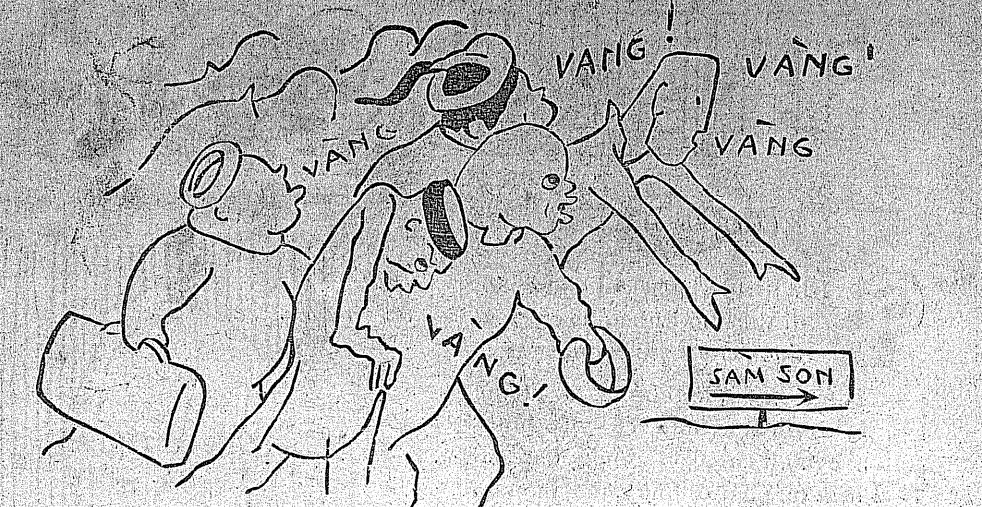
Ăn lương hàm chành sứ,

Thôi thôi thé cũng xong.

Ví bằng nhà nước dụng,

Phải bồ làm khuyễn nóng.

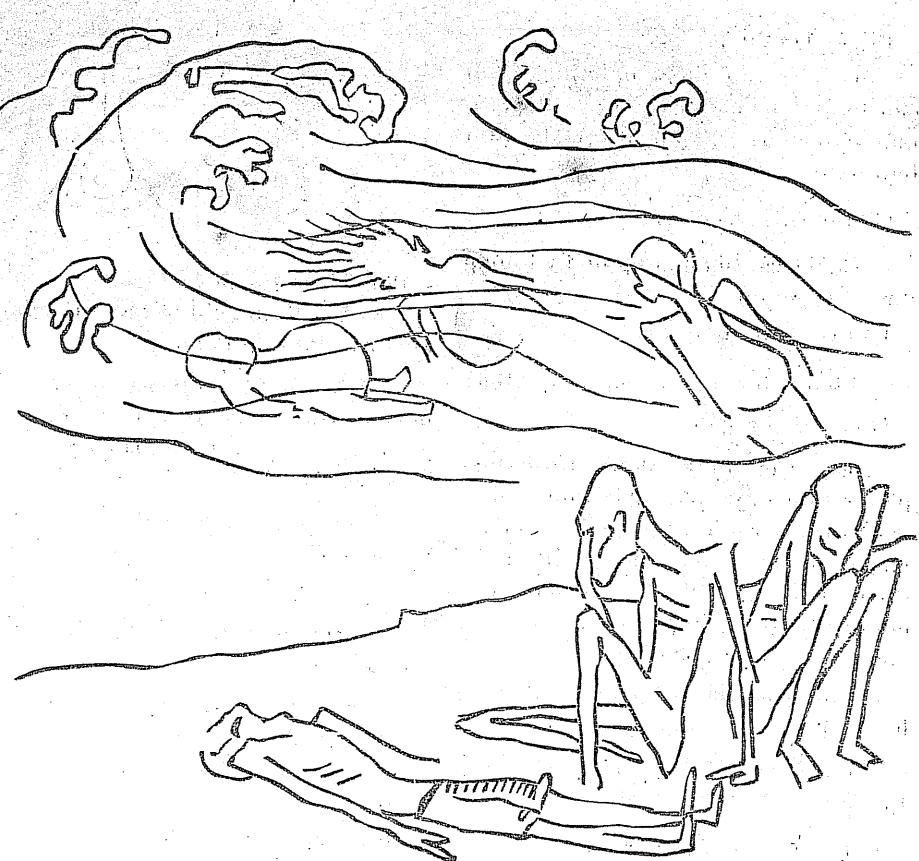
X.X.X.



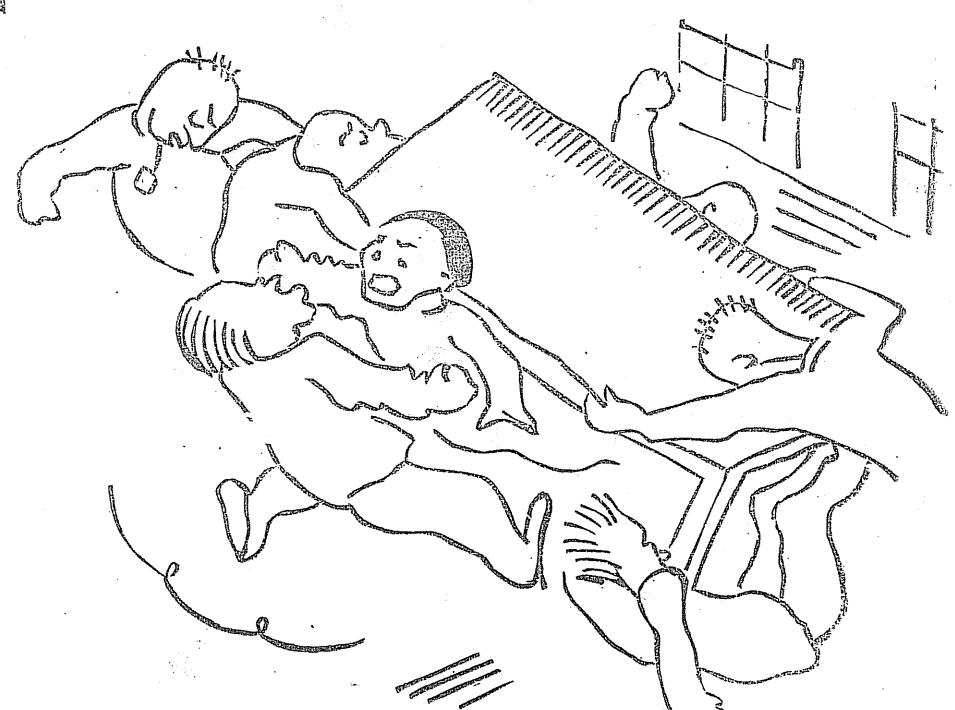
ĐỊA ĐU

Năm ngoái nhiều người sô nhau đến vắng cảnh kinh đô Huế...

Năm nay họ lại dở chứng vào Sầm-Sơn để mò vàng...



... Nhưng không thấy họ vào mạn Hà-Tĩnh, Đồng-Hới để mò
những người chết trôi, chết dối vì bão, lụt...



CHÍNH TR

Nhiều việc rất quan trọng đã xảy ra trong nước:

1.) Giữa nghị viện xuất hiện một đảng lấy tên là
đảng Trung Dung, lời tuyên thệ của đảng là phải
vừa tiến vừa lùi...

2.) Các đảng phái của viện Dân Biểu Bắc-Kỳ, trong kỳ hội đồng
thường niên, đã cự lực đằng nhau cái bàn.

TIÊU SƠN TRÁNG SĨ

(Tiếp theo)

CHÚ tiều lẽ phép cùi đầu chào, đi ra. Phồ-tĩnh đóng cửa, cài then cần-thận mà nói rằng :

— Thôi, bây giờ chúng ta không còn lo sợ điều gì nữa, cứ việc bình tĩnh mà đánh chén, vì muốn lên lầu Tiêu-lĩnh tất phải đi qua chùa, mà cửa chùa thì đóng khóa kiên-cố lắm rồi.

Thấy Phạm-Thái thì thăm nói truyện với Lê-Báo, Quang-Ngọc quay lại bảo hai người :

— Chỗ quen biết cả đấy, mà dù chưa quen biết thì rỗi cũng phải quen biết. Anh hùng trong thiên-hạ phỏng được bao người, mà không hội họp nhau lại để làm việc đại nghĩa.

Phạm-Thái đáp :

— Ngu đệ vẫn được nghe đại-danh của tôn-nghiêm là quan Thiên-thư-khu mật-viện-sự. Nay gặp ngài thực lấy làm hân hạnh.

Quang-Ngọc cả cười :

— Ngài ! cái tiếng xung hô ấy không được ồn, bỏ nó đi.

Lê-Báo cũng nói :

— Phải ! chỗ anh em sao lại gọi thế ?

Quang-Ngọc bàn :

— Muốn chinh kỵ danh, trước hết phải chinh kỵ vị đỗ. Ngày xưa ba anh em Lưn, Quan, Trương kết nghĩa tại vườn đào, rồi lập nên công-nghiệp kinh thiên động địa. Vậy ngày nay, sao chúng ta không theo gióng ấy mà cũng kết làm anh em.

Lê-Báo vỗ tay reo lớn, như tiếng lệnh vỡ :

— Ô ! phải đấy, hay ! hay ! ý đại-luynh hay lắm !

Phạm-Thái mỉm cười nói :

— Trong ba anh em mình chẳng biết có ai giống Lưu Huyền Đức, Quan Văn Tràng không, nhưng giống Trương Dực đức thi Lê hiền hữu thực là giống như đúc.

— Vậy đệ xin làm em út chứ sao.

Quang-Ngọc hỏi :

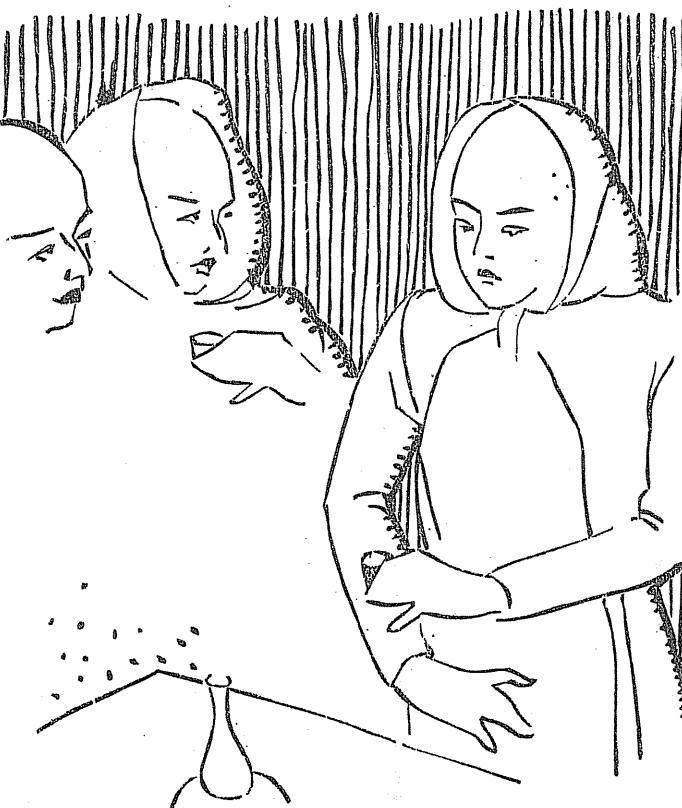
— Hiền hữu niên canh bao nhiêu ?

— Mười chín tuổi.

— Thế thì hiền-hữu là em út hẳn rồi, vì Phạm-quán hơn hiền-hữu một tuổi.

Phạm-Thái khiêm tốn :

— Nhưng Lê hiền-hữu giờ-dối tôn-thất nhà Lê, ngu đệ xin nhường là anh.



của Khai-Hưng

— Ấy là không thể nuốt được đấy, chứ nuốt được thì không biết hiền-hữu say đến đâu.

Quang-Ngọc cũng cười :

— Hai chú không ngại. Rượu đây tôi thưa mãi tận ở Thủ-khôi, chính hiệu hoàng cúc. Nhưng ta làm lẽ đã rồi hãy hay.

Lê-Báo thấp họng, Phạm-Thái rót rượu đặt lên đài.

Quang-Ngọc nói :

— Bây giờ mỗi người thề một câu. Tôi hơn tuổi được hai hiền đệ tôn lên làm anh xin thề trước.

Chàng liền quỳ trước ban thờ Quan-công mà dỗng dạc khấn rằng :

— Ngày xưa Quan-thánh-de kết nghĩa với Lưu-huyền-Đức và Trương-dực-Đức tại vườn đào, thề cùng sống cùng chết để cùng nhau phò nhà Hán, cứu giúp muôn dân. Ngày nay ở nước Việt-Nam chúng tôi trãm họ loạn lạc, bị lầm than chẳng kém đời Hậu-Hán, hai anh em tên giặc Tày-sơn đem quân đi cướp phá đánh đuổi vua chúng tôi phải chạy trốn sang bên quý quốc, giết cha chúng tôi, giết họ hàng chúng tôi. Vậy trước bạn thờ ngài, ba chúng tôi là Trần-quang-Ngọc, hai mươi nhăm tuổi, Phạm-Thái, hai mươi tuổi và Lê-Báo mười chín tuổi, xin theo giòng ngài cùng họ Lưu, họ Trương mà kết nghĩa anh em để phò nhà Lê và rửa thù cho cha chúng tôi. Tôi thề rằng tôi coi Phạm-Thái và Lê-Báo như hai em ruột, cùng hai người sống chết có nhau. Nếu tôi ở không đúng lời thề xin chết như thế này.

Dứt lời, chàng bẻ cái hương ra làm hai đoạn mà vứt xuống đất. Phạm-Thái cũng thề đại khái như Quang-Ngọc. Nhưng đến lượt Lê-Báo thì chàng rót thêm vào chén rượu thờ, rồi tự rót cho mình một chén đầy, giếc một hơi cạn. Đoạn chàng bảo hai người :

— Hai hiền luynh thề như thế không được, nghe ngu đệ đây này.

Tức thì chàng vào quỳ trước ban thờ mà lớn tiếng khấn rằng :

— Tôi đây Lê-Báo tuy mới mười chín tuổi đầu, nhưng trong ba năm nay tôi đã đi chui du khắp nước, vì vậy tôi biết dân tình rất là khổ sở. Tôi nhớ sách Mạnh-tử có câu: Dân vi quý, xã tắc thứ chí, quân vi khinh. Thế mà họ coi nước chúng tôi như tư sản của họ, và họ không tưởng gì đến dân.

XIN GIO'I THIỀU

HAI MÓN THUỐC TRỊ LÂU, GIANG RẤT THẦN HIỆU

Nếu dùng đủ thứ thuốc mà bệnh chưa khỏi,

1. Bệnh Lâu thì nên mau mau dùng thuốc Châu phách qui đồng hoàn số 15, Giết sạch vi trùng, làm thông tiêu tiện, không công phát lạng thận, không hại đường sinh dục, chống khỏi bệnh mà lại rẻ tiền. Giá mỗi hộp 1\$ dùng 5 hôm. Bệnh mới phát dùng ít mà chóng lành. Bệnh kinh niêm dùng nhiều thì tuyệt nọc.

2. Bệnh Giang mai nên dùng Giải độc sát trùng hoàn số 26, giải hết gốc độc, sát hết vi trùng, không hại đường sinh dục, khỏi sờ di truyền cho con cháu. Giá mỗi hộp 1\$ dùng 5 hôm. Bệnh mới phát nhanh dùng sớm khỏi sờ thành kinh niêm. Bệnh kinh niêm mau lõi trừ, khỏi lõi hậu hoan.

VÕ-VĂN-VÂN DƯỢC-PHÒNG Thudaumot (Nam-ký.)

Đại lý—HANOI: Nguyễn văn Đức, 11, Rue des Caisse—YÊN-BÁY: Maison Phú Thọ, 8, Yên Lạc—PHỦ-LÝ: Bùi Long Tri—NAM-ĐỊNH: Việt Long, Sau Chợ Cửa-Trương—HONGAY: Hoàng Đào Quí—THÀNH-HÓA: Gi Long được phòng VINH: Sinh Huy, Rue Maréchal Foch—THÁI-BÌNH: Trần văn Nhã, Maison Phúc Lai—Trúc Ninh hiệu à ĐÔNG-DỘNG

NĂM MỚI

Võ văn Vân được phòng

THỦ DẦU MỘT

C H Ủ C

Khỏi bệnh, làm giàu

đến xã-tắc nữa. Vì vậy ba anh em chúng tôi là Trần-quang-Ngọc, Phạm-Thái và Lê-Báo cùng nhau kết làm anh em để ra tay tôn phò một vị nhân quân biết coi dân làm trọng. Tôi xin thề rằng: (vừa nói vừa rót rượu vào chén) tôi sẽ giữ trọn đạo làm em út và tuân lệnh của đảng trưởng là ông anh cả Trần-quang-Ngọc của tôi, nếu tôi trái lời thề ấy thì nguồn ngày xanh của tôi sẽ cạn như chén rượu cạn này.

Cùng với câu thề, chén rượu cùng hết. Quang-Ngọc và Phạm-Thái đưa mắt nhìn nhau mỉm cười. Rồi Quang-Ngọc rót ra ba chén rượu đầy mà nói rằng:

— Xin uống can chén rượu này mà chúc cho tình huynh-de chúng ta ngày thêm bền chặt với non sông Nam-Việt.

Uống xong, Phạm-Thái khen:

— Rượu của hiền huynh ngon lắm.

Lê-Báo nghĩ thầm: « Đã giới túu mà còn biết rượu ngon ư? »

Đoạn, Quang-Ngọc mời hai bạn lên lầu Tiêu-linh dự tiệc, Lê-Báo sợ bỏ quên mất bình rượu, vội-vàng bê theo.

V

Trên lầu Tiêu-linh

Ba người cùng nhau lên lầu Tiêu-linh, Phạm-Thái hỏi Quang-Ngọc:

— Có việc gì quan trọng thế, hiền huynh?

— Việc nào đi việc ấy. Bây giờ hãy chén đã.

Lê-Báo cười, hỏi riếu Phạm-Thái:

— Sư ông giới túu chứ?

Phạm-Thái làm thính, mồm làm rầm cầu nguyện, khiến Quang-Ngọc cầu kỉnh gắt:

— Thôi, xin thày tu hãy tạm cất cái lòng mờ đạo của thày đi cho chúng tôi nhớ.

Phạm-Thái ung dung đáp:

— Ngu đê đọc bài kinh sám hối để cầu nguyện Phật tổ xá cho anh em mình cái tội sắp ăn thịt lợn.

Lê-Báo cười:

— Chúng mình có sát sinh đâu mà sợ, còn như ăn thì ai không ăn. Không ăn, sống sao được.

Quang-Ngọc khen:

— Chú ba nói phải lắm. Vả Phật tổ khi xưa cũng ăn thịt kia mà. Trong thánh kinh có chép rằng vì ăn thịt lợn rừng của một chú tiều phu kính dâng mà Phật tổ hóa ở giữa đường.

Lê-Báo reo mừng:

— Ô! Thế thì hay lắm nhỉ! Hôm nay không có thịt lợn rừng, anh em chúng ta ăn thịt lợn nhà vậy. Cũng là một cách kỷ niệm ngày Phật tổ hóa chư sao.

Quang-Ngọc cất tiếng cười vang. Còn Phạm-Thái thì chàng làm ra mặt buồn rầu, nghĩ ngợi, tâm trí như đẽ cả ở đâu đâu. Song tuy chàng làm ra không tưởng tới ăn uống, mà chàng ăn rất khỏe, uống rất nhiều, có phần gấp rưỡi hai người kia. Khi ai nấy rượu đã ngà ngà say, Lê-Báo thấy chàng vẫn ngồi ngày như người mất linh hồn, liền bảo Quang-Ngọc:

— Phạm hiền huynh sao hôm nay nhát nhèo thế? Hay vì có em đây, nên không được vui.

Quang-Ngọc đáp:

— Phạm hiền đệ vẫn thế đấy, càng say càng li. Chẳng thế đã không nổi danh là Chiêu-Lý.

Lê-Báo cười hỏi:

— Chiêu dày là phô chiêu hay là cậu chiêu đấy?

Phạm-Thái gật gù đáp:

— Cả hai.

Rồi chàng khoan thai ứng khẩu đáp:

Có ai muốn biết tuổi tên gi
Vừa chẵn hai mươi, gọi chú Lý.
Năm, bảy bài thơ ngâm lếu-láo,
Một vài câu kệ tụng a-ê.

Tranh vòn sơn-thủy màu nhem
nhuốc,

Bầu giặc kiền khôn giọng bét be.
Miễn được ngày nào ngang giặc dã,
Sống thì nuốt lấy, chết chôn di.

Lê-Báo vỗ tay khen lấy khen dẽ,
Quang-Ngọc thì cháu mày tò vè không
bằng lòng mà cự rằng:

— Hay thì có hay, nhưng ý chưa
được rồi rào và kém khí phách anh
hùng.

— Vậy xin hiền huynh phủ chính
cho. Hay hơn nữa xin hiền huynh và
hiền đệ mỗi người họa lại một bài cho
bữa tiệc này thêm vui.

Lê-Báo nhanh nhảu đáp:

— Ô! Phải đấy!

Quang-Ngọc mỉm cười:

— Vậy xin nhường chú ba họa lại.
Còn Ngọc này thì dành thú thực rằng
văn thơ rất kém, đích sao nỗi với tài
Chiêu-Lý.

— Hiền huynh nhún nhường quá.
Nhưng Lê-Báo đã cầm thià gỗ vào
miệng bát mà đọc luôn:

Anh Phạm làm như chẳng biết gì,
Hỏi anh anh cứ giả ủ-ì.
Trông thi có vẻ nhà chán đạo,
Kỳ thực ra tuồng loại xú-é.

Thơ thánh ngâm nga không thiếu
vận,

Rượu thần nốc cạn kẽ hàng be.
Đường trai sao đã lo khi chiết,

Còn tám mươi năm hãy sống đi!

Quang-Ngọc cười ngắt, nhưng Phạm-Thái lặng lẽ rót đầy chén rượu mà nói rằng:

— Ba chữ « loại xú-é » thì phải phạt dù tam bối.

Lê-Báo chữa thẹn:

— Phật gì chứ phạt rượu thì ngu đê không lo lầm. Nhưng vận « é » của hiền huynh khó họa chết đi được, hiền huynh cũng xét lại cho ngu đê được nhở.

Tuy nói vậy mà chàng cũng uống luôn ba chén rượu phạt.

Quang-Ngọc bảo Phạm-Thái:

— Thơ Lê hiền đệ tuy không được hay, nhưng mà có hậu. Hai câu kết thực đã làm cho bài thơ của Phạm hiền đệ bớt sái: « Còn tám mươi năm hãy sống đi! » là phải lắm, chư sao lại nói gở « chết chôn đi » được!

Phạm-Thái mỉm cười:

— Vậy xin phép hiền huynh thưởng cho chú ba sáu chén rượu nữa.

Lê-Báo chau mày sủa tay:

— Thưởng với phạt sao lại giống nhau thế được. Họa chăng có phạt Trần đại huynh ba chén về tội không họa thơ thì còn có lý.

Phạm-Thái hỏi Quang-Ngọc:

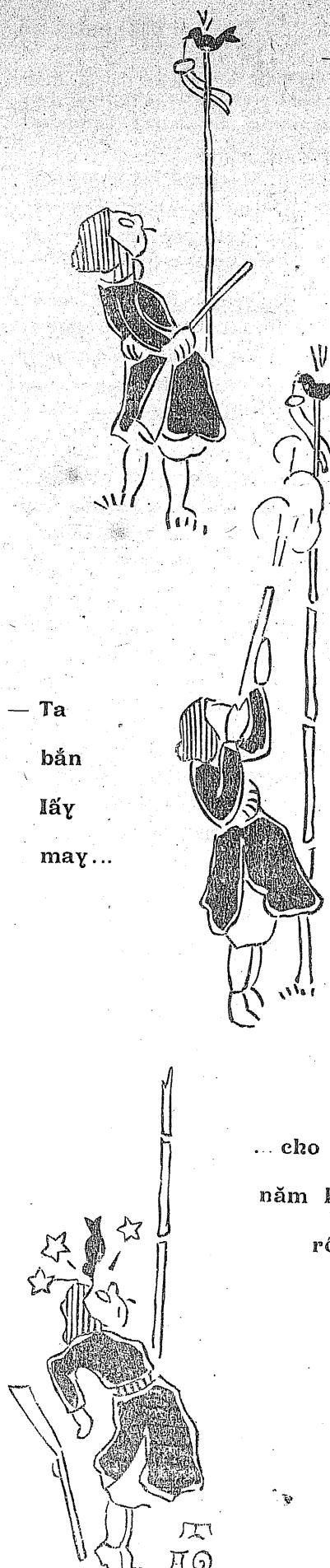
— Vậy Trần đại huynh nghĩ sao?
Chẳng lẽ lại trốn rượu phạt. Hay là thế này này, câu truyện tức cười mà hiền huynh chưa bao giờ chịu kể đầu đuôi cho ngu đê nghe, nay nhân tiện có Lê hiền đệ đây, đại huynh đem thuật ra mà thề vào bài thơ là ôn hơn cả.

(Còn nữa)

KHÁI HƯNG

ÔNG HÀN CÂN THI

Kia
con
chim



Ta
bắn
lấy
may...

... cho đầu
năm khởi
rồng.

Nhà xuất bản Doi nay

CUỐN MÂY VÂN THƠ

đã in xong

Chúng tôi không dám tự cho sách của chúng tôi xuất bản là đẹp, vì làm như thế người ta sẽ bảo chúng tôi khoa khoang.

Nhưng không khen qua đéo, thì sự mang tiếng lanh lảnh với tài ăn mặc của ông Đỗ Văn, nhất là sách ấy (thứ giấy thượng hạng in hai màu) lại không bán, chỉ để dành riêng cho những người gửi tiền trước.

Chỗ đáng khen cố nhiên ở cả ông Văn.

Song, dám xuất bản tập thơ tổn phí trên \$50 một cuốn, tuy chỉ nhận có 1\$00 của mỗi người gửi tiền trước, chúng tôi tưởng cũng có thể tự hào rằng ngoài mục đích buôn bán, chúng tôi còn theo đuổi một mục đích khác là nâng cao nghệ thuật.

Sách này không bán nhưng có bày ở hiệu Thụy-Ký phố Hàng Gai, và tại phòng Mỹ-thuật Triển-lãm, ai muốn xem xin mời lại hai nơi đó.

NĂM MỚI

HUNG KY

BRIQUETERIE

CHÚC

MUA GẠCH, LÀM NHÀ

HUNG-KY

SỐ 8, PHỐ CỦA ĐÔNG HÀNG GÀ, HANOI — Giây nói số 347

NHÀ MÁY LÀM CÁC THÚ GẠCH TÂY, NGÓI TÂY

NHÀ MÁY GẠCH HIỆU

HUNG-KY

có đủ các thứ mác tối tân để làm các thứ gạch ngói rất tốt có thể đi trên không vỡ

CÁC THÚ GẠCH NGÓI HIỆU

HUNG-KY

Đều làm bằng đất xanh và đất xé tráng rất tốt mà bán giá rất hạ

CÂU TRUYỀN LOANH QUANH

BUOI ĐẦU NĂM

LÝ TOÉT — Anh Bal vừa hôm qua ba mươi, hôm nay đã mồng một rồi. Chóng thật.

BA ÉCH —...Mà mai đã là mồng hai, ngày kia đã là mồng ba, ngày kia đã là mồng bốn, ngày kia đã là mồng năm rồi. Ngày tháng chóng như thoi dura.

L. T. — Ai đưa thoi ?

B. É. —À không, cháu bảo ngày tháng chóng như đưa thoi là theo câu thơ của cụ Nguyễn Du vịnh ngày xuân. Cụ biết cụ Nguyễn Du đó chứ ?

L. T. — Nguyễn văn Du ấy à? Con ông hương Canh, anh bác xã Xê, tôi lạ gì !

B. É. —Không phải! cụ Nguyễn Du là tác giả quyền Kim vân Kiều kia mà ! Cụ Nguyễn Du nhân tả ngày xuân đi nhanh có câu :

« Ngày xuân con én đưa thon.

Thieu quang chin chuc da ngoai sau
muoi. »

Nhân đây cháu viện ra, chứ có gì đâu. Mà cụ nhỉ ! vừa ngày uao, cháu còn bắng tý, cụ ấm cháu, cụ cho cháu tiền ăn kẹo, thế mà bây giờ...

L. T. —Thế mà bây giờ anh đã bắng ngắn ấy, mà tôi, tôi đã bắng ngắn này rồi.

B. É. —Nói vậy lì nói, chứ ngày xuân hay ngày hạ, hay ngày gi cũng dài như nhau, nhưng ta tưởng-tượng là nổ nhanh thì nó nhanh chứ gì.

L. T. —Phải, anh nói phải. Đêm nào mà chẳng năm canh, ngày nào mà chẳng sáu khắc.

B. É. —Cụ chí lý lắm! Nhưng cụ nên biết rằng phải là thi-sĩ mới tưởng tượng được như thế. Thi-sĩ là gì, cụ có biết không ?

L. T. —Thi là...thi, sĩ là học trò! Thi-sĩ là học trò đi thi chứ gì.

B. É. —Cụ nhầm rồi. Thi-sĩ là người làm thơ chứ. Như ông Nguyễn Vỹ chẳng hạn...

L. T. —Ông Nguyễn Vỹ là ai?

B. É. —Cụ đê yên cháu nói : Ông Nguyễn Vỹ làm ra « Tập thơ đầu » trong có mấy câu bắt hủ. Như hai câu này, cụ thử nghe :

« Tôi biêt tôi đem gieo lung tung vẫn
tho và nước mắt tôi.

...Nếu mà nước mắt tôi có mọc mầm
trong lòng các ông, xin các ông cứ để
cho nó nở hoa...»

L. T. —Ồ! thơ với thắn gì, hay nhỉ ! Ai lại gieo nước mắt, mà nước mắt gì

lại nở hoa ở trong lòng. Anh bịa ra thì có, chứ đời nào thơ lại thế.

B. É. —Cụ không tin, cháu cũng chịu, vì đó là quyền của cụ, nhưng quả thật có như vậy. Nhận thè nói về thi-sĩ có làn khói phết phơ trong xóm kia, cụ trông thấy, óc có cảm tưởng gì không ?

L. T. —Cảm tưởng gì! anh trông mắt tôi đây này ! khô yì khói, toét cũng vì khói !

B. É. —Cháu không định nói thế : cháu định hỏi xem cụ có cho là đẹp không ?

L. T. —Không.

B. É. —Ấy thế, cụ không phải là thi-sĩ có khác. Có một nhà văn-sĩ đã nói : « trông làn khói phết phơ phải là một nhà thi-sĩ, một người điên, một người ốm hay một người đa tình thì mới cho là đẹp được. » Như cụ, cụ không cho là đẹp, chính là cụ không có cái óc mộng mộng như ông Nguyễn Vỹ.

L. T. —Ông Nguyễn Vỹ nước mắt nở hoa ấy à ?

B. E. —Chính phải.

L. T. —Thế thì tôi cam chịu xuất đời không là thi-sĩ vậy. Như tôi, tôi chỉ cho hoa thủy-tiên là đẹp. À, hình như A-lam ta cũng có người lấy được giống thủy-tiên rồi thì phải ?

B. É. —Ông Nguyễn công Tiêu.

L. T. —Phải, tôi cũng nghe thấy nhiều người đồn thế. Đấy anh xem : A-lam chẳng có người giỏi là gì ? Có kém ai đâu ?

B. É. —Cụ chưa biết rõ. Thủy-tiên của ông Tiêu không có hoa.

L. T. —Không có hoa, nhưng tôi cũng cho là đẹp vì người mình trồng lấy, khỏi phải mua của ta là sướng rồi.

B. É. —Cháu cũng biết vậy, nhưng như thế, thà mua ngay hành tây mà chơi còn hơn, vì hết tết còn ăn được. Mà nghĩ cũng lạ, sao cũng một giống mà một đằng có hoa, một đằng lại không, cụ nhỉ ?

L. T. —Không có hoa là vì hoa nó không mọc chứ gì.

B. É. —Lý luận lắm ! cụ thật chẳng kém gì ông tú Phan-Khôi.

L. T. —Tôi giống ông tú Phan-Khôi ?

B. É. —...Nghĩa là lý luận cụ giống lý luận Phan-Khôi thôi, chứ cụ không giống ông ấy.

L. T. —À, ra thế đấy. Nhưng ông tú Phan-Khôi là ai mà anh biết ?

B. É. —Ông ấy là một người viết báo ở trong Nam cho tờ Phụ-nữ tàn-văn, nhưng vì vô duyên xấu số mò ra Bắc viết cho tờ Phụ-nữ thời-dám, nhưng cũng vô duyên xấu số nốt lại mò về, không biết có mò ra nữa không. Anh em chúng tôi có giữ lại của ông một cái kỷ niệm rất êm đềm là lý-luận Phan-Khôi.

L. T. —Ông ấy hóm nhỉ ! viết toàn báo đần bà. Mà tôi nghe nói đâu như người trong ấy không ăn tết thì phải.

B. É. —Có chứ. Như bây giờ biết đâu họ chẳng đương nhầm rượu, đốt pháo mừng xuân với nhau, như tôi với cụ đương nói truyện đây, cụ thì soi com rồi, nhưng tôi thì chưa ăn...

L. T. —Anh đợi à ?

B. É. —Cũng hơi hơi thôi, cụ à. Nhưng cụ mặc cháu, đầu năm ngày tết, cháu không muốn phiền cụ.

L. T. —Ồ, có làm gì cái vặt ấy. Anh có ăn bánh trưng để tôi bảo trẻ nó bóc. Nào bu nó đâu ! bóc cái bánh nhé ! Dưa hành, cá kho, cút rượu nữa để tao thết anh Ba một bữa no say ! Thằng cả mang bánh pháo tép ra treo lên đốt cho thơm tho !

...Nào ! anh Ba...

TRUYỀN VUI

BẮNG THƠ YẾT HẬU

Mồng bốn tết hóa vàng,
Toét cho mời Xê sang.
Cùng nhau chén bùa rượu
Xoàng !

Chai hết, chai khác thay.
Trời đất như đảo quay.
Hai cụ hé : « rượu nã
Đây ! »

Ông Xã hỏi cụ Lý :
« Năm nay năm gì nhỉ ?
Tôi quên mất bão dùm
Tí ! »

Lý-Toét cười ché nhạo
— « Năm nay là năm hợi,
Nom bác thì nhớ lời.
Phải nghĩ đâu xa, thêm
Rối ! »

(Xã-Xê cầu)
— « Hỏi mà dã không bao,
Lại còn nói số lão,
Được, ta cho biết tay,
Láo ! »

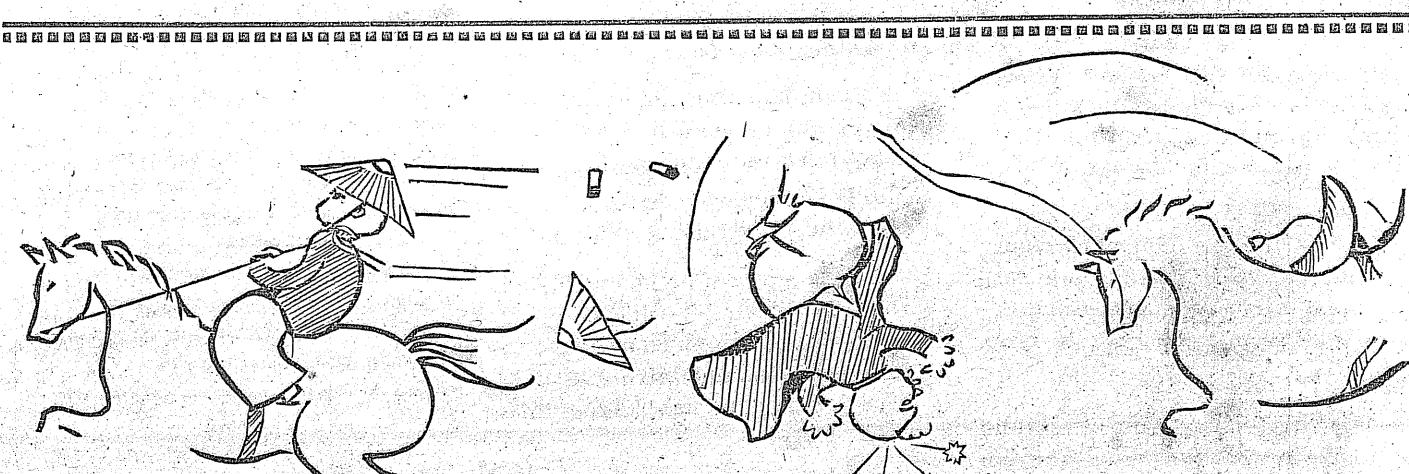
(Lý-Toét phát khùng)
— « Thời hỏng, thằng này say,
Nói thế, « mày, lao » ngay
Mau trói tên này lại
Bay ! »

(Xã-Xê quả quyết)
— « Chính thật lao khôn say.
Rồi mày sẽ biết tay.
Tuần ! nọc cỗ nó ra
Đây ! »

(Lý-Toét nóng tiết)
— Mày chỉ mě nói thành ! »
Xã-Xê bỏ miếng bánh,
Đứng dậy và hô to :
« Đánh ! »

Cả hai cụ cùng say,
Đứng dậy và giờ tay,
Thì chuển choáng đều ngã
Quay !

Lê tư-Lành



Đầu năm di...

... xông đất.

HỘI DÂY LÂU NĂM KHÉO NHẤT BẮC-KỶ

Quý-bà muốn tăng về nhà nhẫn, lịch sự, quý-cô muôn thêm phần yêu-kieu, diêm-le, thi-nón dùng dây kim-thoi cao mèo, lùn và vi đâm theo lối lối mới của hiên.

PHONG-TÀI
43, phố Xe Điều, Hanoi
CHI-ĐIỂM
2 và 18, phố Hàng Bồ

Về nhân dịp tết nguyên-dan sắp tới
bán hiên xin hiên quý-bà, quý-cô
giá rất hạ nhưng hàng làm vẫn có
bè tinh-xảo, đặc-sắc như thường vậy,

Chuyên gửi linh-hoa giao ngắn khắp Đông-Dương và nhận mua giúp
rất thư-hàng-hoa-khác.

Việc PHAP LUAT

Muốn được việc một cách map-chóng và đỡ tốn tiền, nên
bàn trước với ông **TRẦN-DÌNH-TRÚC** Luật khoa
cử nhân một nhà chuyên môn về pháp luật đã lâu năm
(Việc kiện cáo, mua bán, chia của v.v.)

SỐ 5 HÀNG GIA CŨ, RUE DES CUIRS, HANOI
(Cạnh bài chợ Hàng Gia cũ)

BUỔI TỐI CÙNG TIẾP KHÁCH TỪ 8 ĐÊM 9 GIỜ

LE STYLOS VASTYL 32

MARBRE 41 cm PLUME EN OR 18 CARATS

Prix : 2 \$ 20

Giá tiền mượn sách

1 tháng 0\$70 — 3 tháng 1\$75

6 tháng 3.50 — 12 tháng 7.00

NAM-KÝ THU-VIỆN

39, Phố Bờ Hồ, 39 — Hanoi

Tienda-thuyet

CẨU TẤM-LỌ đang in

CHUYÊN CHỮA BÚT MÁY và ĐÓNG SÁCH

TẾT SẮP ĐẾN

(Tiếp theo)

XII

MỘT BUỒN CHIỀU VỀ CUỐI NĂM,

một buổi chiều êm như
một giấc mộng, mấy cây
thông ở đầu hiên nhà đứng lặng
yên như đợi giờ.

Dũng và Đô, hai người cùng ngồi
thân thò, không nói, ngả đầu vào
lưng ghế, nhìn khói thuốc lá từ từ
lai ra ngoài nhà rồi tan vào quang
không.

Trên bàn phủ vải trắng, có đế
một chai rượu mùi, hai cái cốc đầy
rượu và một đĩa quả: thủy tinh
trong, pha với màu xanh, vàng,
đỏ của trái cây diễn ra một quang
cánh vui vẻ ấm áp.

Ngoài kia, ánh nắng vàng buông
chiều như tiếc ngày cuối cùng của
một năm, còn lảng vảng trên các
ngọn đồi, chùm cây, lướt thướt trên
những cánh đồng cỏ mầu xanh già.

Những thôn xóm rải rác dưới
chân các đồi hay bên bờ con sông
trắng cong queo như bị đè nén
dưới cái vỏ to tát của trời đất rộng
rãi, Khói thối cơm chiều ở một vài
nhà dân không có sức lên cao nữa,
tỏa ra thành từng đám mầu lam ôm
ấp lấy các mái tranh.

Tiếng người gọi nhau ở dưới
đồng đưa lên khiến Dũng nghĩ đến
cái đời của dân quê, cái đời lạnh lẽo,
vô vị, kéo dài đã mấy nghìn
năm. Đã mấy nghìn năm họ sống
như bám lấy mảnh đất già cỗi, xưa
thế nào, giờ vẫn thế, vui ít, khổ
nhiều, bao giờ cũng thèm đạm như
buổi chiều đông này, không hề có
khao khát một cảnh đời sáng sủa
hơn, mong ước một ngày mai tốt
đẹp hơn ngày hôm nay.

Chiều hôm ấy Dũng như cảm
thấy tâm hồn của đất nước, mà
biểu hiện cho đất nước ấy không
phải là những bức vua chúa danh
nhận, chính là đám dân hèn không
tên không tuổi. Dân là nước. Yêu
nước chính là yêu chung đám
thường dân, nghĩ đến sự đau khổ
của đám thường dân.

Quanh năm suối ngược, dừng
chân lại ít ngày ở đòn điền một
người bạn thân, ngồi nhàn nhã uống
cốc rượu tiên năm, trong một tòa

nha gạch sang trọng, Dũng vẫn thấy
mình là một người dến và càng cảm
thấy cái thú man mác được hòa với
đám dân không tên không tuổi, sống
cái đời của họ sống, mong
ước như họ mong ước, khác nào
như một cây cổ lắn vào trong muôn
nghìn cây cổ ngoài nội. Nhưng trong
cái thu hòa hợp ấy có lẩn chút rao
rực, náo nức, vì chưa được thỏa
nguyễn về hiện tình của dân quê,
nên cồn khao khát, mà sự khao
khát không diễn được nên lời ấy,
nó bắt Dũng tin ở sự thay đổi, lin
ở công việc Dũng làm trong bảy

YÊN LẶNG.... Buổi chiều yên lặng
như rủ người ta vào cõi mộng.

Bỗng thốt nghĩ riêng đến cái khổ
của mình, Dũng nén mạnh gót
giày xuống gạch, cầm cốc rượu uống
cạn, cười bảo Đô:

— Anh rót tôi cốc nữa. Anh uống
đi, uống nhiều đi chứ!

Đô vừa rót xong, Dũng lại đốc
cạn lần nữa.

— Hôm nay, tôi muốn uống thật
say để quên năm cũ đi.

Thật ra chàng muốn say để quên
những ý nghĩ buồn rầu về Loan nó
đến ám ảnh chàng từ lúc Đô ở Ha-



lâu và có lẽ còn làm mãi mãi, chưa
biết bao giờ nghỉ.

Đô nhìn Dũng, thương hại cho
bạn bấy lâu sống một cuộc đời gian
nan, vất vả, phiêu bạt khắp bốn
phương trời. Chàng gạt tàn thuốc
lá, thở dài, nói vẫn vơ một câu
như để mong an ủi bạn:

— Sống không nghĩ ngợi như
bọn dân kia thế mà lại sướng.

Dũng đáp:

— Tôi không nghĩ như anh, vì tôi
tin ở sự tiến bộ. Ta có thể làm cho
họ hơn lên được. Có lẽ họ đã quen
với cái khổ lắm rồi, nên họ không
biết khổ nữa, hay họ có biết cũng
không tỏ ra được. Ta phải diễn ra
cho họ và những sự ta mong ước
cho họ, ta phải làm cho họ mong
ước như ta. Tôi vẫn hăng mong ước
dân quê đỡ phải chịu những sự hà
hiếp, ức bách. Ta phải tin rằng sự
ao ước ấy có thể thành sự thực và
làm cho dân quê cũng mong một
cách tha thiết như ta!

Bấy giờ, dưới đồng sương xuống
phủ mờ mờ, tiếng người gọi nhau
lúc nầy, giờ đã thấy im...

nói về kể truyện Loan cho chàng
nghe. Tuy chàng muốn không bao
giờ xuôi Hanoi, tuy chàng muốn
quên hẳn không bao giờ nghĩ đến
Loan, mà vừa rồi chàng vẫn khẩn
khoán nhờ Đô dò xét hộ chàng về
tình cảnh Loan. Là vì ít lâu nay, tự
nhiên chàng thấy cái tình yêu người
cũ tràn ngập cả tâm hồn; cái tình
mà chàng tưởng đã nguội lạnh như
đá tro tàn, nay lại còn ngùn ngụt
hốc lên, không sao ráo tắt được.

Tiếng pháo tiên nổ ran ở
dưới chân đồi đưa lên. Đô lắng tai
nghe rồi nói một mình:

— Chắc là pháo nhà ông giáo.

Dũng hỏi bạn:

— Anh có đến chơi anh Giáp Lâm
đấy chứ?

Đô đáp:

— Cố. Lạ nhất là chị giáo nghi
hoặc không biết anh sống chết
thế nào. Được tin anh, xem chừng
lấy làm vui mừng lắm.

Dũng nói:

— Tại vì đã gần một năm nay, tôi
không viết thư về, mà cũng không

của **Nhát Linh**

muốn viết thư về, thà cứ để họ tin
rằng tôi không còn sống nữa. Tôi
muốn rằng, đối với họ, tôi là một
người đã chết rồi, chết hẳn rồi...

Ngừng một lát chàng buồn rầu sẽ
tiếp :

— Nhát là đối với Loan.

Hơi men chuênh choáng, Dũng
thấy tâm hồn rạo rực, muốn ngô
nô buồn riêng với bạn để mong được
nhe nhàng đòi chút. Chàng lắc đầu
bảo bạn :

— Nhưng không thể được anh a.
Mà vì thế, nên hai chúng tôi còn đau
khổ xuất đời. Nếu trước kia tôi biết
là như thế này, thì không bao giờ...
không bao giờ tôi phải hối hận. Tôi
có ngờ đâu....

Chàng ngừng lại, rụt rè không nói
hết câu, nhưng vì lúc đó chàng hoảng
say rượu, lại vì đối với Đô là người
bạn chí thân, không cần giấu diếm
điều gì, nên Dũng lại nói:

— Độ ấy tôi có ngờ đâu có ngày
tôi yêu Loan, như tôi yêu nàng bấy
giờ, Loan, một người đàn bà có
chồng. Nếu tôi quên được! Tôi
muốn quên lắm, quên Loan đi trong
sự hành động, nhưng người ta không
thể hoàn toàn tự sai khiến mình
được. Ái-tinh nhiều khi mạnh hơn
lẽ phái. Nghị lực chỉ có thể ngăn
minh làm điều trái, chứ không thể
đàn áp được tình yêu, nhất là thứ
tình đó lại là một cái tình tuyệt vọng
chỉ đến làm tôi đau khổ, không ích
gì.

Đô hỏi :

— Nhưng sao trước kia, anh lại
bỏ Loan anh đi?

Dũng đáp :

— Một phần vì công việc, một
phần vì tôi trưởng đỗi với Loan chỉ
có thứ tình bè bạn, mà Loan đối
với tôi cũng vậy. Chúng tôi sẽ buồn
ít lâu rồi sẽ quên, như thế còn hơn
là tôi làm phí cả đời nàng. Có biết
đâu, chính bây giờ tôi lại làm hỏng
cả đời Loan mà tôi không ngờ. Loan
bây giờ khồ sô, lôi đó chỉ tại tôi.

Lần thứ hai, Dũng bảo bạn rót
rượu vào cốc mình. Đô vừa rót
vừa nói:

— Người ta ở đời, ai không có
nỗi khồ riêng.

TẾT SẮP ĐẾN

Muốn thưởng thức ngày xuân cần phải: Mạnh khỏe, tráng kiện, ăn biết ngon cơm

Muốn như thế, không gì bằng:

Bắt đầu từ hôm nay Trước bữa ăn cơm, uống một cốc rượu bồ :

VIN 33.500

Như vậy thì đã không bao nhiêu mà kiến hiệu trong thấy; trong lúc
đầu năm, các ngày sẽ thấy mình được mạnh mẽ và khoan khoái.

Pharmacie CHASSAGNE
59, RUE PAUL BERT, 59 — HANOI

docteur

NGUYỄN HÀI

6, RUE DE COLOMB

(Cõi ngô Nam Ngư) — Giây nói 410

CHAI NHƠN

2 \$ 10

CÓ NHIỀU QUÀ BIẾU

THÚ XUÂN

Nhân dịp ngày xuân thường thức vẫn thơ, câu đối, cũng là một cái thú, nên bùa hiệu có tờ chúc cuộc thi câu đối, gọi là thêm vui, nếu quý ông, quý bà nào đối được hay nhất, sẽ kinh tặng cái « bón » đến ruộng hoặc hắp tay quần áo không mất tiền. Câu đối ra như sau này:

Hiệu Phúc-Hải ruộng dù len, da, lurot, lă,
đồi trắng thay đèn, mỗi mầu nỗi vẻ.

Câu đối lại xin gửi đến hiệu ruộng Phúc-Hải, 82 Rue Tiên Tsin Hanoi.
Đến hết tháng Février 1935 này là hết hạn.

Dũng đáp :

— Giá chỉ mình tôi chịu đau khổ, thì tôi cũng vì bạn mà yên lặng chịu đau không than-thở. Nhưng nào Loan có quên tôi. Tôi hối-hận chỉ vì lẽ đó. Loan đau khổ chỉ vì tôi, mà vì tôi, lại chịu bao nhiêu sự cay cực trong gia đình nhà chồng, vì tôi phải đành giam hãm thân mình trong một nơi không phải là nơi để nàng sống.

Độ kiêm lời an-ủi bạn :

— Đã như thế này rồi, tôi thiết nghĩ chỉ còn một cách là quên đi. Rồi cũng có thể quên được.

Dũng nói :

— Tôi cũng mong thế lắm. Như tôi thì dễ, chỉ những khi nào nhàn-nhã mới nghĩ đến, nhưng Loan... anh tính ở trong một gia đình như thế, làm thế nào mà Loan quên được. Vì muốn cho Loan sung-sướng mà tôi đã vô tình làm nàng đau khổ một đỏi. Tôi hối-hận lắm..

Bỗng có tiếng màn trúc reo lách tách, hai anh em cùng quay mặt tại. Vợ Độ và đứa con nhón của Độ bước vào :

— Hai anh em bàn luận gì mà hút nhiều thuốc lá khói um lên như khói pháo thế này ?

Rồi vợ Độ lại gần chồng vui-mừng nói :

— Mấy củ thủy-liên của cậu lia có lẽ nở đúng giao thừa.

Độ bảo vợ :

— Mợ ngồi xuống đây uống cốc rượu. Đấy, mợ xem, một mình anh Dũng uống gần hết nửa chai rượu rồi.

Vợ Độ nhìn Dũng nói :

— Thế mà anh ấy vẫn thường bảo, không uống được rượu.

Dũng mỉm cười không trả lời, gọi đứa con Độ lại :

— Phúc lại đây với chú.

Phúc ngoan-ngoãn lại gần hỏi :

— Năm nay, chú ăn tết ở đây?

Dũng gật. Phúc lại hỏi :

— Chú không về nhà ăn tết?

Dũng mỉm cười :

— Chú không có nhà.

— Thế mọi khi k'Lông có nhà thì chú ở đâu ?

Dũng dăm dăm nhìn xuống nền gạch. Câu hỏi vô tình của đứa bé nhắc chàng nghĩ đến cái đời cô độc của chàng, lèn lì đèn nay đây, mai đó, lối ba mươi tết tạm dừng chân trong chốc lát để ngắm cái cảnh

gia-đình êm-ấm của người ta, mà chàng biết từ nay cho đến khi trọn đời chẳng bao giờ được hưởng.

Độ thấy Dũng ngồi yên lặng dăm dăm, hiểu ý, vội mắng con :

— Phúc, xuống ngay dưới nhà chơi. May chỉ được cái hay hỏi lẩn-thẩn.

Rồi Độ đứng lên nói :

— Tôi say quá, khó lòng mà thure đến giao thừa được. Vậy tôi đi ngủ trước đây. Mợ nhớ đánh thức tôi dậy.

Dũng cũng đứng lên rồi sang buồng riêng của mình, nứng Dũng không ngủ ngay. Chàng tắt đèn rồi mở cửa sổ, ngồi nhìn xuống chân đồi.

Hết điếu thuốc lá này, Dũng lai châm điếu thuốc lá khác, hút luôn không ngừng, cho đến khi bốn phía nổ ran tiếng pháo tiên năm cũ và đón mừng năm mới.

Bấy giờ Dũng mới ra đứng tựa cửa, chống hai tay vào cầm đưa mắt nhìn bốn phía.

Lờ mờ dưới ánh sao, giòng sông lấp trong sương lạnh lẽo, mờ màng uốn khúc. Sau những chùm cây đèn rải rác dưới chân đồi, đèn nền cũng giao thừa ở trong các thôn quê thấp thoáng ánh lửa vàng.

Dũng lắng tai cố nghe tiếng pháo ở những nơi xa xa rồi lại xa hơn đưa lại, và tưởng tượng theo những tiếng pháo đó cứ mỗi lúc một đi xa, đi xa mãi cho đến tận phía chân trời, nơi Loan ở.

Một luồng khói pháo thơm đưa thoảng qua cửa sổ, đem lại cho Dũng những cảm tưởng dịu dàng êm ái như ngọn gió xuân nhẹ nhàng đem mùa xuân tới.

Dũng lầm bầm :

— Hay ta về thăm Loan ?

Nói xong, Dũng lại lấy làm ngạc-nhiên vì ý định của chàng, ý định mà trước kia không bao giờ Dũng ngờ sẽ có ngày đến vần vương trong tâm-trí.

(còn nữa)

Nhật-Linh

MUỐN BIẾT NGÀY NAY

NÉN ĐỌC

NGÀY NAY

ĐU' C-QUANG

84, RUE DE LA SOIE — HANOI

Nhân dịp Tết bùa hiệu bán chiêu hàng các thứ mũ feutre giá 1\$80, 2\$, 2\$10, 2\$50 và emavate, thắt lưng, bì tất và các thứ áo len người nhón và trẻ con, áo Trench coat, áo paraverse noir. Còn nhiều các thứ hàng khác vẫn vẫn, giá rất hạ.

NGƯỜI VIỆT-NAM

BẤT CỨ GẶP CƠ-HỘI NÀO CŨNG NÊN DÙNG PHÁO VIỆT-NAM HIỆU:

TƯỞNG-AN, 20, phố Hàng Gai, HANOI
của người VIỆT-NAM

Tất là cùng nhau duy trì lại thương nghiệp và khuyến khích công nghệ Việt Nam vây

NĂM MỚI

CU' CHUNG

100, RUE DU COTON, HANOI

Mùa nào, thức ấy

PULL-OVER

MAILLOT

NẾU NGÀI MUỐN MUA
HÀNG TỐT, ĐẸP, GIÁ HẠ

NÊN LẠI NGAY

VAN-TOÀN

95, PHỐ HÀNG ĐÀO — HANOI

GIẤY ĐÓNG SẢN dù các kiều tản thời 1934, nhiều thứ da mới rất đẹp và bền, để da tây hoặc để cao xu, dù các số chân từ 36 đến 42 để các ngài chọn cho được vừa ý, khỏi đau chân. Ngai nào ở xa không tiện về Hanoi xin viết thư về hỏi Catalogue 1934-1935 hoặc cho người nhà về mua hộ, nếu rộng chất không vừa ý có thể mang về đổi được cho thật bằng lòng mời thôi, bản hiệu xin vui lòng chiều ý các quý khách. Giá từ 3\$50 trở lên. Cùng một giá, giấy của bùa hiệu bao giờ cũng tốt, đẹp và bền hơn mọi nơi vì bùa hiệu cốt bùa cho nhiều và được lòng tin cậy của quý khách. GIẤY ĐÓ CHÂN xin tùy kiều tính giá phải chăng.

Thuốc lâu HAY NHẤT

(THUỐC LÂU THƯỢNG-ĐỨC)

đã phân chât kỹ-càng bán tại Thượng-Đức, 27, phố Nhà Chung (Mission) Hanoi; nhẹ 2,4 ve, nặng 6,8, mỗi ve giá 0\$50

Kiến hiệu trong 4 tiếng đồng hồ, không công-phạt, không hại sinh-dục, hợp phủ tạng mọi ngưới mà bết h nặng và lâu đến đâu dùng cũng khỏi, trăm người không sai một. Có nhận chữa khoán, không khỏi không lấy tiền, một giá đặc biệt để chiêu khách trong 2 tháng kể từ 10 Novembre 1934. Ở xa biếu tiền cước phi.

THU TỬ VÀ MANDAT ĐỀ: THUỐC LÂU THƯỢNG-ĐỨC, Hanoi

CẦN NHIỀU ĐẠI-LÝ Ở CÁC NƠI

CÂU ĐÓI TẾT

Sắm chơi tết, chẳng gi hơn.
Thủy tiên ông Tiêu.
Bói thẻ chùa, đâu cũng kém:
Thầy số hàng Ngang.

VY SĨ (Thái-bình)

Dưới ám cung nhộn nhịp
tựa di bô, mà dối lanh tranh
thăm cõi người,

Tren đường thế kêu ca như
khất nợ, dân nghèo thì thupper lê
ruồi xanh.

P. Quang Văn

PHONG-HOA

TOÀ SOÁN VÀ TRỊ SỰ
80, A^o GRAND BOUDDHA, HANOI
TÉL. N° 874
Chi nhánh ở Saigon:
160 Đường Lagrandière

GIÁ BÁO:

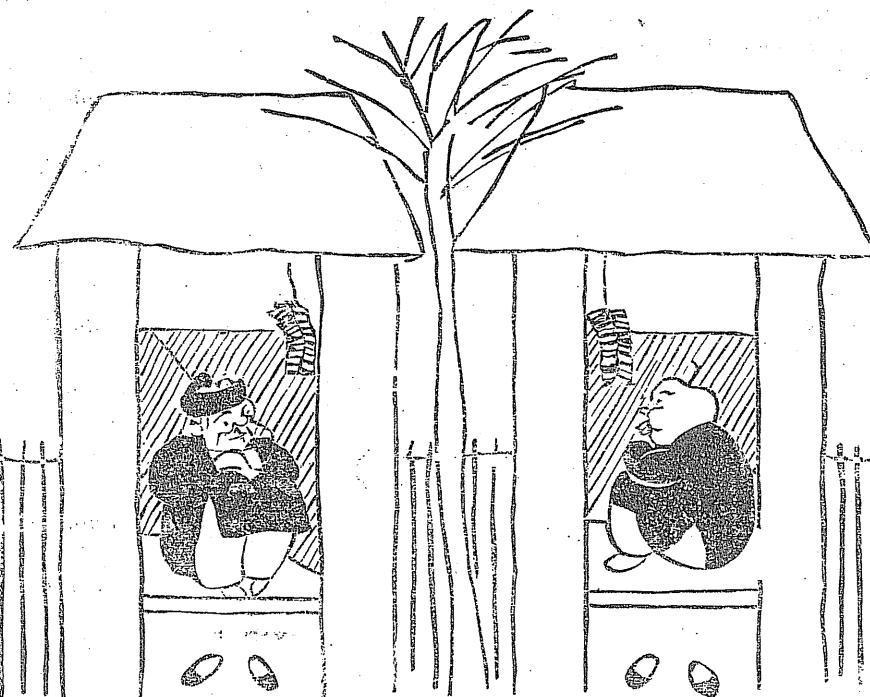
Sáu tháng Một năm

Trong nước 1\$60 3\$00
Ngoại quốc 3.50 6.50

MÔI SỐ: 7 XU

Mua báo kèm từ 1 và 15 và phải trả
tiền trước. Ngân phiếu xin gửi về:

M. Nguyễn-tường-Tam
Directeur du Phong-Hoa



LÝ TOÉT — Cái bắc Xã hẹn
không đất mà trưa rồi vẫn
không thấy sang.

CÔNG-TĂNG-TÔN-NỮ-THI-KIM-DUNG

DẤU năm, Ngọc đã mang một vết thương trong trái tim, tuy chỉ là một vết thương gây nên bởi lòng trắc ẩn.

Mấy hôm trước, buổi trưa hôm mồng hai tết, Ngọc dạo chơi ngắm cảnh thôn quê. Hơi xuân đậm âm, trời xuân sáng sủa, lâm tẩm điểm mấy hạt mưa xuân. Ngọc đổi cảnh sinh tình, một tâm tình man mác bằng khuất, hồi nhớ tới những lời mai mỉa của anh em bạn học mà lấy làm tự thận.

Qua một bãi tha ma ngồn ngang gò đồng, Ngọc tò mò dừng bước ở trước một ngôi mộ xây, nước vòi đã mờ, dưới lớp rêu xanh xám, vữa trát có chỗ đã lở, để lộ những viên gạch sứt vỡ, vì xứng trâu cợ. Nhưng một hàng chữ quốc ngữ « Công-tăng-tôn-nữ-thi-Kim-Dung » khắc rõ ràng vào tảng đá đầu mộ, thì hình như vẫn bền gan chống cự lại với năm, tháng lần qua.

Cặp mắt Ngọc nhìn như dán vào hàng chữ ấy, lòng cảm động sót thương kiếp má hồng, nửa chừng xuân, cành thiên hương thoắt gãy.

Ngọc vốn giàu trí tưởng-tượng, mơ màng thấy vẽ ra một đời mong manh, nhưng đầy hoa và ánh sáng của người

bạc mệnh mà cái tên « Công-tăng-tôn-thi-Kim-Dung » đủ làm cho khách qua đường phải thương tiếc tấm nhan sắc diêm lệ tuyệt thế của ai.

Như Thúy-Kiều đứng trước mồ nàng Đạm-Tiên, Ngọc lấy làm bùi ngùi vì người năm dưới nǎm đất rầu rầu ngon cỏ xác xơ, vắng ngắt hương thơm, hoa thắm.

Luôn bốn, năm hôm, Ngọc tới thăm mồ vô chủ, mà hôm nào chàng cũng không quên mang theo hương hoa cùng là những cây cảnh đẹp, để an ủi kẻ đã chung sống một đời tình ngắn ngủi với khách vô tình, bạc bẽo, khinh phù.

Có lần, trời đã về chiều, ánh vàng chỉ còn bảng-lảng trên ngọn cây cao, mà Ngọc vẫn rốn ngồi lại, mờ mộng nhìn theo lùn khói hương lam lanh trong màn mưa bụi, và biến thành hình một giai-nhân tha-thướt, hình Công-tăng-tôn-nữ-thi-Kim-Dung.

Hôm nay là hôm cuối cùng Ngọc còn được đến thăm mả người yêu, người yêu trong tình mộng. Mai chàng sẽ phải đi Hanoi để vào trường. Vì thế, chàng muốn buổi viếng mộ này được đặc biệt long-trọng. Chàng lẩn mò đến các nơi chùa chiền, các chỗ quen thuộc xin nào hồng, nào cúc vè kết thành một bó hoa thật long-lãy mầu tươi.

Lúc chàng sắp sửa ra nghĩa-dịa, thì Thanh, một người bạn học đến chơi. Thấy chàng âu yếm ôm bó hoa vào lòng, Thanh cười hỏi :

— Hôm nay anh còn định đem hoa dì chúc tết ai?

Buồn rầu Ngọc đáp :

— Tôi đi viếng mả một cô thiếu-nữ.

Thanh ngạc-nhiên, vì cũng như cánh anh em bạn học trong trường, chàng vẫn biết « Ngọc rù », « Ngọc đá » là người không từng yêu ai. Thế mà nay bỗng thấy hắn ta đem hoa dì viếng mả tình-nhân, thì khỏi sao không lấy làm lạ. Nhưng chàng còn hỏi :

— Thiếu-nữ ấy là bạn anh ?

— Bạn tôi.

— Bạn thân ?

— Rất thân.

— Mới chết ?

— Chết đã hơn ba năm nay.

Ngọc ngẫm nghĩ rồi thở dài tẻ vè đau đớn, nói tiếp :

— Chết một cách thê thảm, chưa cay lầm, anh à.

Thanh thương hại, an ủi :

— Anh cũng chẳng nên buồn, vì đã ba năm nay...

Tâm hồn bị súc-dộng, Ngọc úa hai hàng lệ, nghẹn ngào nói không ra câu :

— Ba... năm... nay... tôi yên lặng... mang... một vết thương tình... đau đớn...

Rồi vì những tình-tình thành thực vừa-vụt nảy ra ở trong lòng cũng có, mà vì muốn rửa cái tiếng « rù » tiếng « đá », anh em bạn học buộc cho mình cũng có, Ngọc tủ-tè kè niềm tâm-sự, niềm tâm-sự đặc tiêu-thuyết :

— Anh à, tôi là một kẻ thất vọng vì tình. Ba năm trước đây, tôi có hạnh phúc chiếm được trái tim một tuyệt thế giai nhân, con một vị hưu quan. Tên nàng là Công-tăng-tôn-nữ-thi-Kim-Dung. Hai người đã cùng nhau thề hải minh sơn, thì cha mẹ nàng tham noí phú quý, quyết đem nàng gả cho phuруг tục tử. Nàng giữ lời xưa, tự tử, mang theo xuống suối vàng khởi tình bất diệt. Từ đó, tôi thề không yêu ai nữa.

— À, ra thế.

Thanh vừa kính trọng, vừa tranh thương tấm ái-tình thiêng liêng của ban, thốt ra câu đó, như có ý hối hận rằng trong bao lâu đã chế nhạo, riếu cợt một người khổ sở.

Lặng lẽ, hai người di đến nơi nghĩa địa.

Ngọc kính cẩn đặt bó hoa lên mồ, sát liền hàng chữ « Công-tăng-kim-nữ-thi-Kim-Dung ». Rồi thấp hương, rồi quỳ xuống đất làm râm khấn khứa. Chàng cảm động quá đến nỗi gục đầu, khóc thảm thiết không ra tiếng.

Hai chàng còn mãi thương tiếc kẻ chết oan năm dưới mả cùng không lưu

NĂM MỚI

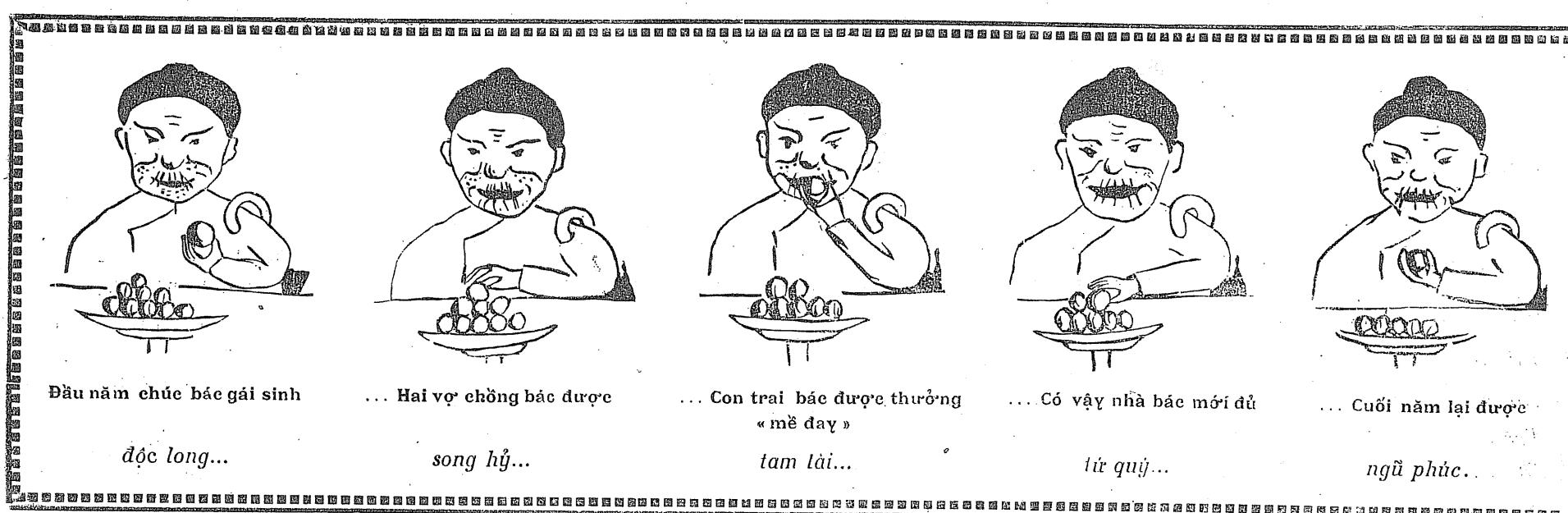
THƯỢNG ĐỨC

27, PHỐ NHÀ THỜ, HANOI
CHÚC
Gặp thầy, gặp thuốc

MÙNG TẾT LỐI MÓ'

Mùng tết loi mới cốt lây rượu làm dầu, xin giới thiệu các ngài một thứ rượu thuốc rất tốt rất bồ lai chữa được các bệnh, gọi là rượu « HỘI XUÂN BÁCH BỒ », chai to giá 1\$20, chai nhỏ giá 0\$60, dùng xương Hổ-cốt và các vị thuốc rất quý mà chế tạo ra, mùi thơm vị ngọt, tính chất đậm đà, công hiệu rất mạnh, bồ khí huyết, dưỡng tinh thần, chống tiêu hóa, bồ tỳ vị, bồ phổi, bồ thận, cứng gân cốt, hoạt mạch máu, khu phong trừ thấp, khởi đau mình, đau lung, đau xương, đau gân, đau dạ dày, đòn ống thận hư, tinh khí yếu, kém tinh dục, đòn bà huyết hư, kinh nguyệt không đều, khí hư bạch đái, người già sicc yếu, đòn bà mới sinh, người ốm mới khỏi, trẻ con gầy còm chậm lớn, v. v. đều nên dùng rượu này rất tốt, người vòi bệnh dùng để bồ khí huyết, rất mạnh, vừa là thuốc bồ, vừa là rượu mùi, dùng khi ngày hội, ngày tết, khi yến, tiệc, hoặc dùng đi lễ, đi tết rất nhã, rất quý, không như thứ rượu khác mà ngoài sự ngọt ra không có bồ ích gì cả. Bán tại nhà thuốc NAM-THIỀN-ĐƯỜNG, 46 phố Phúc-kiến Hanoi, hiệu Mai-Linh 62 phố Cầu-đất Haiphong, số 140 phố Khách Nam-định và ở các nhà Đại-lý Nam-Thiền-Đường khắp các tỉnh xứ Đông-Pháp.

LỐI CHÚC TẾT...



ý tới ba người vừa đến : một người đàn bà với hai cô con gái. Mỗi lúc nghe tiếng người đàn bà nói : « Có lẽ các ông nhầm mồ rồi ! » Thành mới quay đầu lại và Ngọc mới ngưng mặt lên lấy khăn lau nước mắt. Người đàn bà nói tiếp :

— Đây là mộ tổ mẫu tôi kia mà : Thanh không tin :

— Có bà lâm ấy, đây là mộ một cô thiếu nữ bạn thân của bạn tôi.

Bà kia ôn tồn hỏi :

— Thế cô ấy mất năm bao nhiêu tuổi ?

— Mới mười chín tuổi.

—Tên cô ấy là gì ?

— Tên cô ấy là Công-tăng-tôn-nữ-thị Kim-Dung. Đây bà coi, có phải bà lâm thực không, chứ tôi mẫu bà là cô Công-tăng-tôn-nữ-thị - Kim - Dung thế nào được ?

Cô em trong hai cô thiếu nữ hỏi lại :

— Sao lại không có thể được, thưa ông ?

Thanh vui tinh-ngo, nghĩ thầm : « Ô, mà sao lại không có thể được ? » Liền se sẽ bảo Ngọc :

— Có lẽ anh lầm thực đấy !

Cô kia lại mỉm cười hỏi :

— Hai ông có hiết chữ nho không ?

— Không, thưa cô.

— Thảo nào, vì nếu hai ông biết chữ nho, thi đã đọc được hai giọng chữ ở hai bên hàng tên Tăng-tò mẫu chúng tôi. Thưa hai ông, hai giọng chữ nho ấy nói tăng-tò mẫu chúng tôi mất năm

Thành-thái thập cửu niên, hưởng thọ chín mươi tư tuổi.

Dứt lời, cô cười ồ, khiến hai chàng xấu hổ mặt đỏ bừng. Ngọc ấp-úng :

— Xin lỗi bà và hai cô, quả thực tôi lầm.

Nhưng cô chị dễ mặc em chẽ riêu, đầm đầm ngắm những hoa đặt trên mồ và những cày cảnh trồng chung quanh. Rồi nàng đưa mắt nhìn trộm kẻ si-tinh mà lấy làm thèm muốn cái địa-vị, cái số-phận người bạc-mệnh đã được chàng yêu mến nồng-nàn.

Hai, ba lần Ngọc cuống-quít xin lỗi. Bỗng mắt chàng gặp mắt cô chị... Hai người cùng hiểu là đã trao đổi những ý nghĩ đầm-thắm và sâu-xa thàn-mật, Thanh lấy làm ngượng cho bạn qua, nghĩ thầm « Quái ! mộ người yêu mà lại lầm được ! Vô lý đến thế là cùng ! »

...Rồi chẳng bao lâu Ngọc và cô chắt cụ Công-tăng-tôn-nữ thị Kim-dung thành vợ chồng. Thị ra Ngọc yêu cụ mà lấy chắt. Một hôm vợ cố hỏi gắng xem cô Công-tăng-tôn-nữ thị Kim-dung của chàng là ai, chàng liền đem truyện thực ra kẽ. Nàng nghe truyện càng yêu quý chồng, mỉm cười mơ mộng nói :

— Có lẽ linh hồn cụ Công-tăng-tôn-nữ đã se duyên cho đôi ta cũng nên, nỗi mình nhỉ !

Ngọc âu-yếm sê gật.

Khái hưng

Thuật theo truyền của Thành-ngoc-Quản



Cửa Đ. Lân

I. Có lẽ đúng

LÝ TOÉT.— Không hiểu tại sao cứ gần đến tết là người ta đánh cá bán.

XÃ X. È.— Có gì là lạ! Vì cá gần về tết béo thêm lên một ít, tại cháng nó đã được ăn bao nhiêu là ghét của mọi người tắm để... ăn tết!

II. Chúc nhau

— Câu « Đầu năm lấy chồng, cuối năm đẻ con trai » là để chúc các cô con gái đừng đắn...

— Còn chúc các cô không đừng đắn?

— Thị nên đổi ngược lại « đầu năm... đẻ con và cuối năm... lấy chồng ! »

III. Sự thật

Trên ban thờ, hai ông « vải » nói truyện tri kỷ với nhau. Bỗng một ông lo lắng : « Ngay lán bác a, tôi thấy nhiều người định không ăn tết nữa. Họ định bỏ hẳn tết đi ».

— Thế thi làm sao?

— Thế thi... chúng ta sẽ chết ngạt vì bụi trên bàn thờ; có đến tết, họ mới lau dọn kia mà !

IV. Lý luận

— Anh có biết tại sao cứ đến mùa xuân thì cây cối nảy lộc không ?

— Tại mưa chư gi!

— Không phải. Tại cứ khi nào cây nảy lộc, nẩy mầm, thì người ta gọi là mùa xuân.

V. Nói khoác

Tôi không tài bơi, nhưng tôi uống nước thì ít ai kịp. Ông tình, một hôm

tôi ngã xuống một cái giếng, nước sâu hai thước, mà tôi không bơi được ; người tôi cao một thước rưỡi. Tôi bị chìm xuống đáy, nước ở trên đầu tôi cao năm mươi phân. Thế mà tôi không chết!

A.— Có người đến cứu ngay ?

B.— Không. Tôi há miệng uống nước cho còn đến cõi tôi, rồi tôi kêu cứu !

VI. Không phải mùa của... tôi !

Bà lão Nam-phong.— Kia, sao xuân về, mình không vui cười với em, mà lại áu sầu, ủ rũ như kia?

T. LĂNG.— Thị mình tính xuân mà làm gi ! xuân có phải là... mùa của tôi đâu ! mùa hè cơ mà !

Nói xong khóc sụt sít, bày giờ chưa thôi!

Cửa Q. Văn Sơn tây.

Trái lại

Tôi ba mươi tết, ông nghị T... dặn người nhà :

— Nói trong ba ngày mồng một, mồng hai và mồng ba, cảm không dừa nào nói đến chữ « gát » đấy, hễ vò phúc mà nói đồng đến thì ông bảo cho.

Tôi mồng một, ông sai thẳng nhỏ đi có tí việc, lúc nô về, ông hỏi :

— Thế nào, máy sang bên cu Hán, cu ấy bảo những gì ?

— Bầm, cụ ấy không bảo gì cả, cụ ấy chỉ...

— Chỉ gì ?

— Cụ ấy chỉ... chỉ trái lại lắc thời a !

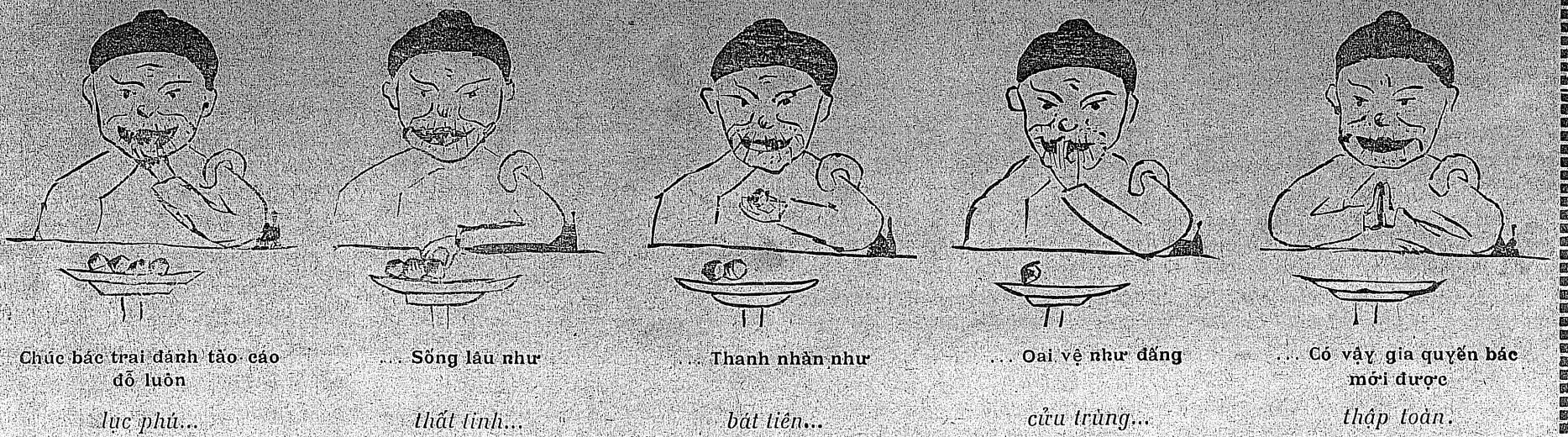
BÊNH NGUY HIỂM ẤY

Đàn ông hay đàn bà sau khi khỏi bệnh lâu, giang mai hoặc mắc bệnh ấy đã lâu năm mà thấy trong mình mệt mỏi, đau ngang lưng (bại thận) mờ mắt, ủ tai, mộng tinh, rật thịt, tiểu tiện vàng đục, có vẩn (filaments) ướt qui dầu và như kiến dốt ở trong. Nếu không dùng : thuốc số 12 và 22 của bản hiệu, nói cả quyết rằng : mang bệnh suốt đời. — Thực là hai thứ thuốc hiểm cò. Ai có bệnh nên lại ina dùng, sẽ biết sự hiệu nghiệm của hai món thuốc này. Số 12 giá 0\$60. Số 22 giá 1\$00.

LÊ HUY PHẠCH 12, Route Sinh Tu, Hanoi

Đại lý. — SAIGON, Dương văn Vy, 109, Rue Despagne. — VINH, Nguyễn Luân, 59, Rue de la Gare. — HAIPHONG, Nam Tân, 82, Bonnal.

CỦA LÝ TOÉT



TIN TRONG NƯỚC

Một cuộc du-lịch sang Pháp

Hanoi — Một đoàn du-lịch sang Pháp sẽ tổ-chức ở Đông-dương vào đầu tháng Juin này. Đoàn du-lịch đi tàu Compiegne được hướng hạ già, khởi hành ngày 7/6 ở Haiphong, 12/6 đến Saigon, 12/7 tới Marseille. Khi về, rời Marseille hôm 26/7, đến Saigon 19/8 và Haiphong 24/8.

Gia-tiền lầu-như sau đây :

Ở Haiphong về Haiphong:	
Hạng nhất	8.700 frs
" nhì	6.600 "
" ba	4.500 "
Ở Saigon về Saigon:	
Hạng nhất	8.200 frs
" nhì	6.200 "
" ba	4.250 "

Khánh-thành đường xe lửa Tourane — Quảng-ngãi

Hôm 16 Janvier ông Toàn-quyền đã khánh-thành đoạn đường xe lửa Tourane — Quảng-ngãi.

Đoạn đường Tourane — Quảng-ngãi dài 137 cây số, tức là một phần tư đường Tourane — Nha-trang. Đường này đến cuối năm 1936 sẽ làm xong.

Tuyên lính-thợ trong năm 1935

Sở-mộ-linh Hanoi (2 Maréchal Joffre) đã bắt đầu nhận những đơn xin làm lính mìn và lính-thợ các nghề sau này :

Thư-ký, đánh máy chũ, lính kẽn, lính sáp chũ, lính vò-tuyến-điện, thợ may, thợ giày, thợ da, thợ bít móng ngựa, thợ mộc, thợ sắt, thợ ngói.

Sáng thứ hai nào cũng thi.

Thi tham-tá lục-sự

Hanoi. — Hôm 15-6, tại trường cao-dâng phố Bobillot đã mở kỳ thi tham-tá lục-sự. Tất cả có 23 thí-sinh.

Sắp có một tòa Thượng-thẩm ở Huế

Huế — Chánh-phủ Nam-triều đã định nay mai sẽ lập ở Huế một tòa Thượng-

VIỆC TUẦN LỄ

thẩm theo đúng như phòng thí nghiệm Thượng-thẩm ở Hanoi.

Tòa Thượng-thẩm này sẽ gồm có một viên chánh-án và hai bồi-thẩm người Nam lấy trong các viên chức to và các sinh viên tốt-nghiệp trường Luật-học bên Pháp.

Thông tin bằng điện-thoại Hanoi — Saigon

Nhà Brux-diện đã cho mấy nhà báo trong Nam nói truyện thử với mấy bạn đồng nghiệp ngoài Bắc. Kết quả được mỹ mĩ. Như thế việc thông tin bằng điện-thoại Hanoi — Saigon, tuy mới là đê thử, nhưng cũng có thể coi như việc đã thành lập.

Đồng-dương du-lịch cục

Saigon — Một cơ-quan du-lịch đã được phép mở tại Đ.D. Trung-tuong du-lịch cục lập tại Saigon. Công việc của cục này là trông nom về việc du-lịch ở Đ.D. Tổ chức việc quảng-cáo cho các dinh-dài và thắng cảnh, giao-thuộc với các cơ-quan du-lịch ở Pháp và ngoại-quốc đã định giờ di lại và giá cả tại các khách-san và các nhà vận tải tổ-chức các hội, để mở mang cho việc du-lịch ở Đ.D.

Du-lịch cục được chánh-phủ trao-cấp, do chánh-phủ cử người giám-đốc và thuộc quyền kiểm-sát của chánh-phủ. Các ủy-viên tại du-lịch cục đều do chánh-phủ kén chọn lấy.

Tâm gươong từ-thiện

Đồng bào chúng ta ở phía Bắc Trung-kỳ bị bão lụt. Nhà tan cửa hết, cảnh cơ hàn nhao nhác, khó mà nói ra cho xiết.

Bởi thế, ở Bắc-kỳ ta mời tổ chức cuộc lạc quyên.

Việc là việc nghĩa, nên được các nhà từ-thiện giúp sức giúp công. Vừa đây, số danh sách các vị hảo-tâm thoát-dâng báo lần đầu, chúng ta thấy có bà Định-thị Nhị ở Lạng-sơn quyên tới một trăm bạc. Trong lúc kinh tế khủng hoảng này, số

tiền trăm bạc của một bà ở nơi biên cảnh, tưởng không phải là món tiền nhỏ. Như vậy, không những đáng khen, đáng quý, thực đáng làm gương, làm gương từ thiện.

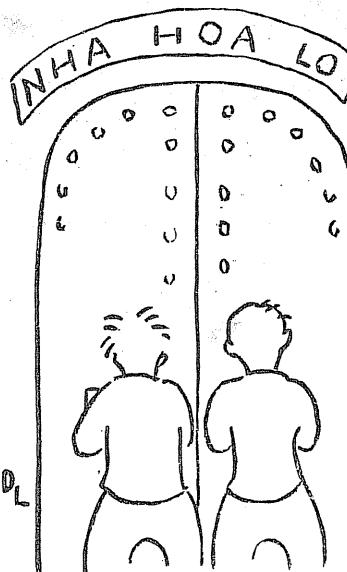
Vậy ước ao rằng ở Bắc-kỳ ta sẽ có nhiều nhà từ-thiện có hảo-tâm như bà Định-thị Nhị.

Số tiền quyên tới ngày 10 Janvier công được 655p.

TIN NƯỚC NGOÀI

Hạt Sarre về Đức

Sarrebruck 15 Janvier. — Hôm 13-1 đã song cuộc đầu phiếu hạt Sarre : 90,3 phần trăm dân hạt Sarre bầu cho nước Đức. Về hội Quốc-liên được 8.87 phần trăm. Số phiếu về nước Pháp chỉ có 0,04.



Kết quả :

Đức 477.119 phiếu
Hội Quốc-liên 46.513 —
Pháp 2.124 —

Khi tuyên bố kết quả này, mọi nhà đều treo cờ, nhà thờ kèo chuông, dân gian mừng rỡ dỗ so ra các pháo.

Viên Giám đốc hạt Sarre bị dọa giết nếu không từ chức

Sarrebruck 16-1. — Hôm nay, sự sinh-hoạt ở Sarrebruck lại như thường. Các bão chủ-trương chế độ « hiện-tại » đều định-bản. Hàng 200.000 người thuộc Đức tuyển-di du-hành và sau hết có một cuộc rượt-dèn lớn.

Hội-dồng đầu phiếu đã đi Genève và mang theo cả các phiếu bầu, có lính Anh canh-giữ.

Ông Giám-đốc hạt Sarre, dân-tịch Pháp, tiếp được bức thư của Đức-tuyển yêu cầu ông phải lập-tức từ-chức, nếu không sẽ nguy đến tính-mệnh.

Cấm nhập cảng sợi ngoại-quốc vào Đồng-dương

Paris, 17 Janvier. — « Quan-báo » có đăng-dạo nghị định ngày 17 Janvier, cấm nhập cảng sợi (bông) ngoại-quốc vào Đ.D. ngay từ 6 tháng đầu năm 1935.

Kiểu nhà đã đặng
trong Phong-Hoa
số Trung-thu, nay
tắc-giả, ông Ng.
cao-Luỵ-en, đắp
bằng thạch-cao và
đem bày ở phòng
Triển-lâm-phố

Tràng-tiền

Xin mời đọc-giả Phong-Hoa
dén đó mà coi.

NĂM MỚI

Lê Huuy Phach

12, BÌNH TÙ, HANOI

CHÚC
Âm dương lưỡng vượng

TRICARBINE

CHỮA CHO KHỎI ĐAU NGAY, KHỎI HẦN NHỮNG BỆNH NHƯ SAU NÀY

Sỏi bụng; ợ chua; đau dạ dày; tức bụng; nóng bụng;
nôn mửa; mệt nhọc vì sự tiêu hóa bất thường

TRICARBINE làm cho ta ăn uống được chóng-tiều 0\$35 một lọ

CÁCH DÙNG: Uống một thìa càphê vào một chén nước chè khi ăn cơm hay lúc thấy đau
Có bán ở các hiệu thuốc lớn và ở: PHARMACIE CHASSAGNE, 59, Rue Paul Bert, Hanoi

CHÉ RIENG CHO XỨ NÓNG DÙNG

ĐOẠN THÚ NHẤT

KINH KHA

Trung-quốc, đời Xuân thu,
Chiến quốc đó ba trăm năm,
trước Thiên chúa giáng sinh,
đây là một cái quán bán thịt chó, kề
với một cái chợ, giáp giới nước Triệu
và nước Yên.

Phía tây phải, cửa ở ngoài chợ vào.
Một cái quầy, trên quầy treo la liệt đầu chó, đùi chó, lồng chó. Trong quầy, thớt, dao phay.

Bốn năm cái bàn gỗ. Chung quanh
mỗi cái bàn : bốn cái ghế đầu tre. Một
cái bàn nứa ở ngoài cùng (gần chỗ
người ngồi xem) về phía tay trái, bốn
bàn cũng có bốn cái ghế đầu tre.

Kinh Kha và Cao tiệm Ly ăn bận theo
lối vú-sí, deo kiêm trường, ngoài khoác
một cái áo mài thiên thanh.

SEN I

CHỦ QUÁN, KINH KHA,
CAO TIỆM LY, hai người LÁI BUÔN,
THÀNG NHỎ.

Kéo màn lên Kinh Kha và Cao tiệm Ly
ngồi ở ngoài bàn cùng. Cao tiệm Ly
ngồi nghiêng, Kinh Kha quay lưng lại
chỗ người ngồi xem. Chủ quán đứng
đối diện với Kinh Kha ở bên kia bàn.
Về phía trong, ở giữa, hai người lái
buôn dương chén chủ chén anh.

KINH KHA (nói với chủ quán). —
Thế nào ? Chủ quán, có những thứ
gì nhắm rượu ?

CHỦ QUÁN : — Thưa nhị vị, chúng
tôi chỉ có toàn là thịt « sú-tử đất »

CAO TIỆM LY (cười) — Sú-tử đất
sú-tử đất ! (quay lại chỉ vào cái quầy)
— Sú-tử đất treo la liệt ở kia ấy có
phải không ?

CHỦ QUÁN — Bầm phải.

CAO TIỆM LY — Chủ khéo vẽ, cứ
nói ngay tên nó có dễ hiểu ngay
không.

CHỦ QUÁN — Bầm, đây là mỹ hiệu,
ngài nào không ưng, xin gọi là cầu nhục.

CAO TIỆM LY — Mỹ hiệu là « sú-tử
đất » mà tên vẫn chưong là cầu nhục !

CHỦ QUÁN — Bầm vàng. Đối với
những bậc văn nhân như các ngài,
chúng tôi dùng những tên văn chưong.
Chúng tôi bán cầu nhục đã ba đời nay,
đám vồ lề mà thưa với quý vị : ai mà
« bắt thực cầu nhục », người ấy « bắt
tri thiên hạ chí mỹ vi ».

CAO TIỆM LY (cười nói với Kinh Kha)
— Đại ca, chủ quán hay chữ lăm, ha !

KINH KHA (cười gật đầu) — Chủ
quán hay chữ lăm, những món nhắm
không biết có ngon không ?

CHỦ QUÁN (giơ tay lên trời) — Bầm
hai ngài, tuyệt phẩm ! tuyệt phẩm chỉ
giai nhân (ra bộ đắc ý lăm. Hai người
kia chỉ cười ngắt. Chủ quán vẫn ứng
dụng) Bầm tuyệt phẩm ! (nói nhanh)
thịt luộc, thịt lủi, thịt thiu, thịt hầm
riu-mận. Chả gói mồ, lồng dồi là
thiom nhambi rượu, ăn cơm thật là cù
mion, tuy ngai lửa tròn...

CAO TIỆM LY (cười sảng sạc sủa tay) :
— Thôi, thôi, thôi... tôi chắc chủ kẽ
đến ngày mai cũng không hết, hãy
cho rượu và vài món ra đây xem sao.

CHỦ QUÁN (gọi nhỏ) — Quiet ! quiet !
quiet ! lấy rượu, may !

KINH KHA

(KÍCH — BA ĐOẠN)

của Vi-huyền-Đắc

Vie khong cốt ở : Thành. Bại.

Cốt ở : Nghĩ đến. Cốt ở : Dám làm.

(Nói rồi lịch-kịch chạy ra chỗ quầy
treo thịt, làm đồ ăn. Nhỏ xách rượu lại).

CAO TIỆM LY (rót rượu) — Uống,
đại-ca !

KINH KHA — Dĩ tận vị độ, hiền đệ !
Uống một hơi. C. T. Ly cũng uống
theo, uống xong lại rót.

Nhỏ dem dừa, bát, nước chấm. Chủ
quán dem món ăn lại.

CAO TIỆM LY (nếm đồ ăn) — Chân
mỹ vị ! chân mỹ vị ! uống, đại ca !

thể biến đổi, đồ điếu tung hoành, mở
túi tham vor vét thiên hạ... mà anh em
phải chịu bó cánh ngồi dây mươn
chén rượu, miếng thịt mà che lấp cái
hèn, cái nhát của mình, chẳng là thiện
với giang sơn hay sao ?

CAO TIỆM LY — Văn hay rằng
thể, nhưng anh em mình, ngày nay
bốn bê không nhà, quyền hò, thề
xướng không có, chỉ có cái mũi gươm
nhọn với cái chí khí to.



KINH KHA (cười gần nói tiếp nón)
— Mũi gươm tuy nhọn, nhưng hèn...
chí khí dẫu to, nhưng vô dụng...

CAO TIỆM LY — Đại ca nói câu ấy
khí quá. Chỉ vì mình chưa gặp cơ hội,
còn không đến tay, lấy gì mà phát.

KINH KHA — Đã là kẻ trưởng phu,
không được nói đến câu : sinh hất
phùng thời.

CAO TIỆM LY — Phải, phải, phải,
anh hùng phải tạo lấy thời thế, phải
tự làm lấy cơ hội, không chờ cơ hội.
Nhưng chẳng nhẽ bây giờ tự mình xách
gươm đến làm bày tôi nước Yên hay
sao ? Mái vị fat ai đã biết mình mà dùng
đến mình ?

KINH KHA — Cao dè nói thế thì nhất
khái quâ. Không-phu-tử là bậc đại
thánh nhân còn phải di khắp thiên hạ
cầu người dung minh thay, huống chi
là anh em mình ?

Không nên lấy thế làm hổ. Có hổ,
chỉ hổ mình bắt tài để phụ lòng trọng
dụng của người ta...»

Trong lúc Kinh Kha và Cao tiệm Ly
nói, thì hai người lái buôn chỉ cầm cui
ăn, uống và tình liên nong với nhau.

SEN II

Kinh Kha nói rát lời, ngoại cửa quán,
có tiếng người ôn-ao, rồi hai viên vú
tương, mặc thiết giáp kéo vào. Một lũ si
tốt Tân vác giao theo sau. Hai người
khách đang chén chén, chén anh thấy hai

người vú tướng hung hăng áp tới, đều
bỏ chén, bỏ dưa, sợ hãi đứng dậy. Hai
vú tướng rút đoản kiếm gạt dưa, bát
xuống đất, rồi cầm phịch xuống giữa
bàn, lấy chén đầy ghẹ, ngồi. Quản lính
đứng hầu về một bên, ai nấy vic giáo.
Nhỏ sọ, chui tột xuống gầm bàn.

VŨ TƯỚNG THÚ NHẤT — Quản ! mi
còn đợi hai mũi girom này gọi rượu
mới đem ra hay sao ?

CHỦ QUÁN (Mặt xám xanh, run sợ,
khép nèt bê bụng, hồn hồn bưng rượu lại)

— Bầm...bầm... các quan.., có rượu
đây... đây a. Bầm, các quan dùng...
dùng món nhắm gì ? Chúng... chúng
con lấy...

VŨ TƯỚNG THÚ HAI — Mi còn
phải hỏi món gì, biến mi đế : *cắn*
nhục, ngoài cửa kia, còn phải hỏi gi
nữa ? Hay mi hiến ta cái huồng gai
nhà mi.

Vira nói vira đậm vào bụng chủ quán.
Chủ quán ôm bụng nhăn nhó, mồm méo
sêch.

V. T. T. N. — Úy ! gan ruột những
thằng khốn nước Yên nhở siu, thói
hoặc, ai thêm ăn mà đã mếu. Ta ăn
gan chó còn ngon hơn.

Từ nay, Kinh Kha và Cao tiệm Ly chỉ
ngồi diêm nhiên không nói không rằng,
như ngày như diếc. Chợt nghe đến câu
này, Kinh Kha nghe chừng khó chịu,
thò tay phải sang bên trái nắm lấy
girom... Cao tiệm Ly biết ý, nắm lấy tay
Kinh Kha.

V.T.T.H. — Lấy gan chó ra dày, mau !
Chủ quán lại lịch bịch dì lấy gan chó
lại.

V.T.T.N. (Chân bỗng đậm vào thằng
nhỏ, liền giật mình cái xuống, nắm lôi
đầu ra.) — Ưa ! sao lại còn giống chuột
này ?

V. T. T. H. (cười ha ha) : — Chuột
nước Yên đấy, đại ca ! Nay mai có
lệnh lấy nước Yên, rồi đại ca xem,
xoết cả nước chúng nó toàn là một
hang như con chuột này.

V.T.T.N. — (Hai tay nhắc bỗng thẳng
nhỏ lên, ra bộ chực ném ra ngoài.
Chủ quán quay lại, chắp tay van lạy).

CHỦ QUAN — Bầm quan lớn... ngài
tha cho nó... nó không phải là chuột,
ngài tha cho nó...

V.T.T.N. — (Buồng thẳng nhỏ xuống
đất. Nhỏ nấm phục vị. Vũ tướng lấy
chân hất ngửa ra, cười khinh khách). —
Không phải chuột, ngời nói là, hay là thái tử nước Yên đấy.

Nói xong đặc chỉ cả cười, quản sĩ ô
theo cười ran. Nhỏ bi hổ liền lom cõm
bò với dày chạy ra trốn biệt.

Kinh Kha lại thò tay nắm gươm chúc
dừng dày. Cao tiệm Ly lại lấy tay nắm
lại.

V.T.T.H. — Quản ! lấy rượu nữa ra
dày !

CHỦ QUÁN — Dạ ! dạ !
(Lấy rượu đem ra).

V. T. T. N. (tay chỉ ra chỗ các quản
sĩ) — Đem ra bàn kia. (Nói với các
quản sĩ) — Ngồi uống, ta cho phép.

Quản sĩ chống mác vào tường ngồi kín
uống rượu.

TIẾNG SUOI REO

của Khai Hung
đã có bán — Giá: ₫ 40

Chi có son GECKO là tốt hơn cả
Hiệu Thang Long Hanoi

MẤY CÂU ĐỐI

VỀ CÁC BÁO

DÂN TÒA BÁO TRUNG-BẮC

(Theo câu đối cõi)

Xã-thuyết ra tay, thiên-hà
nhắm nghiền hai mắt lại,

Hài - đâm vắt óc, gia-truyền
nước óc một người thôi.

DÂN TÒA BÁO KHOA-HỌC

Có rươi, có vối, có rùa hộp
châm diêm, nức tiếng kỳ khôi
ngoài đất Bắc ;

Nào cuốc, nào cày, nào sắc
phong chánh sứ, lừng danh
thông thái khắp trời Nam.

DÂN TÒA SOẠN NGỌ-BÁO

Tối ba mươi, nghe pháo dì
đùng, xoăn tóc gáy tưởng « sốt
de » lại nõ.

Sáng mồng một, thấy vịt kêu
quảng quắc chép sô tay, nhồi
cột báo đăng lén...

X. X. X.

Núp bóng cụ Nam-phong,
rèn-rẽ ve sầu, anh Tiến-Lăng.

Nương thân có Phụ-nữ, vang
lừng dít-cáy, chị Manh-Manh.

Văn Báo (Thái-binh)

CÂU ĐỐI DÂN TÒA BÁO « LOA »

Cởi váy phất cờ, mép rải
mồm loa, nhiều cụ già hoảng.

Vẽ gà bán bóng, đuổi giải mă
tốt, lăm cu cậu mê.

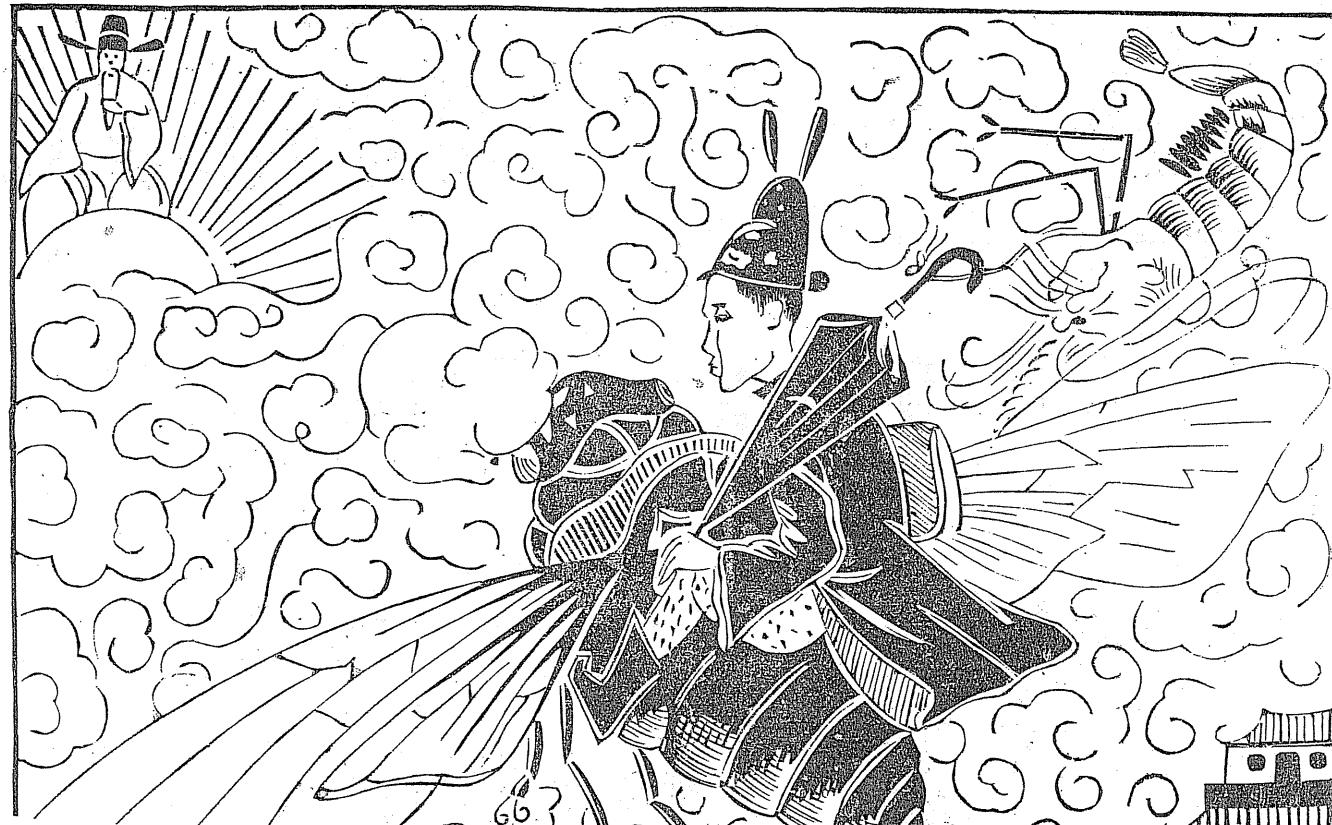
TÚ MÔ

Cùng với số này có Phụ-trương

Bàn cờ Lý Toét

Mỗi bản 3 xu.

Biểu các bạn mua năm



— Ông Táo này lên chầu giời, sụt sùi khóc mà kẽ lè, làm cho giời phải động lòng thương đến dân den. Các bạn tìm xem dân den là những ai ở Hạ-giời.

(của N.V.U.)

PHÁO XI PHÁO TỊT

Vi-trùng Cõe :

Tiểu-thuyết-thú-bầy số 31 bài « Trò-trêu » :

«...Nhưng lần này trái lại, tôi cho là
đã phạm một cái lỗi lớn đối với bác
khán Nhân, khi tôi nghĩ đến sự phá hại
của những con vi-trùng «ba-xy dò Cõc.»

Ba-xy dò Cõc là vi-trùng Kôch, thế
thì gọi là vi-trùng Cõc, hà có còn gọi
là ba-xy, ba lui nữa !

Cũng trong bài ấy :

«...Nhưng cứ đi!...

Dù lạnh-lùng dưới tuyết sương mưa
gió... húi quanh khi nắng hạ chiều
xuân...»

Đi đâu? đi lên Bắc-cực hay đi xuống
Nam-dương?

Mấy độ ?

Phụ-trương Trung-Bắc Tân-Văn số
5354 « Ba cây vợt Nam-kỳ » :

«...Tiếng vỗ tay của khán-giả Pháp
Nam nồi lên chấn động cả toàn trường,
cái không khí ở sân quần bõng trở nên
nhiệt liệt đến cực độ...»

Vào khoảng 39 độ 9, là cái độ của
tác-giả câu văn này khi mắc phải bệnh
sốt thương-hàn...

Văn-chương

Cũng trong bài ấy :

«...Mọi người đều ngưu-thần định-chi
dem hết gián-quang mà thu lấy cho hết
những vẻ kỹ quan của hai cây vợt...»

Độc-giả T.B.T.V. khi đọc đến câu
này mà không việc gì thì thật tôi
lấy làm lạ. Tất phải bàng hoàng choáng
váng, té-mê, rồi rúc đầu, rồi đau bụng,
rồi thiêm thiếp ngủ dần...

Đáng sợ !

Cũng trong bài ấy :

«...Cuộc tranh-hùng của hai ông
mạnh trướng thiệt như rồng bay phượng
múa, như gió táp mưa sa, tiếng vỗ tay
của khán giả liên tiếp như tiếng súng
liên thanh...»

Văn này mà đối với «đao to búa lớn»
của Bắc-kỳ Thể-thao thì thật là kỵ
phùng địch-thủ !

Lò ai ?

Đông-Thanh số 1, « Lòi nói đầu ».

«...Mấy cuộc phát-minh vĩ đại của các
nhà bác-sĩ như là mấy kéo soi của Har-
grave, máy hơi của James-Watt, đường
sắt của Folton, xe lửa của Stephenson,
diện-tín của Weastone...»

Ai chẳng tưởng Đông-Thanh biết
rộng, xem nhiều ? Nhưng, tiếc thay,
Fulton (chứ không có Folton) là người
đầu tiên làm ra cái tàu-thủy, ông ta
không hề làm phu kíp bao giờ. Còn
tim ra điện đầu tiên thì chính ông
Volta, mà về điện-tín thì ông E.Branly,
Weastone (chứ không phải Weastone)
chỉ là một nhà bác-học cũng có nghiên-
cứu về điện.

Óc kỵ-khôi

Phụ-trương Thành-Nghệ-Tỉnh số
23, « Ai-tinh và sự sống » :

«...Tôi nhìn l่าน khói thuốc vor-van
trong gian phòng lạnh-léo, lán khói ấy
cũng vor-van như óc tôi, lúc tan, lúc
hop, lúc bay lén, lúc lợn xuống...»

Nếu quả vậy thì tác-giả có cái óc
kỵ-khôi thật !

HÀN LÂM KIỂM PHÁO

DÂN BA ĐẸP TÂN-
THƠI AI CÙNG
DUNG KEM.
PHÂN SÁP
SA PHÒNG
TOKALON



AGENTS : MARON
ROCHAT ET C° 45
B. GAMBETTA
HANOI

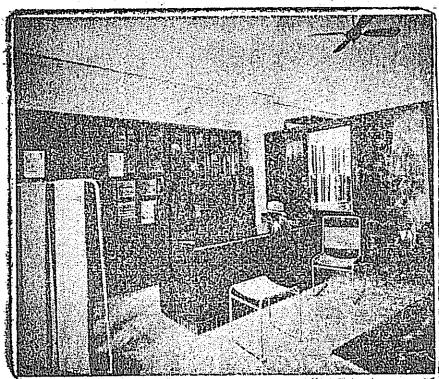
MAISON TOKALON
PARIS. SOCIÉTÉ
ASIE AFRIQUE
3 RUE RICHER
PARIS

Luyện

CUỘC ĐỔI MỚI TRÊN THƯƠNG TRƯỜNG

Nhờ ở chí kinh doanh của ông Ch Mau's, nhà thợ may được nhiều người biết tiếng và mến

tài, nên hiệu Ch Mau's đã đổi mới lại cả cách xếp đặt lỗ lót nghề may.



Đây là ảnh cửa hiệu mới sửa lại, trông cái vẻ dàn đị và đẹp đẽ, đủ thấy cuộc cạnh tranh rất lớn trên thương trường.



Nơi miêu đìn mới của mỹ thuật y phục thật là một cái hoàn cảnh vui vẻ cho tài năng ông Ch Mau's đem phung sự cho vẻ đẹp của Hà-thành

Mỗi khi ở Cảng

Các ngài dùng thuốc tây

MUỐN ĐƯỢC THUỐC:

MÓI - TỐT - LẠI RẺ

XIN MỎI LẠI HIỆU:

PHARMACIE COUPARD
haiiphong



Chù nhán:

BÙI - ĐÌNH - TÙ'

DUOC SĨ HẠNG NHẤT
Ở TRƯỜNG ĐẠI HỌC

Strasbourg

Tiếp khách lây và tự trọng nom pha thuốc

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

Hội tư dười quyền kiểm duyệt của nhà nước về cách tính toán để góp tiền cho thành vốn ở bên Pháp và bên Algérie cùng dười quyền kiểm soát của Thủ Toàn - quyền Đông - pháp

Vốn của hội đã nộp đủ cả rồi là: 1.000.000 lượng bạc Thượng-Hải và 8.000.000 francs.

Xô Sô HỘI VỐN CHO PHIẾU TIẾT-KIẾM
Mở ngày 28 Décembre 1934 ở Saigon

Chủ tọa: Brandela, Tổng lý nhà Ngân Hàng Đông-Dương à Saigon

Dự kiến: Các ông: Havan và Nguyễn Văn Quý

Cách thức số 2 - Bộ số 727		
727 Ông Tang Nhbang ở Saigon	mới góp có 664\$	nay được lĩnh về \$ 1000,00
18387 Bà Trinh thi Cai ở Benhuy	mới góp có 6\$	nay được lĩnh về 250,00
48405 Ông Trần Ngọc Hué & Ninhbinh	mới góp 4\$	nay được lĩnh về 250,00
7542 - Nguyễn Ngọc Trung, Banque Franco Chinoise Hanoi	mới góp được 42\$,	nay được lĩnh về 250,00
Phiếu số 4878, 11506, 17628, 18336 -- không đóng tiền tháng		
Cách thức số 3 - Bộ số 362		
393 Ông Trần Bang ở Hatinh	mới góp có 240\$	nay được lĩnh về 250,00
2480 - Trần Ngọc Khanh ở Tràvinh	mới góp có 96\$	nay được lĩnh về 500,00
Cách thức số 3 - Xô số hoàn tiền lời: 419\$06		
2386 Ông Nguyễn Định Tranh ở Đôngkoi	.	209,53
2397 - Vung Định Xáu ở Takeo	.	209,53
Cách thức số 5 - Xô số hoàn vốn gấp bội		
6294 A Ông Hồ Tấn Chanh ở Saigon	mới góp có 7\$	nay được lĩnh về 1.000,00
Cách thức số 5 - Hoàn nguyên vốn - Bộ số 117		
11386 Ông Bùi Văn Thìn ở Laoakay	mới có 25\$	nay được lĩnh về 1.000,00
17657 A - Nguyễn Văn Nhiêu ở Sadec	mới góp có 2\$	nay được lĩnh về 200,00
Phiếu số 258, 10915A, 3713A -- không góp tiền tháng		
Cách thức số 5 - Xô số miễn góp - Bộ số 1936		
7112 A Bà Suzanne Marie Huynh ở Saigon	mới góp có 72\$50	cho phiếu 500,00
19207 A - Nguyễn Thị Kỳ ở Dailaab	mới góp có 2\$50	cho phiếu 500,00
4247 A - Jeanne Lương Văn Mỹ & Sadec	mới góp có 7\$	cho phiếu 200,00
10525 A Ông Nguyễn Năng Minh & Kiến An	mới góp có 6\$	cho phiếu 200,00
13005 A - Nguyễn Văn Ngọc ở Saigon	mới góp có 4\$	cho phiếu 200,00
13001 A - Cao Minh ở Sadec	mới góp có 4\$	cho phiếu 200,00
Sáu phiếu kề trên đây được đổi lấy một phiếu miễn góp		
Phiếu số 2188A, 6282A -- phiếu không đóng tiền tháng		

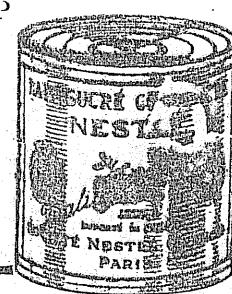
Số tiền hoàn vốn gấp bội cho tháng Janvier 1935 định là 5.000\$ về hàng số 5
Kỳ xổ số sau nhằm vào ngày 28 Janvier 1935

NĂM MỚI
van toàn
Cordonnerie
CHÚC
VAN SU, TOÀN MỸ

SỮA NESTLÉ
HIỆU CON CHIM

SỨC KHỎE CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHO CHÍNH-PHỦ PHÁP

ĐỘC QUYỀN BÁN cho các nhà thương, các
nhà hộ-sinh và các nhà thương binh, vân vân
ở Trung-kỳ, Bắc-kỳ và Cao-miên



Một kỳ sau sẽ đăng
Thẻ lè cuộc thi Quảng cáo đẹp của C.P.A.



NÊN COI CHỪNG

Hiệu Cú-Chung dệt áo đẹp và bền
lại bán giá phải chăng nên bao giờ
cũng bán chạy không mấy khi có
hàng trăm lô áo cũ bán son.

Các ngài mua buôn, mua lẻ
áo pull-over mà muốn
được áo mới, kiểu đẹp thì
chỉ nên đến hiệu Cú-Chung

HIỆU DỆT CHÍNH

CÚ-CHUNG

100, RUE DU COTON, HANOI

VIỄN-DÔNG TỒN-TÍCH HỘI

HỘI TƯ-BẢN SEQUANISE THÀNH BA-LÈ LẬP NÊN

Công-ty và danh hùn vốn 4.000.000 phat-lặng một phần tư đã góp rồi

Hội đặt dưới quyền kiểm-soát của Chính-phủ Toàn-quyền Đông-Pháp
Đảng-bà Hanoi số 419

GIÚP NGƯỜI ĐỂ DÀNH TIỀN

Tổng-ty ở Hanoi — 32, phố Paul-Bert — Giấy nói số 892
Sở Quản-ly ở Saigon — 68, đường Charner — Giấy nói số 1099

BẢNG XÔ SỐ HOÀN TIỀN THÁNG DÉCEMBRE 1934

Mở ngày thứ bảy 29 Décembre 1934, hồi 9 giờ 30 sáng tại sở Tổng-Cục ở số 32 phố Paul-Bert, Hanoi do ông Long chủ-tọa, ông Le-hong-Tiêm và ông Nguyen-van-Ky dự-tọa, cùng trước mặt quan Kiểm-Sát của Chính-Phủ.

SỐ PHIẾU ĐÃ TRÚNG	DANH SÁCH CÁC NGƯỜI TRÚNG SỐ	Số tiền hoàn lại
17.859	Lần mở trước: Hoàn vốn bội phần Không được dự cuộc xổ số vì tiền tháng chưa đóng.	
596-B	Lần mở thứ hai: hoản nguyên vốn	
3.093-2	M. Zenanadin, Phnompenh, đã đóng 42\$50, lĩnh về 500\$	500\$
3.093-3	M. Tran huy Sinh, Haiphong, đã đóng 16\$00, lĩnh về 200\$	200\$
3.093-4	M. Pham van Rang, Phnompenh, đã đóng 16\$00, lĩnh về 200\$	200\$
7.555	Mme Võ thị Tư, Giadinh, đã đóng 16\$00, lĩnh về 200\$	200\$
11.099	M. Odan, Cholon đã đóng 25\$, lĩnh về 500\$	500\$
14.185	Mme Nguyên thi Sang, Tân An, đã đóng 9\$00, lĩnh về 200\$	200\$
17.926	Mme Trần thi Cam Tuyên, Dong Hói, đã đóng 7\$00, lĩnh về 200\$	200\$
26.339	M. Nguyên van Phuong, Hanoi, đã đóng 5\$00, lĩnh về 200\$	200\$
27.729	Mme Ngynen thi Be, Hanoi, đã đóng 2\$, lĩnh về 200\$	200\$
367	Lần mở thứ ba: khởi phải đóng tiền tháng	Cột thứ nhất
3.774-B	Những người có tên sau này trúng số được lĩnh phiếu miễn trừ, trị giá ở cột thứ hai, có thể bắn lại ngay theo giá tiền kẽ ở cột thứ nhất:	Cột thứ hai
13.356	M. Couadou, Saigon, đã đóng 85\$00.	534\$ 00
20.042	Mme Nguyên thi Thiết, Tân An, đã đóng 37\$50.	265\$ 00
22.563	M. Nguyên thanh Thu, Saigon, đã đóng 8\$00.	103\$ 20
26.147	M. Van phung Cau, Nhatrang, đã đóng 4\$.	101\$ 60
27.893	M. Nguyên huu Tai, Phan Rang đã đóng 3\$.	101\$ 20
	M. Vo van Lap, Sadec, đã đóng 2\$.	100\$ 80
	M. Hoang Bich, Doluong (Nghệ-an), đã đóng 2\$50	251\$ 00

Những phiếu sau này: 596-A, 3.093, 1.3093 - 5.20, 575, 23.066, 3.774-A, 8.282, 9.301, 15.405 không được dự các cuộc số số vì tiền tháng chưa đóng.

Kỳ mở số sau định vào ngày thứ tư 30 Janvier 1935, tại sở Quản-ly
Cochinchine-Cambodge, 68, Đường Charner, Saigon.

Món tiền hoàn lại về cuộc xổ số to nhất kỳ tháng Janvier 1935 định là:

5.000\$ cho những phiếu 1000\$ vốn
2.500\$ " 500\$ "
1.000\$ " 200\$ "

NGÀY XUÂN HÓI BẢN

Điều-trá



Cuộc điều-trá về cô Việt-hồng — Một gái tân-thời làm vẻ-vang nòi - giống

*Ngày xuân hoa đỏ thăm,
Xa gần một non sông.
Nhớ ai, « người quốc-xắc »
Tim thăm. « Cô Việt-hồng »*

Rầm liêu sanh um, ngàn đảo
đỗ ối, xa xa xưởng ngâm mẩy
dãy núi mờ, lòng xuân như gọi,
tim ban phương xa: Cô Việt-hồng,
người mà cả nước sê phải dè ý —
vì cô là một tên gái mới mà mới
cả bộ óc, mới khắp cả người. Chả
thể, cái trí có no to-tát làm sao.

Này day, cô đã định lấy những
số tiền lãi hàng năm do xưởng
« công-nghệ » của cô lập ra để chi
tiêu về việc « công-ích » sau này:

- 1) Cấp cho du học-sinh 4.000\$00
- 2) Mua đủ máy-móc tối-tân về
để làm ten.
- 3) Mua máy đúc thép và ô...
- 4) Mua máy làm các thứ giấy.
- 5) Mua may thuốc đủ thứ da.
- 6) Mua máy làm ra đủ to nhàn-
tạo và máy giặt.
- 7) Mua đủ các đồ để khai mỏ
sắt, đồng, kẽm v.v.

Bí nhẫn tuy đã biết được tri-
hường của cô song lòng không
khỏi ngỡ, cô cũng hiểu ý bèn mời
vào xem xưởng công-nghệ:

May chay ấm ấm, người đồng
nhị kiến, đây là xưởng chế xâ-
phòn, đủ hàng bánh, nước, thơm
và xâ-phòn cho công-nghệ, đây
là chỗ chế xi-dat cùng các thứ kem

SÁCH MỚI

• NHỮNG ĐIỀU • NHÀ BUÔN CẦN BIẾT

Là cuốn sách mà các nhà buôn có nó
sẽ được đại phát đạt mà không lo
vỡ nợ. Vì dạy hết các luật-lệ buôn
bán v. v... Do ông Ng.-P.. Lộc tốt
nghệp trường cao đẳng thương-
mại Hanoi, cựu giáo sự trường G.
D. T. M. Saigon soạn ra giấy tốt 1\$
Giấy thường 0\$40

NHẬT-NAM Hanoi xuất bản
xa thêm cuốc 0\$20 (Cuốc thêm 0\$15)

mẫu để đánh giày, đây là chỗ chế
phấn đánh mũ và giày trắng, chế
thuốc ruộm khăn sếp và đồ gỗ. Chế
thuốc đánh răng đủ các hang phấn,
kem, nước. Thuốc đánh kim-khí
như đồng, bạc, kẽm bằng bột và thứ
nát. Thuốc đánh các thứ lông. Chế
phấn thơm bôi mặt, kem bôi mặt,
kem bôi nẻ, kem chữa bệnh ngoài
da. Sáp hồng. Chế các thứ rau thơm
dùng cho nghề nước hoa, rượu mùi
và dê trớp chè (thường gọi essence).
Chế các thứ nước hoa, làm chè
ướp hoa như chè sen, nhài, sói,
ngâu, cúc, thủy-tiên. v.v. Chế các
thứ hương trầm đế đốt, đế sòng, đế
ướp. Chế xi đánh đồ gỗ, da, đá v.v.
bằng các vi thường mà cô lai dùng
nước lá thay essence cũng bóng và
màu khô như essence! Chế xi gắn
hộp, gắn bao thơ, gắn chai lọ.
Đây là chỗ chế diêm lai có đủ thứ
hợp-kim để đánh lửa! Chế các thứ
sơn véc-ni (verniss tampon) để
quét lên gỗ, đá, và len kim-khí.
Này là chỗ làm mát-lit. Tiêu-thu
nhiều nhất mà dê làm nhất (!lời cô
Việt-hồng nói với khách) Ngai xem
cách chế mực có dê không, mà đâu
chả phải dùng nền xưởng này
đóng thợ làm nhất, thưa ngài,
đây là chế mực để thường viết,
cùng mực vàng, mực bạc, mực
hộp, mực bánh. Chế đủ cả mực
tầu hàng bánh, nước, lại có cả các
thứ mực riêng để viết lên kẽm,
đá, thủy-tinh, sắt, len kim-khí!

Lại cùng xưởng chế mực mà
cô chế cả mực in sách, nhật-trình
và mực in thạch, in tay, đóng

dầu, ấp máy, ép, ấp tay. Cùng là
mực đóng giấu hay để viết lên vải.

Giờ đến xưởng ma, thấy mạ
tòan tay không, không dùng một
tí điện nào! Mà có mạ ít đâu, đủ
thứ như ma Đồng, ma Antimoine,
Bach-kim, Kẽm, Kẽn, Thiếc cùng
là Vàng, Bạc v. v. !

Xem mãi cũng đã thấy mỏi, cô
chủ bèn mồi ngồi rồi đưa ra mấy
thú bánh, kẹo và rượu của trong
xưởng làm ra để mời khách và
nói các thứ này hàng ngày tiêu-
thụ không biết bao nhiêu mà kđ
Ném thử một vài thứ cũng đủ biết
lời nói là thực, bèn yêu-cầu cô chủ
cho đi xem và giới-thiệu nốt rồi có
hẹn khi về sẽ viết bài rất thành-
thực để giới-thiệu với đồng-bào.

Xưởng rộng thênh-thang, nguo-i
làm lắp-nắp, bình như về tháng
xuân này lại càng bận lắm. Kia
ngài xem (lời cô chủ) Đây là chỗ
làm kẹo, nghề làm mứt, đường,
kem, làm các thứ nước hoa, quả
ép, hoa quả dầm rượu, làm các
thứ Sirops. Đây là khu làm nước
đá (có cả chỗ làm xi-cáu, kem nước
đá). Đây là chỗ cắt và pha các thứ
rượu mùi, làm các thứ nước thán-
khí, nước chanh bột. Làm rùa
mật ong và rượu ngọt. Làm súra
lươi, bơ lươi, phó-mát, lap-sường,
dừa-món, làm thịt phoi, các thứ sốt
(đồ chấm). Làm rám tây, súc-cù-
lá, giảm-bông, đậu-phù-nhụ, xúc-
xích, làm miến song-thần v. v. .

Hai mắt trong vắt, gõ má hoa cao,
trán lai to mà ròng! — Cô Việt-

sông sê nhèch miệng hoa và nhìn
vào bỉ-nhân hình như có ý tu-dắc
rằng « một người con gái An-nam
đã làm nỗi những việc to-tát! » Bỉ-
nhân cũng ngạc-nhiên, bất-giác
nhìn cô mà hỏi rằng: Có ai giúp
cô không mà làm nỗi những việc
như thế, tất có ít ra cũng có vài
tay kỹ-sư hoặc những nhà hóa-
học như ông cử Nguyễn, ông
Lê-thach-Kỳ, chàng thứ XIII v.v...
giúp việc?

Khốn-nạn! Ngài tưởng tôi mà
lại được các ông ấy giúp thì hàng
ngoại-hóa dã chả còn tràn vào
nước ta như ngày nay! Tôi xin
thưa thật, tôi chỉ là một người con
gái mà lại chỉ biết có chữ quốc-
ngữ cùng ít vốn thời vi trời cho
cái đức chịu khổ mà...

Cô nói lạ! Chỉ biết có chữ
quốc-ngữ và ít vốn mà làm
được? — Tôi, tôi không thể
tin được, một người biết quốc-
ngữ và ít vốn lai làm được một
xưởng có đúng 70 nghề rất
phát-đạt như vậy?

— Thị đây, ông xem, một chứng-
cớ hiền-nhiên lỗi đâu giám nói sai,
(vừa nói vừa sai thợ lấy đưa cho
bỉ-nhân 2 cuốn sách) « Ông tưởng
đâu xa, ngoc ngay trước mắt! 70
nghề mà xưởng tôi làm đó là tôi
lập theo ở các cuốn sách dạy làm
« 40 nghề il vốn » giá 2\$00 và « 30
nghề để làm » giá 1\$50. Sách viết
bằng quốc-ngữ rất rõ ràng dễ hiểu
do hiệu Nhật-Nam Thư-Quán
102 Hàng Gai Hanoi xuất-bản.
Vì tôi ở xa nên mua cả hai cuốn
một lrot mất thêm 55 xu nữa về
tiền cước gửi cũng hơi đắt! » Tôi
bất cười mà nói rằng: Cố mất có
4\$05 mà làm lên một xưởng lớn
như vậy lại còn đắt à?! — Tôi phải
làm quảng-cáo không cho cô và
Nhật-Nam mà còn chả giảm giá
nữa là l... — Cảm ơn ông! Cảm ơn
cả ông chủ Nhật-Nam! ...

Túy-Sinh

SÁCH ĐỌC NGÀY XUÂN

TÚ-XUẤT CHO NGÀY XUÂN

ĐÈN KÈT - QUÀ MỘT ĐỜI TÚ-XUẤT

Những « mảnh khoé » của Tú-Xuất rất tài-tinh, chuyện Tú-Xuất
rất ly-kỳ quái-gòi, văn-cáu-tác-giá chuyện Tú-Xuất viết
rất vui vẻ thanh-tao. Ai xem cũng phải vui cười mãi mãi
Trọn truyện một cuốn, giàn ngót 70 trang lớn. Giá 0\$20

Sách in đẹp do NHẬT-NAM THU-QUÁN, 102, Hàng Gai, Hanoi xuất bản
(Xa mua thêm cước gửi 0\$16 Cứ rembit là 0\$51)

GÁI ANH-HÙNG

Võ HIỆP TIỂU-THUYẾT

Đã chọn truyện 25 cuốn chưa đóng bìa 0\$25 — Thì đóng bìa giấy 0\$30

TRUYỆN BA-GIAI

CÙNG HAY, CÙNG LY-KÝ, CÙNG RẤT VUI,

CÙNG LÀ BẠN NỐI KHỐ VỚI TÚ-XUẤT. GIÁ 0\$20

Đầu do NHẬT-NAM THU-QUÁN xuất bản. Các cuốn này, mua kèm với
Tú-Xuất chơi xuân thi chỉ thêm mỗi cuốn 0\$06 nữa vì là cước phu

HOA ĐÀO NĂM NGOÀI

GIÁ CÓ 0\$10

Là tập mùa xuân 1934
đã phải in lại lần thứ
hai, (vì chiêu lòng người
không có nên in lại).

Văn-hay, tranh-dẹp
sách giày, khổ lớn, Do

NHẬT-NAM THU-QUÁN, HANOI
XUẤT BẢN

(Xa mua thêm cước gửi)

THUỐC VÀNG NGỌC

Do các danh-y như: NGUYỄN-AN-NHÂN, LUONG-HỮU-GI, TRẦN-HUY-THÔNG (Tác giả bộ Y-Học Tùng-Thư v. v...) hợp chế
CHÍNH DÂU KHỎI DẤU HÀ CON NÊN MUA DÙNG HOẶC ĐỀ DÀNH KÉO NHỎ KHI CÓ BỆNH MUA PHẢI THUỐC XÔANG

Các thứ thuốc: Giải cảm 0\$10, Thuốc ho 0\$50, Bò phổi trù lao (có kèm phép hó-hấp) 1\$00, Phong thấp 1\$00, thuốc ly 0\$10, Anh
hùng hoản 1\$00, Đầu-thập 2\$50, Đầu-kính 1\$00, Bạch-dai 1\$00, Đường-thai 1\$00, Thuốc cầu-tý 1\$00, Sản-hậu 1\$00, Đại bò 2\$00 v.v.

Thuốc gởi nhanh chóng, tho mandat để: NHẬT-NAM DUỢC PHÒNG, Hanoi

Các bạn gái tân-thời nên biết :

HỘI HIỆU MAI ĐỆ

20, Rue du Sucre (Phố hàng Đường), Hanoi

Đứng nhận bán hàng cho nhiều hiệu buôn lớn, nên có đủ các mặt hàng, nhất là tơ lụa, và len, dà
dù các màu và các kiểu rất hợp thời-trang, để may áo vụ rét này, và những áo mặc mùa xuân.

Bán rất rẻ vì buôn tân gốc

Hàng nhiều
kiểu đẹp,
giá hạ

Rất tiện-lợi về mọi phương-diện, nhất là tiện cho việc lựa, chọn, rãu các bạn kỹ-tính đến đâu, giám chặc cũng sẽ được vừa ý.
Bản hiệu đã đặt sẵn nhiều kiểu hàng lối mới, vừa đẹp, vừa nhã để hiến các bạn về vụ nực năm nay.
Mua hàng ở hiệu Mai-Đệ các bạn sẽ chánh được những điều phiền-phức thường thấy ở các hiệu khác.

Có bán cà : Phân, nước-hoa coty và chì cartier bresson

HỘI CÔNG-TY VẬN-TẢI LỚN Ở BẮC-KỲ

“Société tonkinoise de transports et de transit”

do mây bạn thanh - niên Việt - Nam chủ - trương

Từ nay các nhà buôn-lớn Việt-Nam đã có một công-ty vận-tải đứng đắn, và cách tổ-chức
rất chu đáo để bênh vực lợi-quyền cho bạn hàng như một công-ty của người Âu-Mỹ vậy.

NHÀM NHÌ CIIIONG,
CHẮC CHẮN,
RIỀU TIỀN

ày là ba cái đặc-diểm của bàn công-ty

Xin nhớ rằng : Các xe của công-ty đều bảo-hiểm cả hành khách và đồ hàng

Chi Điểm { HANOI, 128, Quai Clémenceau
HAIPHONG, 69, Boulevard Bonnal



CUỘC THI CÂU ĐỐI

của hiệu trẻ

KIM - THÁI - 17 Hàng Ngang Hanoi

Nhân ngày xuân bản hiệu có nghĩ được một vế câu đối, muỗi nhỡ Hải nội chư quân tử
nghĩ dùm nốt gửi đến bản hiệu từ nay đến cuối tháng hai ta. Câu nào hay, bản hiệu sẽ xin kính
tặng trẻ TAM HỶ và NHẤT PHẨM, gọi chút kỷ-niệm để thường xuâ;

MỘT VẾ CÂU ĐỐI :

Sáng mồng một hô câu Tam Hỷ,

chúc mừng ngài Nhật Phẩm thăng quan